

Quyển. IX - Quyển. X

Phật Di Lạc Quờn Nguyên

Lời yêu cầu của Thầy Vô Danh Thị trước khi nghe kinh; Phật Di Lạc Quờn Nguyên là Tâm Kinh của thiên sư và hàng quân tử yêu nước, trước khi nghe kinh này nên ăn chay mặc đồ trắng ngà, trắng xám cho phù hiệp chất xám của Chín Trời, để dòng thanh quang của Bạch Vân Kỳ Tâm Kinh làm món ăn tinh thần.

Cho Vua làm tròn đầy đạo ái quốc chi dân, cho Thần Tiên trình sáng đạo thần trung làm tròn đầy sự tiết độ sứ, cho thiên sư tha kẻ thù để được tướng phù trợ Quốc Gia, tha thù để đắc đạo ái quốc của người tu đạo.

Bộ Di Lạc Quờn Nguyên Tâm Kinh làm cho quân tử thuận lòng Trời chi ái cho dân, hiền thần mạnh về trung bảo nghĩa cho nước, học sĩ mạnh về trí làm giàu mạnh cho dân, tài nhân mạnh về đạo ái quốc làm tròn chi ái cho nước, cho Vua phục vị lại chơn tình của đạo ái quốc.

Như người quân minh yêu học sĩ, thần minh yêu Quốc Gia, thiên sư yêu nước sanh ra mình.

Vì vậy mà ta tha vạ thù cho nhà được lương tài học sĩ, nối chí tu thiên dâg ái vào Quốc Hồn Việt Nam mà chúng ta tôn thờ gọi là Đấng Tổ Phụ Rồng Tiên.

Nước được sự mạnh đức của hiền thần, nhà được trí tuệ sáng như Chư Thánh, dân được giàu quốc trị sường như Tiên, Vua quan dân đồng tu thân vì đạo nước hiền như Ông Phật, đạo danh tướng thắg vạ quân, đạo thiên sư tha vạ thù để thành đạo. Đó là món ăn tinh thần hoa sáng, tinh hoa sáng suốt của thần linh mà hàng trí tuệ không thể yếu về chí ái yêu nước.

Tất cả nhìn vào sự chí ái của Thượng Đế Ngài nói.

Thiên sanh nhân hà nhân vô lộc,

Địa sanh thảo hà mộc vô căn.

Một xã hội đến văn minh chỉ có thiếu lòng bác ái của những bậc trị quốc, thiếu lòng từ bi của hàng trọc phú và quý công danh, nếu thiên sư hiền dâg lòng bác ái, Vua hiền sự ái mộ hiền tài thì người giàu biết thiện niệm bố thí lòng nhân, kẻ nghèo thọ ân Trời Phật tu thân

tích đức thì Trời nào tận thế giới, thế nhân với đũa con hiếu nghĩa vuông tròn đạo đức. “Nhu Quốc Gia tương hưng thiên sanh dị nhân, Quốc Gia tương vong tất sanh yêu nghiệt”.

Nên Bộ Di Lạc Quờn Nguyên sẽ giúp cho nước được chánh văn, thần được chánh trung, tướng được chánh nghĩa, dân trở thành thiên sư dưng ái và dưng tấm lòng bác ái tu nhân. Cho Quốc Gia được hiền thần bác ái cho đạo nước ái tha.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Kính Bái

Đức Thầy Vô Danh Thị.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Còn hàng quân tử mỗi người đều có đạo thần minh, nên hòa nhơn dứt lòng đố kỵ để cái đạo của nước không mình ở thế gian mới đại trị, làm có mình trong Phật Quốc để Tiên Bang.

Như ta lập công đức tại thế gian để tròn công đức và tròn công viên cho ta được đạo quả mãn. Có phải lập một chu kỳ không mình để giúp mình đi trong lòng người chi đạo hay không.

Cửa Trời đón bậc di nhơn, cái nhơn thành chi bảo, còn nhà Phật đón bậc di đạo cái đạo nhơn chánh đắc thành, cái thiết độ sanh không bằng tha người để đắc Phật, cái lý thiện sanh không bằng hòa nhơn để cứu cánh cho Quốc Gia được Đại Đạo thái bình.

Tâm phúc do lòng người sanh, làm thật thì được đắc thật, đạo thật chung sống thanh bình. Trên mặt đất có phải Niết Bàn không.

Trời Phật có Đức Háo Sinh, lòng ta phải có đức nhân chí háo thì người tu thiên mới đắc đạo, phương sanh ta làm phàm hay Phật do chính thật ta làm để ta đắc mà thôi. Đó là Kim Đỉnh Chỉ Nam cho hàng thiên định.

Hàng Nam nhi chung chí đừng luận bàn cái tam đồ quá khứ hãy bỏ nó qua đi, hãy sống thật lại chu kỳ mà Trời sanh nhân hòa cao quý, ta phải lập lại thiên y cho thiên lý theo về.

Nên bậc quân tử phải lắng nghe Kinh Trời Kinh Phật, sự đại trí của nhân gian phát sanh thiên lý ở lòng mình, đem những sự pháp minh mới vào trong quốc thể để tế thế, để cho văn minh phục vị Tân Dân minh trên quả Địa Cầu.

Mỗi đời đều được nhân tài thị chính cũng nhờ vào Quốc Gia biết dùng tài nhân để phục hóa tinh thần phục hóa tinh thần.

Cái nghe của bậc thượng nhân là nghe tài hoa đến chu kỳ thành quả, đem nó về thành vườn Ngự Uyển để thưởng thức cái tài hoa cho quốc trị an nhà.

Thi để được tài, còn cái tu được đức, cái âm nhu nhờ cái dương cương để đánh thức, còn cái dương cương nhờ cái nhu ái để đường phương.

Cái đạo âm dương làm cho chí trung thành ra cái đạo phò trợ xã tắc, di tâm tu để đắc Phật, còn di vật đóng góp vào sự kiến trúc của một Quốc Gia.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Nước được đạo nước, nước đó là nhà, âm dương sanh ra để tân trang cho lòng nước, còn Đạo Thái Cực là đạo hoàng đạo ở tâm mình lập văn minh để minh đức của văn minh. Nên bao quân tử hành như chánh trong mỗi Quốc Gia phải thông tình để sự dâng tình vào trong một đại thể, thông tất cả mạch lý của Quốc Gia. Còn hàng am tường phải tỏ ra sự thành ý để đạo cộng lạc âu ca.

Quốc Hồn đại diện nó là Cha, ta thờ Trời chung cho nhân tài có lòng chí nhân hiến ái, vì họ tu vì Trời mà họ dâng ái đến Quốc Gia, đem

cái nhân tình vào trả nghĩa cho Tô Phụ Ông Cha. Ấy gọi là yêu Tô Quốc, nên bậc làm tướng phải phù nhà đế đạo gia có chỗ cao quý đạo gia.

Bậc làm quan phải hàm học sách lược hơn trị để báo đáp tình nhà, ấy là ngọn rau tác đất và những hàng hiền sĩ để cho ta tài hoa trên mặt nước. Nên đạo gọi đạo tề gia cho hàng quân tử thấy biết để đem công bằng vào tình lớn của Tô Quốc di hơn.

Tiên quờn nguyên là nhờ xả thân vì nước để công đức phục vị Tiên Thiên, Thánh quờn kinh là nhờ sách lược tế thế kinh bang lập ra thời bình trị, Thần quờn Thần là nhờ Thần làm tròn bốn phận chi ái. Dùng sách lược kinh thương tế thế cho dân giàu nước mạnh chi dân.

Phật quờn Phật là nhờ lập đạo, lập kinh, lập pháp để thuận ý Trời, thiên lý của tâm người có có cao ngời thờ Trời nhờ lập thân trong thế, quả vị cao thấp do lòng hiến ái của bậc quân tử ở lòng mình vào đạo nước là giữ nước được tồn sinh.

Nước mạnh nhân trị thì muôn ngàn thần dân chi quý, thì sự trí tri của nước được phục vị thái bình, dân được giàu thì muôn người kinh thương tế thể có đại trí, sanh ra con họ biết đào tạo tài hoa cho thể nước để được nhân tài. Cả hai đồng đạo dưng ái làm cho dưng ái giàu nước mạnh, tài hoa của Quốc Gia cứu cánh Quốc Gia.

Nước như vậy mới gọi là sách lược của đại Quốc Gia chi quý, nhà như vậy mới gọi là hiền thần xả thân bảo quốc làm cho quốc trọng thiên y, làm mà được hưởng thành quả vị của mình đó mới là nước Phật, công đức viên công thành, người hiền sĩ có công đức với Quốc Gia.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Con nhờ sự dưng tình của Cha Mẹ thành nhân, nên con làm tròn chữ hiếu cho nước, nước dưng ái cho hiền thần có chỗ công lý để lập thân, nên nước trị dân. Nên sự thảo ngay hiến tình mình trong con dân dưng ra bảo Quốc.

Còn hiền thần biết nghiêng mình đào tạo tài nhân cho lớp trẻ, làm cho sáng tỏ văn minh hiếu nghĩa tận lý theo về, nước được đạo chi dân thì Trời ban lộc nước được lớn để nuôi muôn người, dân biết hòa như Thần Tiên Phật ban cho sự đắc đạo để phục vị lại bản lai diện mục của nước của dân. Có phải bậc quân tử thay Trời hành đạo mà đạo nước được thái bình phong.

Những con cá biết tu hóa Long tự hỏi con Rồng nào không yêu nước, con người được nhân quyền và hưởng đầy đủ phúc báu của nước, tự hỏi lòng quên hồn nước đã dâng phước cho mình sao. Đặt mình ở chỗ cao Thiên Sơn có hàm chứa khí hạo, khí hạo là đạo từ Trời nuôi người làm vững mạnh Quốc Gia,

Bậc quân tử cầm đạo của một Quốc Gia có phải mình thay Trời cầm cân công lý, mình không thờ Trời ai là người phù tế đạo chi dân.

Dân giàu là nhờ đòn cân của Trời đưa xuống trí tuệ của hành quân tử biết kính thương tế thế, dân an là nhờ đòn cân của Trời biết đưa xuống hàng quân tử biết bình chuẩn lớn chi dân.

Từ đó ta phải khai thác tài nguyên thì phải giảm thuế cho dân để sách lược dân giàu, dân giàu thì dân an bốn phận, cho con ăn học để trở thành tài hoa, khi con lớn lên tài hoa đó là người phù chính Quốc Gia.

Nước được tình nhà phải hòa với lân bang để thông tình kết nghĩa, lợi ích ở người và lợi nhuận trong sự tế thể kinh thương, cái đại tu của quân tử là tu chính cho Quốc Dân, cái đạo chi dân phải có sách lược cho nước.

Kinh thương làm cho dân giàu là tu chính lòng nhân, kinh bang làm cho Quốc mạnh là tu chính hiến pháp của mình ra đến các nước lân bang.

Lập pháp và hành pháp nhân trị là cao quý nhân quyền, lập pháp làm cho văn minh phục vị. Ấy là pháp có tình người và có chơn lý ở bên trong.

Hành pháp chi dân làm cho dân làm tròn bốn phận chi dân thì ít nhất cũng phải cho dân giàu quốc mạnh, dân có của họ giữ của là giữ

nước. Còn bằng họ không có gì họ giữ nước được gì đây.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Nước có hàng quân tử là có hàng nhân trị chi quý, thi thủy pháp thành pháp thủy cứu sống lại Quốc Gia. Ấy là dùng nhu hòa để trị.

Nước là nhà nhân gian tự do và giàu mạnh thì ai cũng có tài sản và ruộng đất, cơ nghiệp riêng của họ mới gọi là họ cùng nước để sang giàu, thì lúc đó họ mới coi nước là nhà.

Có cái của tư của mỗi gia đình sống chung cộng tác trong một nước, nước đó mới gọi là nước nhà, đạo đó mới gọi là đạo chi dân.

Bậc quân tử làm hết tất cả không phải để cho người, cho dân và cho nước, mà làm cho công đức của chính mình tròn đầy để thành chánh quả ở tương lai.

Nên bậc quân tử tu cái tu trên thiên hạ là tu thân và tề gia trị quốc, tu thân trên cái lòng nhân của hàng quân tử thì bậc quân tử chánh quả

được thành. Vì hàng quân tử đã tu thân chín kiếp trong Ngũ Giáo ở Thượng Thiên.

Nay Thượng Đế và Tổ Phật vào thế kỷ này cho tất cả xuống làm một kiếp bằng công đạo, sự lãnh đạo để tu bổ Quốc Gia rồi chấm điểm cho tất cả quân tử tài hoa.

Kiến ngộ thời kỳ để chi quý thiên ân, kiến đạo thời kỳ để tri kỷ cái lòng nhân, kiến tạo chu kỳ để thống nhất cái thiên cơ mà chính mình là người đặc đạo. Nên bậc quân tử hay hỏi lòng mình rồi phải tu thiên định để tìm ra ta lại là ai trên Thượng Giới, và sứ mạng của Trời giao cho ta ở trong nước ra sao.

Trong thiên nhân của ta là đồng nhất đạo, trong Thiên Tiên đồng nhất quả vị của Tiên Phật, và trong thiên tâm đồng nhất tánh linh để thiên y.

Trời sai ta xuống để lập Quốc trị vì thì hàng quân tử biết lập thiên y để mình đặc nhất, thân ta đứng trên thiên hạ là hàng vàng y cao giá, là một bậc Công Đức Thượng Thừa, phải tìm ta trong sự chí nhân để ta hoàng đạo quy về.

Nước được bình nhờ sự chí nhân của ta ban ra sách lược chi dân cho Quốc gia bình trị, lòng người muốn bình xây dựng con đường tinh tấn thiên định để bình trị tinh thần.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Dân có đức của dân, thiên định là con đường tinh thần làm cho lòng dân thấu hiểu sự chơn thiện mỹ của những người lãnh đạo cho nước, nhờ dân thông được thiên thời dân ly khai tánh ác và tánh ô trược, nhờ thông đạo của dân giác ngộ họ làm bốn phận chi dân.

Ta chỉ bắc con cầu tinh thần thì Phật Tiên hiển chánh đạo giúp họ, lòng người đều đi đường thiện thì việc ác họ sẽ không làm. Ấy cũng là nhờ sách lược an bang lòng dân để dân chính.

Nên phương sách tu tại gia làm lợi Quốc giàu nhà yên mạnh Quốc Gia, trên đầu mỗi người ba tác đều có một vị thần linh, họ cũng vậy mà chính ta cũng vậy. Nên cho dân tu tại

gia để gia chánh thuận với nước, nước chánh thuận với tinh thần.

Nước được tài đức của dân, còn lúc vào thiền thất thì trường chay, lúc tu thường thì ăn chay dưỡng sinh bình thản, còn lúc mệt nhọc với công việc xã hội thì ăn một chút đồ mặn để dưỡng sinh.

Tu tự do nhưng ai được giác ngộ thì độ theo sự sanh hóa ở trong mình, cũng không lập thuyết trường chay, cũng không lập thuyết tuyệt dục ở nhân gian.

Hàng vào thất tu cao thì tuyệt dục trường chay trong lúc thiền thất, còn ra ngoài tu thường thì vào kết sách tu dưỡng và đóng góp cho sức sống Quốc Gia.

Còn con nít nên cho nó tu và ăn uống bổ dưỡng không cấm chay hay mặn, tự do tuyệt đối với trẻ nhỏ và người già, còn những người thích cái gu gì và cái gu nào thì từ sở thích của họ. Sự tu tại gia không cấm lý đến một ai.

Hàng quân tử thấy cái cao nên tu thân tề gia bắt sát, để cái Đức Háo Sanh của Trời vào trong

mỗi sự thị giác, hàng bớt ác làm cho hàng đi đường hoàn thành chánh đạo của Trời Thiên.

Ở cõi Tiên Thiên và Tiên Giới và Phật Giới, tất cả ăn trái cây và bông hoa quả, uống trà, uống nước suối Tiên, có khi tiệc tùng thì họ uống rượu, ta cũng ăn uống đủ ở các cõi Bồ Đề.

Tất cả thú Tiên như chim Trời cá nước còn nào cũng thành thần hưởng phước sống cả chục ngàn năm, chúng là những đội Thiên Thần ca hát trên không gian và dưới mặt biển. Họ tự do bay liệng như Quân Tiên xướng nhạc hội quần ca.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Có những lúc thân tâm ta và họ hòa ca trong đại tấu nhạc ở Thượng Giới, vui trong cái tự do biết hiệp hiệp Quân Tiên Chi Giáo như thể anh em.

An trong trí tuệ phát ra thiên phú thư ca, làm cho cái đạo như hòa, hòa vào trong thiên nhiên để cùng nhau phi thường cái đạo, cái Trường

Thiên như chứa một sinh lực đưa đạo tự nhiên đưa vào trong thiên thể của Đất Trời.

Nên bậc quân tử vào đây được du Tiên mới thấy Thần Tiên tu theo tự nhiên không buộc ràng biên giới, ai có lỗi thì tự hối là Thần Tiên không ai bắt tội cho ai. Cái sống đó Thiên Thai nhẹ lòng thông thiện ý, cái nhạc trời như thông Thiên Đàng cho hàng Thần Tiên sống với đại đạo siêu nhiên.

Họ nhẹ lòng vì lòng không còn biên giới, họ nhẹ tình vì tình siêu nhiên có thủy có chung, họ nhẹ bên trong lòng nên chứa nhiều hào quang và pháp lực, nhìn họ như nhưng người thiện toàn thiện tri thức mà họ lại thành thực lại vô tư.

Đến đây bậc quân tử cầu sư nhìn đây mà sư lại là mình vậy, đó là sự dạy mình trên cõi Đại Thiên, họ trả lời hãy tìm Thầy trong ta đó vậy, một vị Minh Sư ta chưa bao giờ thấy, đang nằm ngủ ở trong mình, khi nhập định tham thiên thì thân ấy mới hiển đạo ta lại dạy ta cho hoàn chánh giáo. Ấy là ta tìm ta cho quờn đạo ở tìm ta.

Bậc quân tử đến đây tìm ra sự trí tri của sự tâm nguyên, người mà tu yên tu cao quý, họ dâng tình trong thiên tín để cứu ta về, ta xa cõi Bồ Đề ra đi đã bao ngàn năm để trùng tu giới pháp mà ta kiếp xưa đã thiếu nên Trời cho ta giáng thế.

Cái ta đi rồi cái ta kia chờ đợi, nay gặp lại thiên chơn của ai là ta trong đời sống mới, đời sống đó mới là đời sống tình lớn dâng tình.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Tinh thần ta từ Trời chờ cái tánh tinh ba của ta nhập thế đi trở lại, như Thầy chờ trò qua trường lớn mới để Thiên Tiên cái chờ đợi của người Tiên. Đến đây bậc quân tử mới hiểu ra ta có tam hồn, một cái ở Tiên Thiên, một ở Trung Thiên và Tiên Địa. Còn cái thứ ba là linh hồn đang ngự trong trái tim ta.

Nay nhờ Pháp Vương Như Ý thiên định mà ta mở nó ra giải thoát nó để nó đi nhận lại Thầy của ta ở Tiên Giới, tức là ta tâm được đạo của

chính ta, lỗi tu đó là tu đạo của ta, tại sao xuống thế gian mà ta tu lộn đạo của người. Nên vì vậy mà ta không được giải thoát.

Bậc quân tử đến đây được trực giác đại ngộ, tức là tìm được cái lớn của ta ở chơn nguyên, từ đó Trường Thiên mới mở ra sắp lớp cho ta hàm thụ cái ta từ trong Trời lớn, hàm học cái ta từ đâu mà ta đến, đến để làm gì trong thiên tánh và gánh trọng trách của sơn hà nhân loại di nhơn, và đi về đâu để làm tròn sứ mạng di đạo, và kết quần cùng ai để ta có cơ hội trong thế giới lập lại sự cộng lạc âu ca.

Thiên tánh từ đó hiển ra, như thần sư đi vào đạo chỉ nguyệt, mỗi ngày nhận ra sự minh triết để đường vô thẩu triết thiên lý Hư Vô.

Cái trí của trăng là tánh Phật nó hồi quang phản chiếu, ta phải tinh tấn truyền như sự truyền thần để thần quang đi vào sự cao sâu và thông sự huyền diệu.

Cái nhân ta chánh hành cái đức nhân ta chánh hạnh để ta làm đạo tròn nhân, rồi nó hiển cái giác quan ra ngoài cái Ngũ Giáo, học cái đạo

ngoài cái sức hút của Tam Giáo Ngũ Chi. Ấy mới gọi bậc quân tử phải thấu hiểu cái đạo “tùy thời biết biến dịch thì ngộ để sở học lớn an nhi”.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Như bà Mẹ trong lúc có thai không gánh gồng nặng nhọc sợ hư thai, cũng không nhận gánh giùm cho ai trong lúc mình phải cần thời gian dưỡng thai để sanh xuất an nhi. Nên cái thời gian dưỡng thai này bà Mẹ muốn con mình thành hàng mục thước tài hoa.

Tại nó là tài hoa của người Mẹ nên ba xa dần cửa thủy cửa phi trong thiên hạ, bà nhạt dần sự danh thị phi danh, xa dần chỗ ồn ào để truyền tâm luyện tánh, mục thước lại chọn chánh hành của người Mẹ để chờ ngày con mình sanh ra là cái đạo của mình sanh. Vậy mình phải theo ai khi mình đã sanh ra được đạo, vậy ta phải theo tôn giáo nào để dưỡng đạo của đứa con ta, vì nó là đạo rồi.

Cái lý tinh hoa Trời cho trong ta sinh ra đạo, cái đạo ta là nguyên thần ta là đạo, là Trời. Vậy ta phải thờ ai.

Bậc quân tử sanh rồi bật cười trong tam đồ thế sự, đạo trong mỗi con người mà Trời Phật đã để nó trong ta, nay sanh được đạo nó ra, nó là Thầy ta, lại là ông đạo trong Vương Đạo của nhà Phật, ta tìm được ta tức là tìm được đạo của Trời cho ta. Ấy mới gọi là Vương Đạo tức là đạo phi thường đạo nay hiển hình trong Tam Bảo chi giáo lại cho ta.

Ta lại bật cười ta lại tìm được một Xá Vệ Quốc, hình như nó là một Vô Vi nước Phật, mà hàng quân tử từ ngàn xưa tới đây phải hàm học cái đạo Vương Hanh Lợi Trinh để tìm nó ở trong mình, để lập văn hiến trong nước Phật, rồi ta lại xây Đạo Bồ Đề trong nó, trong ta trở thành một Quốc Gia có đủ Thiên Quang và thiên thất.

Đến tánh Phật của Ba Mười Sáu Thiên Cương vào trụ trong đó thành lập Vương Phật ở nội tâm ta, đến đây của quý không để ngoài sân,

tức là để vào trong Xá Vệ Quốc. Đạo cao quý biết hoằng đạo để chúng sanh học Phật.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Như niệm Phật ta lại mở sáu cửa lục căn, để chúng sanh đem sự niệm đó vào trong sáu căn phát ra hào quang thanh tịnh, họ thấy đạo tu của họ đi làm tròn công nhật của đời người thì sự niệm đi vào trong là vô biệt niệm, tức là sự phát huệ được rồi làm theo sự chỉ đạo để đạt đạo chứ không còn chờ đạo cầu đạo trong sự niệm niệm. Nên gọi vô biệt niệm của thần minh.

Đến đây là hàng quân tử tu chính triều trung trong nội thức, gia là nhà lớn của trăm họ sống chung, ta tu thiên hạ tu, ta phải lập một sách lược trùng tu trong Thiên Đạo để thiên hạ đồng thành chánh quả cùng ta.

Đến đây sự tu của quân tử là lập hiến pháp cho cả Quốc Dân có lực nhân trị để làm tròn, và lập Tam Tòa Pháp để cho dân di chính, lập

mười hai bộ và Thượng Viện, Hạ Viện để đại diện cho dân.

Từ đó lập Đạo Trời trong Tiểu Xá Vệ Quốc của ta để dạy dân, Đạo Trời Pháp Phật Thánh Kinh, để thiên hạ chúng sanh tu đạo học Phật và thánh thiện cho chính mình để thành chánh quả. Nên bậc quân tử tu chính cái Thiên Quang mình và Trời có sự tâm linh tương ứng.

Thấu hiểu là sức học thiên chơn kỳ quý của Trời ban, còn cái tu là lập đạo cho thế gian thông tình đạt lý của Trời Phật, nhất lý thông là sự thấu hiểu thiên cơ. Người quân tử phải tỏ ngộ thiên thời.

Như chu kỳ nào Trời thiên lập đạo, chu kỳ nào lập đức nhơn trong Thượng Học để an chính lòng người, cái ý của thiên thời ai là người Trời sai xuống thế thiên hành đạo. Ta phải biết bậc chơn giáo lập đức gì để Linh Bảo với Trời Thiên.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Như người quân tử học tử ngộ Thiên Văn biết được hàng Tú Tinh trong Vũ Trụ sắp số, còn bậc đại giác thông thiên cơ để hiểu ý Trời sắp lại Máy Thiên Cơ.

Còn bậc học Thần Thơ phải truy cho ra cái chu kỳ Vương Đạo, khai chu kỳ thiên lý để mình chu toàn sự an trị của một Quốc Gia.

Nên bậc quân tử phải tham thiên để tìm sanh tim trí tuệ, rồi truyền tim trí tuệ vào trong thiên lý để học cái trí tri của thiên lý dạy ta, các cơ thiên huyền bí đó nhờ sự tìm sanh thiên lý và thiên lý sinh, đi tìm thiên thể để hàm học thiên cơ trong tim sanh đại giác.

Nên bậc thấy xa để lãnh hội cái cơ thiên sắp số, nên an với đạo mà Trời đã an bài, nên yên với sự thấy biết mà thiên lý đã chỉ đường cho ta thấu triệt. Nhờ biết xa như vậy nên nhường để lý vô hình cho Trời Phật sắp đạo, nhờ hiểu xa nên nghiêng mình để đạo phục thủy toàn năng mà công đức ta thành.

Bậc quân tử tự khai sáng Nhiên Đăng ở trong lòng để soi vào sự Huyền Năng của Đạo,

học cao phải an chỗ cao để mình giữ thiên cơ sanh Linh Bảo, hiểu sâu phải an chỗ sâu, không bàn để bảo đạo và sanh hóa Thiên Quang. Vậy bậc quân tử đã biết lại dường như không biết, là biết trong sự thấu triệt, để cái biết thêm thấu triệt sự cao, sự biết minh đạo không bàn.

Còn chuyện thiên hạ bàn gian vào tai nghe mắt thấy của thế gian, có đôi khi làm dường như không nghe, không thấy để tâm mình an trở lại với tâm linh. Ấy là cái biết rồi làm tâm chứa đạo, giữ sự vô nan sự, giữ cái siêu lý làm lòng cho sự biết nữa để tường vãn, tức là ta học trong cái tiềm năng mà Trời cho ta có đạo, làm cho sự biết thành Linh Bảo tròn đầy thì sự đắc đạo lớn phát ở trong ta.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Bậc quân tử học trong giác ngộ mở được tiềm năng, vào trong cái thân hóa thân của vô hình hiển đạo, ta cùng đi với nó, nó đi hàm học với ta. Cả hai học thêm nguồn chơn linh, có

chứa bầu khí hạo để làm dòng sữa ngọt nuôi ta, để Tiên Thiên và Tiên Hậu giáp nhau rồi thông nguồn đạo. Ta dạy ta sự chơn giáo của nó theo về.

Như sự đại giác không che sự đại giác kia sẽ về cho ta học sự toàn giác, được cái chu toàn lập mục thước lớn để sự toàn giác chỉ đạo cho ta học ở nó mà sanh, học mà như không học là vậy. Ấy là sự đốn ngộ này khai ngộ của người kia.

Ta khai thiên chơn cho sự đốn ngộ nọ, ta phải học văn kinh để tinh thần trong ta đốn ngộ tinh thần, giống như cái biết của ta thì dạy cho nó, còn cái biết của nó thì dạy lại cho ta.

Như tâm vô hình chỉ kinh thì ta biết phát trí tuệ, đi vào Tâm Kinh phải thông Trí Định Huệ để toàn năng, trí làm cho ta thấu hiểu kỳ kinh, còn thiên định làm cho lòng ta trống lòng thì thần kinh sanh huệ mạng. Có phải cái học của kỳ kinh, kỳ lý để tinh thần của ta khai Nhãn Tạng Tâm Kinh.

Sức học của một đại thần minh khác xa sức học của Hậu Thiên vào trường thế gian học công danh để danh trị, cái học của tinh thần là đi tìm chơn lý trong vô hình, học cái tánh linh phát huệ để khai mở linh tâm.

Nhân đến cõi tâm tàng thần thì thần nhân đi vào cửa Vô Vi Chi Giáo, cái gọi là đạo tức là con đường tiến hóa đưa ta về cõi chơn giáo, tức là trở về trong ta chánh ngộ lại chính ta.

thiên lý tuy thấy xa ngộ rồi như nhìn trước mắt ba thước, như trăng soi trong hiển ra tâm và cảnh ta đi vào trong thiên tánh của ta, cảnh và ta như một sự đốn pháp để chứng đạo thấp hay cao.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Sự học của tim sinh là phải bình lòng để đốn ngộ, đạo thể của ta hiển qua những bài toán đồ của thiên thời, nó đo lường sự giác ngộ tiệm hay chơn của lòng ta.

Cái lý có sông, cái tuồng ta đi vào phải nhất tâm tinh tấn, không để cái diễn suy của muôn ngàn cay đắng làm sai lệch chu kỳ của ta đắc đạo thiên. Đó là cái học tự nhiên phải thi trong thiên lý, thi xong rồi lại học cái tri kỳ lý, cái trí tri đi vào tâm trọc.

Tâm trọc có nghĩa là: Chử tâm trọc ở đây cũng như nhà trọc phú là sự giàu vô cùng không thiếu gì chơn, mới sạch hết lòng mê, có kẻ mê ở cái phù đề khi vào cõi Tiên lại mê tiếp về các sắc giới, mê cái mùi trầm, mê cái Thần Tiên xinh đẹp, mê cái tài phép rồi tự giam thân mình vào cõi mê cái đẹp ở Thần Tiên.

Thời gian của đời người quá ư là hạn hẹp, ta cứ mê mà không giác trong Thiệu Quang sanh não bệnh chết. Vậy sự giải thoát gì trong tri giác của bậc quân tử tìm chánh ngộ để Linh Quang.

Bậc quân tử lực là mượn thời gian Trời cho ta có, để đi làm lại những gì ta thiếu để tu bổ cho đến chỗ không, cho dù diện kiến Hằng Nga hay là Tiên Tử của Trời ta không nên giành người trong thiên lý, cái ta đi tìm là trái tim vô

hình vô khừu có chứa đạo ta để làm chủ được chính ta.

Bậc quân tử biết sử dụng cái tâm nhất thông nhất lý, làm cho những điều ham muốn của ta dịu xuống, làm cái lòng cầu đạo bằng sự thành lòng Trời lớn mới chứng đạo trong ta, thì sự thi đạo lại không lỗi với ta và không lỗi với Chơn Sư Tổ Phật. Ấy mới gọi đạo đốn ta để ta qua sức hút của Tiên Gia và di đạo.

Về trên Trời hàng triệu Hằng Nga mà tâm ta bất báo, sự động kia làm đạo không thành, ở trên Trời có sức hút của cảnh thanh tịnh làm thiên sư sanh lòng xin ở lại cõi Tiên, sanh lòng hưởng lạc trong nhàn tu dục khẩn.

Cái tu là rửa cho sạch niệm để cho lòng ta trong trắng, bộc bạch với chơn lòng để chứa tim trí tuệ dạy ta cái đạo lớn biết giai không.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Bậc đại trí muốn đi vào trường trí tuệ, tự tu phải sạch trí phàm thì trí tuệ mới giai sanh, có

sạch cái thường tham mới sanh trí tuệ đưa ta sang trường đại giác, cái phàm Thánh như chánh và tà không dung hợp với nhau. Cho nên bậc tu cao muốn đi phải dứt lòng lưỡng lập đố kỵ, Thánh và phàm đều có mực thước khác nhau xa.

Còn đôn ngộ ta sự tu thân nhờ thành lòng cầu đạo mà đạt, như con gà con hạc sự tiềm năng tự giác và sự tự giác hiểu về Trời thông đạt trong trí tuệ của nó khác xa.

Bậc quân tử có chí lớn hơn người nên sự rộng sâu tìm ra sự khác lạ, có phúc lớn hơn người nên sự dung chứa có ý nghĩa bao la, các khác hơn người là đạo đôn đâu là bậc quân tử ngộ đó, cái khái ngộ đến đâu sự tri giác biết nói con cầu.

Còn con gà đụng đâu thì nó ngồi bươi đó, dạy nó hoài chỉ để làm thịt mà thôi, nên Trời dạy cái đạo trên người để tìm ra mau sự chánh giác, cái phúc dư trên mình của hàng quân tử vào cõi Thần Tiên lại làm Thầy trong các cõi Thần Tiên.

Quân tử tỉnh được cái chí nhân thiên, sự thông thiên soi đâu thì tỏ đó, còn được chơn ngộ tâm tìm ra thiên số, học cái Thiên Thơ để sắp số cho vạn vật chúng sinh.

Cái đạo tu tự bình của quân tử lại phát sanh thiên chơn cứu đời để hiển đạo, ấy là nhờ phước dư của ba ngàn năm (3.000) di bảo. Hàng quân tử phải biết tự phục hóa chơn thiên tu đạo trở về.

Bậc quân tử đặc cái lòng nhân trong thiên hạ, lại để lòng vô tư cho thiên hạ cầu cái tinh thần ở Trời, cung ứng cái đạo cho dân được bộc phát cái thiên tư.

Ta tu ở Trời ba ngàn năm (3.000) nay ta quên xuống đây lại làm hàng quân tử, ta nhờ đó mà lập người đặc thiên chơn phù chánh. Có phải vô tư là lòng từ bi cứu cánh thiên hạ đi vào minh di thiện trong quốc thái nhân từ.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Bậc quân tử lập đại trí làm sư để Thầy mình đi đạo, con người đạt đạo, bậc quân tử có mục thước hiệp quần làm cho người kế tiếp hiệp bảo đạo toàn năng.

Cái khí đã phát quang làm cho họ cùng mình phát tiềm năng, đem thái bình ở trong lòng vào mặt đất, cái ý chí thiện lành là người giác ngộ trong Đạo Háo Sanh.

Nên bậc quân tử có đức trọng quý thần kinh, ta và họ đồng thanh tương ứng, có phải Tinh Tú có chứa sự tinh hoa sáng suốt ở trong mình để phù trợ Đạo Trời phục hóa núi sông. Đó là đạo tình dưng tình, sự thông xa hiểu rộng rồi lòng phù trợ cho nhau.

Bậc quân tử không tranh thấp tranh cao, làm cho người hòa vào Quần Tiên để cùng nhau học Phật thành Đạo. Có phải thiên lý ở trong lòng người quân tử phát sự thông linh.

Bậc quân tử có chỗ đại ngộ của thiên sư là làm cho yếu yếu minh minh để đưa cái nhìn ra khỏi sở học thiên căn, còn sự tinh tấn của quần

tử là quên nhân mình tại thế để dâng tình vào kết Đạo Nhân Tiên.

Bậc quân tử có ngộ sở học vô biên lại quên mình, vào trong các cánh cửa sinh sinh hóa hóa của Trời, để sanh cái không tầm nhìn của thời gian mà đốn ngộ không gian, để thiên lý trong mình và tâm lý hồi nguyên.

Bậc quân tử có sở học lời nói lại thận ngôn, giảm hành văn mới sanh ra một sự minh triết lớn, giảm lời nói cho dù nói thiệt để thiên tâm tâm ra đường minh triết của thiên tâm.

Bậc quân tử biết làm như chưa biết, chỗ nào thiếu còn được đạo dạy cho ta quán triệt, còn biết mà làm ra biết đạo mờ đi sự minh triết không về.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Bậc quân tử là người có cái giác dừng để cho ta quá giác làm cho nước tràn ly, cái giác làm như chưa giác thì các bậc đại giác mới rước

mình đi vào chỗ không thi mà đạt đạo. Nhờ sự khiêm nhường mà sự đại giác mới chịu dạy ta.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Trời thi người để người khiêm rồi ôn hòa đường chánh giáo, còn dạy người, người biết nhường Trời là Đạo, biết Đạo phải nghiêng mình thì sự chơn giáo của Trời mới dạy sự chổ học Huyền Năng.

Bậc quân tử học đạo là học mục thước để thành nhân, đặc tiềm năng mới đi vào mục thước lớn để đắc đạo, mục thước lớn là khuôn lớn đã luyện vàng thành đức trọng để đức trọng đó được y kim. Nên bậc trọng đức thì phải làm như mình dường như chưa có đức, để chỗ không chấp đức đó mới là nơi chứa sự nhiệm màu.

Bậc quân tử qua biển lớn không cầu lại có thuyền không tâm vào đưa ta qua Bể Ngạn, sự không có cầu cạnh tranh của Thánh phàm là sự cứu cánh cho phàm Thánh đến cõi giai không.

Như bậc quân tử ngộ đạo lớn có lòng lại để lòng không để trong ta chánh giác, hàng trí tuệ có trí phải để trí không trong các thể chấp, trí không chứa vật thì trí lớn mới theo về.

Bậc giác độ người mê phải không chê cái sự giác mới tròn linh giác, còn thiện và ác bậc học Kinh Trời biết kệ nó đi, thì tuy duyên giác ngộ họ tìm một lối về.

Tam Giới luận Bồ Đề không bằng thiên định nhất tâm và nhất đốn thì nhất giác, nhất tu thì nhất đạt. Bởi vì tâm tịnh thì các chơn huệ mới hiển bày.

Hễ đạo hiển bày học đâu thì sự giác ngộ của ta theo mực thước đến đó, sự nào cũng tròn đầy đánh tan sự trí phàm méo mó tan mây. Ấy mới nói sự khéo tu mở ra con đường tâm di đạo để sự trùng tu lại Đức Háo Sanh của người quân tử đắc thành.

Lạy Thầy Chứa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Cái chữ công phu người ta tưởng lầm là ngồi lì, ngồi hòa sẽ đắc đạo.

Công là công đức, còn phu là phù trợ tinh thần phục hóa tinh thần.

Tu để đạt công tâm, lời nói và việc làm phải biết lập công đức để trở về với Nhất Công Đức Phật của nội tâm mình, còn phu là đạt đạo rồi phải phù trợ hàng đạo đức để ta tiến đức, đem sự giác ngộ cho đời trong sự tiến đức để đạo di nhor.

Nên bậc Thánh đến đây phải làm như mình không Thánh, nhờ vô tranh cái Thánh mới tròn đầy công đức của một Vị Thánh Nhân. Còn bậc Phật đến đây phải làm như mình không Phật để tâm tròn đầy Nhất Công Đức Phật thì Phật hoàn nguyên Phật đó mới thành.

Cái chỗ không tranh Thánh phàm Tiên Phật mới sanh ra chánh đức của Thánh Nhân, cái ngồi không giành là cửa tròn đầy công đức để tận độ quần sanh mà đạo lớn ta thành.

Quân tử biết nước chế đầy biết tự bớt nước, để sự chế nữa không có tràn ra, đạo đến đầy đạo

tự biết bớt đạo, để sự chỉ đạo không có khô khan và khô héo. Đó là chỗ đạo có đạo mà lại không lòng ta, an giữ sự minh di đạo để đạo tùy Trời khai sinh sinh hóa hóa lại thế gian, còn tâm ta cái vui với chơn lý bạc bần.

Cái đạo lớn của hàng quân tử là giữ sự quân bình trí tuệ để bình lòng nhân trong thiên hạ, cái gì quá đầy ta giảm đi cho sự bình hóa sanh trí tuệ, cái gì yếu đi thêm sức để cho được tròn đầy.

Ấy là cái đạo lấy hữu dư mà bỏ vào chỗ đại lợi, làm cho chỗ không hữu ích mà trở thành hữu ích. Đó là lập sự quân bình để an định lòng dân.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Cái biển lớn nhờ bình mà chứa nguồn nước vĩ đại, cái bầu Trời nhờ bình mà chứa muôn triệu mặt Trời mặt Trăng Tinh Tú, tinh hoa. Còn cái tâm quân tử biết bình là chứa được nguồn chơn lý và Vô Tự Tâm Kinh để phụng sự thái bình.

Cái đạo của người quân tử là cái Đạo Trời sanh, cái bậc thần minh đem ra sự minh trị cao quý, làm cho tài hiệp quần để làm ra đạo tế thế. Vì đạo lớn hơn người bậc quân tử phải trí tri để thông các pháp xử thế, làm cho dân an để hơn chánh hành cái cứu cánh tu thân.

Bậc quân tử có cái đức nhân của người quân tử, lấy cái sự trí tri để làm trong thiên hạ mà như không có mình, cho thiên hạ được tự hóa tự sinh, đạo lớn lại bình lòng mình và người để sự bình kia an chánh nước.

Lòng định lòng để sanh nguồn thủy pháp cho Quốc Gia, có những việc phải ngưng lòng tìm nguyên lý của nó để hóa giải trong màu nhiệm thiên cơ là làm an lòng nước.

Bậc quân tử khi được tài ta phải bình như việc thấy biết có tài, để mắt tai ta đi vào với tài hoa đồng cơ quán triệt, để cái biết của người quân tử mở rộng xa. Cuối cùng sự quyết đoán là mình trong những sự chỉ đạo của Đất Nước.

Mình bình tâm là muốn người thay mình để mở rộng y đức, y hơn và làm ruộng sâu của

đạo. Nên sự bình lòng của quân tử để thiên hạ thái bình phong.

Còn bậc quân chủ về đạo đức thường ban khí tương sanh ít khi dùng vào tương sát để thể hiện lòng nhân chính với dân, thường nhờn trị trong việc xử thế để sự xử thế hòa khí sanh tài.

Còn dùng tài năng thì dùng người biết nhu cương khiêm ái, nhường được cái phải mạnh hơn cái trái, khiêm được sự đại ái làm mở rộng được nhân chánh lòng người, lòng người được theo về như chánh hành khiêm, dù có thừa tài làm như chưa biết tài đó vậy thì người lại ưa thích. Nên cái đạo khiêm nhu thường được đại tướng, còn sức của một người tài trí muốn được phương vị thái bình.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Bậc quân tử phải làm như Thánh Nhân làm lễ cầu hiền, nếu được hiền thì phải có sách lược dùng hàng tài như nhờn trong lá ủ, những người này

là tài hoa thất tiết thất thời nên họ tu thân ẩn dật cho qua ngày đoạn tháng.

Họ đã thấy rõ chu kỳ sanh sát của chu kỳ, vì tâm trí thiện mà họ không ra, họ những có cái hay mà người tranh tài trong nước không có, mà người đương thời đương đường vận không có tầm nhìn. Đó là cái đạo tùy thời để phục hóa thiên cơ mà hàng sĩ an ẩn.

Nên bậc quân tử tu chính khác xa như nhà sư ngồi tụng kinh niệm Phật, hay là những sĩ quý chỉ làm một việc thiện mà thôi.

Không phải bậc quân tử an thân trong sự ngồi thiền hay cơ bút ký, mà sự tu chính hàng quân tử là nhân tài biết điều chính để anh tài, một người quyết định sự sanh tồn trong một thiên hạ, là người thấu nạp tài hoa để phù chính một Quốc Gia.

Nên bậc quân tử có nhãn quang thấy xa mà thiên hạ trong nhân gian chưa thấy biết, có một sức hiểu rộng mà sự học của hàng tế thế khó dò vào. Ấy mới gọi cầm cơ Thiên Tạo để tu chính

cho thiên hạ, tu chính cơ Trời và đem thái bình giàu mạnh đến Quốc Dân.

Nước được dân đạo nước bình để sanh hòa khí, dân được nước phải kinh thương để nước mạnh dân giàu cứu nghèo khổ cho dân, phải được hàng chơn nhân phò Trời để trải thân hành đạo chí nghĩa, để tinh thần đi theo đường Thiên Đạo thì bậc trị quốc mới thuận lòng Trời.

Còn hàng quân tử an dân quên sự có công mình không tranh công trong Tổ Quốc có mình trong đại cuộc. Nhờ quân tử hành như chánh vì nước thì nước được đại nhân tài.

Mỗi người phải giảm cái bệnh tâm lý ta là ai, mà tịnh tu để cái bi ai kia lìa tâm đi vào cửa dứt sạch bia miệng.

Bậc thừa tài không phải cầu danh để chiến, mà bậc thừa tài đi đường di thiện để rửa sạch lòng thiện di bất minh của đạo hòa dân. Đó là sức hoàng kinh của người quân tử.

Ta kính người người kính ta để tìm tu trong sự thanh tịnh của nước, cái cao kính trong con

người là phước, là biết xử thế để thiên hạ chi tâm rồi thiên hạ chi lòng.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Còn người quân tử phải biết hấp thụ tinh hoa trong Trời đất bằng thiên định Pháp Vương Như Ý, như mỗi Hành Tinh chiếu vào mặt đất, Trời cho ta cả hai sự duy vật và duy tâm.

Sự học để kính cổ là xưa họ dùng cái tâm mà tìm sự sinh hóa của tiềm năng trong Trời Đất mới phân định ra trong lục Thiên Văn, để ta có ngày giờ và năm tháng đi theo thời hạn và du ký theo sự chỉ đạo của thiên thời.

Họ đi vào chỗ không lời để tìm ra cái cơ ngẫu của Tiên Thiên di đạo, đem cái khí hoàng đạo chia ra làm tám tiết bốn mùa.

Ấy là cái đạo của quân tử phân định của thiên cơ mà làm ra mùa màng và năm tháng, lập ra phong thổ địa dư và những kỳ đi theo thời hạn của không gian. Ấy là sức học của tâm sinh kỳ lý.

Còn cái Tâm Thiên nó đi sâu vào lòng Trời để hàm học cùng Chư Phật Chư Tiên và Thượng Đế, mới thấy sự văn minh của cõi vô hình, mới hàm học theo đó mà lập ra cái Đạo của Thánh Nhân tế thế an bang.

Tại vì thượng giới họ chế thế gian là nơi trọng trực ô uế và nặng về dục giới, nên họ tránh xa hơn để không phạm luật Thần Tiên và tạp giới của Thần Tiên, để khỏi phạm tội lưu đày vào thế giới trầm luân mà phải luân hồi trí tuệ.

Còn người thì muốn họ cứu mình để được hoàn hình đi về Tiên Đạo, nên cái cầu xin để về lại được nơi thanh bình tịnh giáo, sống đời Thần Tiên để thanh Đạo Thần Tiên.

Từ đó hàng duy vật đi tìm ta là ai trong sự đoán mò của máy móc, cho là người từ thú vật từ đó tiến hóa cao lên. Nên lập thiết không Trời, ta là người thắng thì làm Vua, thua thì làm giặc.

Từ đó thế gian theo khoa học duy vật, mở ra cơ vật chất, mở ra cái nhân chinh phạt làm cho chiến tranh đồ tháng điêu linh.

Còn các cửa giáo trở thành chánh trị để hành binh, làm cho thế giới đi vào thánh chiến để nhân sinh tiêu diệt chơn linh trong tình huynh đệ của một nhà Trời.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Họ mang một cái học thuyết bảo vệ hòa bình đi đến đâu thì đao binh đến đó, bình đến mức sát sanh không còn Tiên Thánh nào dám ngó, như vải thưa che mặt Trời rồi bôi nhọ sanh sát nhau.

Chánh và tà cái học thuyết chưa tâm ma, nên chưa giải thoát cái thuyết làm cho thế gian loạn chiến, thiện và ác làm lẫn sanh ra hàng thiện chấp pháp, sanh ra hàng thiện di minh bất thiện minh. Cả hai giả thuyết chưa thông kinh lại có tầm nhìn định sinh mạng của thiên hạ, nên thiên hạ loạn cuồng theo dục lạc hay sinh sát của chiến tranh.

Bậc quân tử là hàng Phụ Mẫu của thiên hạ.

Phụ là lòng nhân từ của người Cha, còn Mẫu là lòng ái quốc của người Mẹ, ai sinh con mà chẳng có xé thịt đau lòng, mỗi đứa con là có cái đại ái của Cha Mẹ ở trong. Nên Phụ Từ thì Tử Hiếu.

Còn cái thân của bà Mẹ sang thể hình cho mình, cho đứa con mang theo Mẫu Ái Nhơn Từ.

Nên đạo quân tử phải nhìn cho xa thì đạo bất sát là đúng nhất, còn cái nhìn của sự mẫu ái là lòng di nhơn bất chiến để tình Mẹ thái bình. Vì Quốc Gia nào Hồn Quốc họ cũng muốn được an tịnh.

Nước là một cái bào thai lớn có chứa đức giác ngộ để cho bậc quân tử Háo Sinh, dân là cái tình đồng loại nên thái bình hàm học tâm sinh cho dân sinh hóa. Ấy mới nói đạo làm Cha Mẹ của quân tử cho con dân cơ hội tiến nhân tiến đức. Nên dẹp bỏ chiến chinh xây dựng cõi thái bình.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Nên bậc đạo quân tử trên người có khi phải phi thường nó để bảo vệ sự ân tình còn thơ ấu của trẻ nhỏ đang trưởng thành của thế giới lớn lên, hay con đại chờ sự hiếu kính của Cha Mẹ.

Cái ấu trĩ của sự duy vật của nó mới mọc thân kinh, vô năng vô tội lại coi mình cao hơn Tiên hơn Phật và Thượng Đế ở trong nước, cái ấu trĩ của người mới hiểu đạo tưởng là ta là Thầy của Tam Giáo nên quên đi chinh phục lòng người.

Ba ngàn năm (3.000) thiên tư sao không thái bình mà sanh đệ tam thế chiến, dạy cái dạy kia ở trong xã hội có phải là giải thoát toàn diện để thái bình, hay kinh tạng đó đưa họ đi sâu vào địa ngục của lòng hơn chánh hạnh, mà họ không chịu ly rời địa ngục của nội tâm.

Bậc quân tử đứng trên người sao loài người đã hết đường cứu cánh, vậy có phải đường thiện di minh thiện hay không.

Còn thế giới thì thường dùng chiến tranh để sát hại cho tiệt hết giống người, còn hạng Thầy Sư thì lời ra cũng là chiến, thánh chiến.

Nước tiêu diệt ngoài các hàng quân tử được thưởng hay được phạt trước thiên tâm của Thượng Đế phán xét kỳ ba.

Nhất thế công cao hàng triệu người đầu treo theo bàn tay sinh sát, còn được nhân rồi còn sát phạt, không nghĩ cái tình của người cùng mình làm nên được nước. Ai chánh ai tà và ai đại ác hơn ai.

Kẻ sĩ phiến diện nói ta hay, người nịnh xua theo dạ dạ, có Cha Mẹ nào lòng sanh danh đá giết con dân mà lòng vui cười. Nên về gặp Trời thấy hổ người.

Ta sai con xuống thế cứu đời và cứu đạo, sao con đi sát sát nhân sanh do con sát đó, linh hồn nó bắt tử nó không biết kiện con trước Thượng Đế hay sao? Vậy con đạt công cao nhưng công con thành trong tội lỗi.

Con là người trên người không tự sám hối để cải thiện cái đời sống cho dân, cho dân chính trong con mình đường đạo để về.

Thiện của con đã chấp vào mê, cái thiện kia chưa minh di thiện, còn cái ác của con do nhất tâm sanh sát, mà cái ác tràn khắp Hoàn Cầu.

Các con là những bậc quân tử trên người không biết thâm là đầu đầu sự vô minh trong thiện ác, chỉ có ngưng bình để hoàn trả sự công tâm cho thiên hạ. Sự công đạo lớn cho Trời lớn đó các con mới phụ hóa Đức Háo Sanh.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,

Nam Mô A Di Đà Phật.

Nên bậc quân tử là cái đạo là Phụ Từ Mẫu Ái trên thiên hạ, còn cái tình trên cao hơn cái tình trai và gái gọi là Mẫu Ái của Quốc Gia. Đó là cái tình Mẫu Ái dẫn đạo chi dân.

Quân tử cho chánh linh nhân mà bậc thượng phu không có được, cái nhân ban ra có tội và phước, nhìn cái ban ra để cho hàng hành hơn tạo phước cho làng nước Quốc Gia.

Nước trọng tình hàng quân tử ta thì tha để an chính tình trong thiên hạ, người cao quý ta ta đáp lại tình cao quý để chi tình.

Bậc lãnh đạo quần sinh phải dứt cái tình thua và thắng, tức là thắng được thất tình lục dục của chi lòng, có cái tâm nhìn phù trợ quần sinh, cho quần sinh an đức của Thánh Nhân mà phù trợ cho nước.

Bậc quân tử phải giảm sự lợi khí của các cạnh tranh trong nước, sự tranh gì cũng sanh tàn bạo bạc ác, giảm sự tranh quyền giáo, sự tranh quyền giáo nào cũng sanh thánh chiến trực dục của phàm nhân.

Cái đạo tu tâm là chánh giác của Thánh Nhân, là đi đường vào thiên cơ thanh tịnh, là tha người phục hóa đức lớn của Thánh Nhân, là người biết đi đúng đường giải thoát chơn linh và chơn lý.

Còn các nhà đạo là lòng chí nhân, nên giảm thuế thu hình cũ của tiện pháp ở trong dân, hãy đơn giản hóa sự bá nạp về lương từ bổng lộc.

Sắc tướng âm thanh chỉ là phương tiện của đạo còn hàng tu chơn giáo là thiên tông chỉ nguyệt để đắc đạo ở trong tim khai sáng ở tâm hồn.

Nên đốn pháp mở ra để giải về phương sinh đạo lớn trong những cõi Khoa Học Tâm Linh Huyền Bí Vô Hình, mở ra một con đường màu nhiệm cho thiên hạ đặc đức hơn thượng học trong các cõi huyền vi cho người tìm được huyền vi. Ấy mới gọi thiên định để trí tri cái kho tàng của đấng tạo hóa, được Trời Phật người thống nhất sự tiến hóa cho người thành Phật Thánh Tiên.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Đó là sức học di tâm của những hàng thông thiên nhập định của hàng quân tử, chỉ có Đạo Tâm Thiên là đạo giải thoát hơn sanh đi đến thái bình.

Nên người quân tử làm được cái đức của mình rồi tâm dâng tiềm năng vào cửa Trời để cho công viên quả mãn, sống lại cõi vô thường Phật và Đạo vô thường Đạo để thiên lý đường phương.

Thiên cảm thì trí tuệ của quân tử sanh ra bậc Hoàng Kim, làm xong bốn phận thì hoàn kiếm, rồi tu tâm để sự Hoàng Kim giàu mạnh nhân gian.

Trở về cõi trong sáng chỉ có con người bất chiến trong sáng thì có kiếm hay không, không phải là việc của nhất Phật công thành, đại trí tuệ đã tương sanh thì kiến kia phải hoàng đạo, một cõi trọn lành không có gian và xảo. Đạo còn hoàng đạo hướng chi kiếm không hoàn kiếm cho sự Linh Bảo viên thành thì gọi đấng đạo hay sao.

Có phải bậc trí tuệ vì nhơn sanh đã dạy đường đại giác đại ngộ, lòng nhân đã bất sát thì đạo lớn ta được thành rồi, cứu cánh cho chúng sanh cũng là cứu cánh cho mình để đạo mình thành đạo. Vậy việc của người quân tử và việc của mình và bậc lãnh đạo mới thấy không hai.

Bậc di đạo đến đây mới thấy mình sanh trong thiên thời mà đưa cho nhơn loại đi trở lại, tìm cái chí nhân để làm tròn sự chân nhân vào đạo học của Trời.

Cái nhơn có đăc thành việc hành nhơn ái của ta mới thành tựu trên đấ, cái cứu thế của chúng sanh là chúng sanh phải biết bất chiến, sự sống chung là thiện sanh đạo di thiện.

Còn bậc quân tử cải tiến văn minh trong tâm linh phải sanh xuất thái bình chi đạo, đó là đạo dưỡng sinh lòng của người quân tử, hàng chí nhơn phải nghiêng mình đễ đăc đạo. Bậc giác ngộ phải dạy chân lý Tâm Thiên.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Người đăc đạo được Phật Tiên thế gian thành Niết Bàn an lạc, bậc công thành thì nhơn chính giác của mình thành, thế giới tu tới đạo tương sanh thì trí tuệ trong thế gian tròn sáng. Người tu cho đầy linh khí thì khí hóa khinh thanh thì đạo lớn mới thành.

Trời dạy đến đây thiên nhơn đồng nhất cảm, Phật dạy nhơn sanh khai Trí Định Huệ tự nhiên học trong sự màu nhiệm của thiên cơ. Đó gọi là đạo nhất thanh, người khinh thanh thành đạo,

Phật mở đạo nhất linh, bậc Thánh Phật mỗi người mở ra Đại Thừa linh cảm được Tâm Kinh.

Cái sở học của trí tuệ là thiên cơ chánh giác Thiên Thơ, cái có Vô Vi ta làm cho Vô Vi tri kỳ lý, cái học như thường luyện cho thường khí chánh định chơn dương, cái yếu yếu dương dương sanh ra quả vị của chơn Tiên chơn Phật, cái dương thuần dương làm cho chơn lý mọi sự thiện giác Huyền Đồng.

Cửa đó có ta trong phải an cái trong để dứt tạp lý, cửa không có ta trong mọi sự việc diu dụng để ta về, không thật thà quá thì quê mùa, không văn hoa quá thì xảo trá, ở giữa con đường này tự đốn ngộ mình ra.

Cái thật thà là đường đi vào Đại Đạo, nhưng trí tuệ đi theo để bảo vệ cái thật thành chơn, cái trí tuệ đốn đó tròn đầy thi chơn và như nối vào nhau.

Như Trời và người đấng nhất một sự chơn thật mới hiển ra chơn Phật chơn Tiên, hay là

chơn như là sư của mình mới thành đạo. Cái cùng lý tận tánh tới đây nó mới thiên lý đi vào.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Bậc thành đạo đến đây không chỗ nào cao và không còn chỗ nào để thấp, vì nó quá tròn đầy không có chỗ trung dung và không nơi bất cập.

Trong là Trời ngoài hào quang của cấp Phật, như chứa sự nhiệm màu vô tận để huyền cơ, đến đây người quân tử phải biết quờn kinh để trí, để công đức đức kia thành chánh quả của thiên lý.

Còn hàng thiên gia biết quờn trí kiếm để tu hóa lòng nhân đi đến thiên thời, mỗi người làm tròn sự chỉ nguyệt cho Thiên Đạo rồi phải biết về quờn giáo cho quả tinh cầu được trình sáng.

Thiên đạt đạo Thiên thân hàng quân tử đắc đạo, địa được địa đạo khí thanh thiên thân khí quờn đạo vào trong.

Thế không còn tận diệt mà thay đổi khí lành, bởi vì bậc quân tử đã thành y đức thì Trời ban hai mùa cho Quả Đất thuần dương.

Đến đây đạo quân tử không cầu đạo ở Tây Phương xa dữ lắm! mà Thiên Đường tại thế ở tim ta có đạo xuất thế hẳn hoi.

Trời mở ra sáu cánh cửa Thiên Quang, trên dẫn khí Thiên Đàng vào thế gian, nên Thần Tiên được hiển thân như người gia sanh sống cùng chúng sanh trên Quả Đất.

Cái hay từ Trời họ xuống dạy ta thành đạt tài năng, cái văn minh từ Trời dạy xuống để siêu giác thế gian mà mở ra một nước Thiên Đàng. Sự bí mật của Vũ Trụ được mở mang không cần phòng Vệ Tinh đi tìm đi hiểu và đi bắt.

Sáu cửa Trời mở ra rất thần diệu là thật, ta và tinh thần được đi du học trong các cõi Thần Tiên để đắc Đạo Tiên, học cảnh lạ Đào Nguyên mà từ xưa nay người ta mơ hồ trong trí giác của các nhà đạo giáo, học pháp lực Thần Tiên đem đạo ta đắc Thần Tiên.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Bậc quân tử đến đó một sức học thiên sơn vạn thủy hữu tình, còn hàng đấng pháp đạ mây đặng vân đi trên mây nhẹ nhàng hơn hải âu bay liệng, còn tinh thần dạy tinh thần và vị hiển Thần Tiên.

Đến đây luyện đạo để mạnh như Thần, học đạo để sáng như Thánh, sự sống của tinh thần được sướng như Tiên, thành đạo có một lòng từ bi hiển như Phật, một chu kỳ thái bình trên mặt đất.

Nước Trời đây cõi Phật Thiên Đàng xinh đẹp như ở cảnh Bồng Lai, phong thủy được đổi thay trong chu kỳ Thiên Tạo, nhân cách sống con người văn minh.

Hàng chí nhân sáng như Thánh đem Kinh Trời Pháp Phật phục chánh văn minh, đất đổi khí Tân Xuân Thu đất an vàng trời lên dăng địa lợi. Tất cả những báu quý trong Trời Đất lại dăng tinh cho người hiền đức và Đức Phật dùng để tân trang.

Sự kiến trúc thành Kim Cô Kỳ Quan nhờ Thần Tiên đem sơ đồ của Bồng Lai Thiên Giới xuống lập giới thế gian cao sang thanh nhẹ như những cõi Trời.

Tài trí của con người đến đây văn minh tốt độ, lập thành một Địa Đàng thật là một kỳ quan trong thiên khai hoàng đạo, làm cho Thần Tiên Phật trong Tam Giáo đều du lịch xuống đây tọa lạc tham thiên. Nhờ Trời mở sáu cửa thông thiên nên nổi được Tiên Thiên đi vào Quả Đất.

Nhờ Thánh Nhân và hàng quân tử và Đức Phật, nên thấu được chín khí linh thiêng vào hóa hóa sanh sanh cho quả Linh Cầu.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,

Nam Mô A Di Đà Phật.

Đến chu kỳ này mới không sợ sơn băng và thủy kiệt, vì con người tu đạo và thiên định lại được huyền năng họ có thể đảo hải di sơn một cách dễ dàng, để lập lại phong thủy địa dư theo sự di đạo như ý.

Sáu khí đó nhờ sáu cửa Trời mở ra ban xuống thế gian làm cho người tu thiên định dễ mở lục tâm thông, người mà mở được lục tâm thông là hàng đặc đạo được phò trợ Quốc Gia, và dạy cái Trường Đại Học về đạo đức huyền năng.

Sáu khí đó có liên quan đến sự mắt thấy và sự thấy của nhãn quang, tức là Trời không giấu người đó nữa tự do để thấy. Sự thấy đó người quân tử biết cẩn ý thận ngôn, an lời tịnh đạo.

Tai nghe sự nghe đó có thiên lý tầm nguyên tức là nghe được sự chỉ đạo của Chư Tiên Chư Phật đóng góp, và nghe được tiếng Trời trong linh ngữ mật ngôn, hay nghe trí tuệ của Máy Càn Khôn di hành trong Đại Vũ Trụ thay khí tiết.

Tâm biết nhận các tín đạo từ Vũ Trụ này sang Vũ Trụ khác, và nhận ra sự Vô Vi Chi Giáo trong các cõi huyền vi về Khoa Học để mình linh thiên cùng đạo miễn bàn.

Tánh linh thông hiểu sức học của Tiên Nhơn và Tiên Thiên Tiên Hậu, nhờ sự hiểu được

thông linh Trời Đất. Nên “Thiên Thâu Thiên Nhất Xích, Địa Thâu Địa Nhất Thốn”.

Trời tuy xa vô cùng tỷ lũy thừa không gian, người mở huệ thâu vào lòng để học, Tinh Tú tuy to lớn rộng bao la lý thừa tỷ thời gian, thâu vào tầm nhìn của nhãn quang để hiểu tận cùng đạo lý của nó.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Dự trữ mở ra bộ vi tính quan trọng khối thần kinh, một nửa là bốn triệu ba trăm hai chục ngàn (4.320.000) hệ thần kinh vi tính quan để dự trữ nhưng gì của Trời Phật và Tinh Tú vào bên trong bộ não vô hình. Ấy mới gọi Trời trong ta vậy.

Phát minh ta có sẵn thêm bốn triệu ba trăm hai chục ngàn (4.320.000) hệ vi tính, lật ngửa nó ra vừa thâu nhận vừa phát minh sự mới lạ của Vũ Trụ Vạn Năng và huyền cơ của đạo đức. Nên sự bí mật của Trời đất và Vũ Trụ Quang nó đều dự trữ bên trong ký ức của ta.

Mở được nó ra tức là Tâm Kinh Vô Tự, không có kinh sách gì mà nó thiếu cả, chỉ cần có thời gian nhập định đi vào trong Tâm Kinh của nó để học với nó mà thấu hiểu Hư Vô.

1. Thấy của nhãn quang
2. Nghe của thiên lý.
3. Biết của thiên cơ.
4. Hiểu của huyền bí.
5. Dự trữ đạo vô hình.
6. Phát minh thông thiên thời đắc đạo.

Nhà Phật gọi “tâm nhãn thông, tâm nhĩ thông, tha tâm thông, túc mạng thông, thần túc thông, lậu tận thông”; Sáu cửa Trời mở cho thế gian là nhờ hàng quân tử ba ngàn năm (3.000) tu đắc đạo và con Trời thành chánh quả.

Nên Trời mở cửa phương tiện vào thế gian để lập nước Trời cho loài người được tiến hóa như Tiên Phật ở trên Trời. Đó gọi là bình đẳng di đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Học đồng trí tuệ để khai hóa thần minh, sống sung sướng như Tiên để đời Cực Lạc, tu sáng như Thánh để đắc Tiên Thiên, sức mạnh như thần để huyền năng di sơn đảo hải làm phương tiện của Thần Tiên, và con tim đặc tim Phật hiền triết trong sự đại giác ngộ để phò trợ thiên thời.

Đời này mới là đời hòa nhơn để thuận thiên thừa đạo, con người quá dư về vật chất nên tu Tiên học Phật để tiến hóa không còn mê luyến vật chất bạc vàng, vào những cấp cao trong Vũ Trụ của tinh thần giải thoát tinh thần.

Nước được Thánh Phật nên Quốc Đạo trị bình, nhà được văn minh nên nhà giàu sang phú quý, dân được văn kinh nên sự tế thế an lành, con người được đắc đạo nên trọng lễ nhạc văn hóa, thế gian được minh trị nên thế giới thái bình.

Đến đây bậc quân tử tu cái Tiên Thiên Chi Đạo, đưa mình vào nơi thế ngoại Đào Nguyên, đi tìm cái chơn lý Thiên Tiên khi tu đã làm tròn

sứ mạng. Như những vị Đại Thần Tiên khi tu trên cõi Đại La.

Vui với thế giới người ta và Tiên Đồng đắc nhân tế thế, cõi thanh tịnh khai Tâm Kim trên chín tầng Kim Khuyết, tìm quang năng đi vào sự sống của thượng thanh, một thế giới trong lành để ta rửa lòng phàm cho sạch thế, một sự sống tinh thần trong suốt không rành buộc thị ngã đấu tranh. Đó là nước Trời ta hấp thụ khí thanh để lòng ta trong sáng, Thần Tiên như cùng ta đồng nhất cảm trong sự minh đạo di hòa.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,

Nam Mô A Di Đà Phật.

Đạo một thế giới có tình ta và trăm hoa đua nở, một nhân cách sống thanh nhẹ mà ta chư hề có ở kiếp làm người đã qua, người và ta như một gia đình chung Trời lớn.

Kẻ sĩ đánh cờ vui với thế đạo học binh thơ, còn hàng văn thơ thì đối văn trong sự cao kiến, cái hàm học như bậc tài hoa đối diện với bậc tài hoa.

Cái thể trí mở ra ta quên ta là ai trong Trời thanh tịnh đại trí, cái sự nào ta chưa hoàn mỹ, tới đây ta hoàn ý vào cửa đạo sang Rõng

Như nước trí hiệp non ngàn thần tinh thần để tâm ra nguyên lý, còn cái tâm và ý đến đây nó hiệp vào nhau như bình thủy giai huynh đệ tương phùng.

Một nước Trời nơi có thủy có chung làm lòng ta không còn sanh đố kỵ, tự nhiên thiên lý theo sức hiểu của ta mà bổ ích trí tuệ ở trong ta.

Nước trí được giao hòa sự kiến cầu nối nhau như trước mắt, đến đây lòng lặng lòng không buộc và không thất, sự tự do của nước Trời của tâm ta theo sự sắp đặt minh đạo hòa Tiên.

Đến đó ta mới thấy được lòng riêng lòng mà từ xưa giờ ta chưa hiểu rõ, tức lòng ta nó sanh linh tâm huyền diệu, như thiên cơ tiếp kiến được huyền cơ.

Cái có nó không để cho sự trống lòng minh đạo, cái không chơn giáo nó phát ra tiềm năng chơn đạo lại trong mình.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Như nguồn khô nay nó nổi lại mạch nước để chơn kinh như trí cạn nay nó tiếp nguồn cho kinh linh trí, trong ta không còn thủy cạn, có phải giúp ta trong sự khiêu sáng trí tuệ cho ta.

Bậc quân tử càng học càng thấy sự hiểu biết cao xa và được sự minh tâm và quán triệt, lúc này bậc quân tử xoay vào cơ minh triết, sợ không đủ thời gian cho phép cho tình được chi tình.

Còn đạo đặc nhất là phát thân mình làm cho sự giác đến đâu mình giác ngộ đến đó, như sự đời lòng không con muốn nó, để lòng riêng lòng vào trong trí tuệ để Hư Không.

Cái học của trí tri ta đến đây không chê ta mới hiểu ra các vị Thần Tiên xưa kia tu xuất thế, ở núi cao ở rừng sâu, ở hải đảo để có thời gian học rộng trong linh thể, ở đảo xa để có thời gian không ràng buộc vào ý thức hệ của con người trong xã hội nhân gian.

Bậc quân tử tự do vui chơi và tự do am tường ta và Trời còn bao nhiêu sự khái ngộ, ta học được thì ta thành Tiên Phật trong sự sống ngoài Tam Giới. Nên cái đồng nguyên xa lánh cái tình người hậu thế Thần Tiên.

Không muốn buộc nhân ở đời người để cái chí nhân của ta sống lại và giải thoát nhân và nghĩa, ra ngoài Tam Giới mới không đủ thời gian để học lại kinh pháp lớn của Trời cho. Vì vậy bậc quân tử tìm cảnh để lánh đời cho đủ thời gian thanh trong trí tuệ, thời gian Trời cho ta có hạn quá, không đi kịp là ta bị thối hóa nguyên thần. Cái học của chân nhân là cái truy khai thể đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Bậc quân tử đứng ngoài Tam Giáo tế vượt ra ngoài trung học của đạo để đi vào trái tim Linh Bảo, vàng biết luyện vàng tích lũy lớn để kim nhân.

Bậc quân tử đến đây ta mới hiểu cái lo của hàng đại giác ngộ, lo vì sợ thời gian của đời ta và thiên số không đủ cho ta học đạo, lo là ta còn đại khái ngộ phải thi trong chơn giáo nhà Trời, mà tuổi ta thì còn ít quá.

Bậc Đại La mở thiên di cái tư duy vô cùng tận, còn sức trí tuệ vô cùng nó cũng dạy ta, bài vở nhiều kiếp của mình chưa xong mình kiếp này lộn vòng xuống thế, nay ngộ rồi ai thi giùm nó được. Nên ta tự biết vào trong thiên thất thi lại thiên lý để làm lòng sự học Phật mới xong.

Tiên thiên bài vở phải xong, Phật kia tâm kinh phải học, có sự đại giác đại ngộ mà không học để tường thông khối óc khai mở đại trí tuệ thiên sanh. Nên Phật đạt chỗ đại thành, thành rồi cũng hàm học nữa.

Muốn đi vào cửa đại thanh tịnh trong Trời đất, cửa huyền vi là một sự học lớn để người đắc thành là sự giá trị của huyền vi. Đạo học không thi lấy đâu để thông thần trí và chấm điểm của trí tuệ.

Còn sự học không truy sự thông thiên lý ở đâu về, con đường hoàng đạo là đi trở về với sự thiên di tu học, còn bậc đại nhân trở về cội nguồn Trời Phật. Sự huyền vi để vào trong cửa đại nhiệm màu.

Trời đất cho thiên thể dạy ta ta phải học để biết pháp lực nắm thâu Vạn Pháp, thiên biến vạn hóa, càng vào sâu mới tìm ra đầu mối của sở nguyện ban đầu, để ta biết đâu là điều chí nhân và bậc quân tử hoàng đạo. Sức học của Kim Bảo làm cho trí tuệ ta am tường sự sáng suốt của huyền vi.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Lý đến tận cùng mới sanh ra sự huyền cơ chi giáo, đạo đến cùng tột mới sanh Kim Khuyết của thế giới Như Lai, kinh đến tận nguồn mới vạn năng và phép chú, cái sức học của vô cùng mới thấu cảnh đại văn minh.

Nên người quân tử đến đây mới thông sự cùng lý và phát ra tận tánh, cùng linh mới hiển

lộ thiên cơ, nên an trong sự thấy biết của trí tuệ, nên yên trong sự hiểu biết của thấy nghe, nên Vô Vi Chi Giáo trong sự tốt cùng của chơn thiện mỹ.

Đến cõi tốt cảnh mới thấy vạn tượng trong sở học nó lại đi vào trong, để sinh hóa ta có một Tiểu Trời Đất, ta không tu cho chính nó thành Vương Đạo của nhà Phật thì ai là người bậc chi nhân dạy đạo học đó cho ta.

Đến đó sự tu thiên định của Pháp Vương Như Ý là một sách lược kinh tân, đem sự văn minh ta đã hàm học, hàm thụ bên ngoài vào tân trang lại ở bên trong của nội kinh, đem sự hành như chi đạo vào thiết lập Địa Đàng cho ta thành chánh quả.

Đến đây “đức như sở định hà như chính, chức năng sở định hà tác Thánh Nhân”, đem cái đạo vô cùng vào trong ta để sức chí nhân huyền hóa, đem sở học vô cùng vào trong ta để thị lập Niết Bàn.

Cái ta bây giờ không phải là tiểu tu mà là một sự Đại Tu Di của đại trí tuệ, trí ta bây giờ

không phải là trí tuệ của một Thánh Nhân mà lại là Thầy của một khối trí tuệ trong ta, lúc này mới thấy và hiểu cái đại tu là đi vào trong của bản thể vô hình Xá Vệ Quốc để tu an chánh định thiên hạ trong ta. Lập kỷ cương để đạo lý luân thường sanh sanh hóa hóa đường phương.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Nước phải được kinh văn để nước kia được văn minh hiến ái và sự hiến ái phù trợ hiến pháp của Quốc Gia, đạo phải đủ Pháp Vương và quần thần mới giữ đạo tam cương trong nước, nhà phải có đủ sách lược nhân quyền học sĩ mới tiến cử học sĩ để an khương, văn chương phải phù trợ danh nhân nước mới có dăng tài học sĩ an chánh thiên thời cho nước ở trong ta.

Nước định thiên thời lòng nhơn của nhân sĩ phải khiêm cung để đức trọng mà dân được trọng đức, hiền tài biết vị tha đem sự sủng ái của hàng quân tử đến nhân gian an định nhân gian, dân được trọng quyền sở hữu chủ, làm giàu cho

dân thì dân an mạnh nước không còn lấn chính quyền.

Tài ba thao lược đủ đầy biết lập công đức thì tài lớn chi tài, Vương Đạo có sách lược Rồng Mây làm cho mưa hòa gió thuận thì sự tiết độ của nhân tài học sĩ biết khiêm nhơn để dâng sự chí nhân, làm cho tài nhơn khiêm mình phù trợ xã tắc thì xã tắc có thái bình.

Tịnh được thông trong thì vạn lý bên ngoài như trăm hoa đua nở, nhả ngọc phun châu rồi Xá Vệ Quốc mới được đặng khoa. Ấy mới gọi Đại Tu Di của một chu kỳ trong nước.

Đạo đi vào trong là cái đạo vô cùng đó vậy của đạo lập hiến, nên bậc tu tới giới Phật để đi học giới đại hoàn vũ, những sự học được nó lại mở và trong bản thể vô hình.

Đến đó kinh phải hoàn kinh, sự hoàn kinh là đưa Tâm Kinh Vô Tự vào Tiểu Thiên Địa để phổ pháp, hoằng pháp, là đưa pháp ta đã học đi vào trong lập pháp cho Thế Giới Vô Vi. Đạo đến thành mới thông suốt chữ chơn kinh hoằng

đạo, đi vào đây tức là đi vào trong bản thể Vô Vi.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Nên bậc quân tử tới chu kỳ này cần có một ngàn (1.000) ngày quờn đạo, tức là ta không có đi làm mà ngồi thất ngàn ngày, tức là chu kỳ nhập thiên thất dài hạn để đem cái Tiên Hậu vào cái cửa Tiên Thiên nối liền nhau, đem cái Tiên Thiên vào Hư Vô Đại Định nối thành phương sanh trí tuệ cho Quốc Độ, đem cái minh tâm kiến tánh vào trong để làm thông thiên đài trong tiểu tiềm năng.

Từ đó trong phát ra thông Thiên Đài nối liền với Hư Vô Chi Khí, cái khí hạo nhiên ra vào và lên xuống như thần ta truyền thần vào trong tâm kiếng thì phát ra bộ Máy Trời nối liền với Vũ Trụ Thần Minh.

Nên khí đến đây quờn đạo, nó có đi và có khí trở về, khí nó đi ta đi với nó, sự hàm học ta

được phát minh, khi nó về ta thâu nó vào để giữ lại.

Sự linh cơ của nó gọi là dự trữ để phát tiềm năng, sự ta phát minh ra gọi là trí tuệ, sự ta thâu vào dự trữ tức gọi đạo phát tiềm năng.

Cái trí tuệ từ cấp Thánh Phật mới bắt đầu sanh trí tuệ, còn cấp A La Hán Phật trở xuống là chỉ phát sanh được tiềm năng.

Trí tuệ có hai cách để nó phương sinh.

1. Là nhập định đi vào cõi thông thiên để được trí tuệ, bằng vào trong thông thiên không phát sinh được trí tuệ thì phải ra giữa chợ đời để nhờ đại phiền não của xã hội làm tâm tham để sanh trí tuệ. Vì nhờ sức dâm nghịch cảnh của đời thì trí tuệ nó cũng phương sanh, đó gọi đại phiền não để được sanh đại trí tuệ.

Còn tiềm năng có bốn cánh để mở nó ra.

1. Học tới đâu am hiểu tới đó.
2. Tinh tấn để mở được nó.
3. Kiên trì và dũng cảm để đạt được nó.
4. Sự đốn ngộ của Thiên Sư điểm hóa sẽ mở được nó đi vào.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Tiềm năng là bộ vi tính quan trọng trong khối óc của người tu thiên định có vô và có hữu, gọi là túc mạng thông, túc mạng là mạng môn trong hệ thần kinh, được nó hàng đại giác được một thư viện trong Xá Vệ Quốc.

Còn trí tuệ trong bộ vi tính quan gọi là thiên cơ chi đạo, ngoài lục thông ra nó là chơn như, là vị Thủ Tướng kiêm Quân Sư trong bản thể vô hình, vừa là đạo phù trợ, vừa là vị phát minh, những sách lược chi đạo đều do nó phát minh ra sự “kim cổ kỳ quan, nhân sĩ kỳ tài”, gọi là Ngọc Châm nguyệt hành cung giới về văn chương kinh tạng phú thi...tức là Bắc Đẩu, Bắc Nguyệt, Nguyệt Đình tức gọi là chòn Sao Bắc Đẩu,

Còn Nam Nhật Đình Cung tức là thần huệ, tức là mặt Trời trong bảy thể, nó là quân chủ cầm quyền Vương Đạo nắm luật chi dân.

Còn chơn như và mười hai bộ lục thông và lục căn, và một ngàn hai trăm năm chục (1.250)

vị Tỳ Kheo và La Hán, Bồ Tát, Thanh Văn, Duyên Giác đều theo phù trợ vị Vương Phật ở Nhật Đỉnh Cung, làm việc theo sách lược an dân của vị Vương Phật ở trong Xá Vệ Quốc.

Mười hai Cung Quản Hạc chia cho Tam Giáo trong bản thể Vô Vi thành ra ba mươi sáu cửa Thiên Cương Phật chiếu xuống phù trì Vương Phật trong Nhật Đỉnh Cung, làm cho toàn Xá Vệ Quốc hướng Phật tu đạo trong sự văn minh của Tiểu Thiên Địa.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Đến đây hàng quân tử mới thấy Trời sai mình xuống lãnh đạo một Quốc Gia hay làm Giáo Chủ một tôn giáo là thực hiện cái đạo lớn chi dân, vị nào làm được rồi tức là hoàn thành sứ mạng của mình trong một Quốc Gia đó hay trong một đạo giáo đó.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Khi xong được nó còn có thời gian của đời người tu thiên định, tự nhiên các sự Huyền Kinh nó mở liền liền để hàm thụ cái Tiên hơn chi đạo.

Nếu đạt được hai mươi bốn cửa Tiên hơn chi giáo thì cửa hoằng kinh của Phật đạo mở ra một sự thiên cơ để hàm thụ sự đạo phi thần, tức là thắng được đạo mình trong cái nhân phi thường nhân, để cái chính nhân trong mình quờn đạo, học được cái Tiên hơn trong phi thường đức hơn Tiên thì quờn được cái đạo của Tiên Thiên Chi Giáo.

Từ đó đi vào cái cửa đại thanh để tu cái lý lậu tận tánh Trời ở trong ta vậy, rồi đi vào cửa quên lời định ý, lúc các chơn huệ nhờ sự tịnh ở bên trong mà phát chơn huệ ra ở bên ngoài.

Như dòng sông xưa nay bị hạn không đủ nước để đưa thuyền hơn ra biển, nay trí tuệ sanh nước được lớn mạnh làm cho con thuyền tự do đi ra vào một cách thoải mái an nhiên, lại tiếp nhận được sự minh xa hiển biết lạ và được

chứa đầy sự màu nhiệm của huyền vi trong nước.

Đến đây cái tâm lý vừa chi thì sự thông tri lại vượt được thời gian, tâm linh tiếp được sự viên mãn của cõi không thời gian, cái trí hiển tình thì thư văn kinh tạng lại kéo theo về trong Xá Vệ Quốc.

Đến đây gọi Ròng thì Ròng châu hồ phục, còn tìm Long Lân quy Phụng thì nó lại châu vào, cái thể tục mình đề ra vào trong Vô Vi Chi Khí mới thấy lòng lặng lòng thì lòng mở cơ Khoa Học Huyền Bí dạy mình mục thước lớn trong các cảnh Huyền Vi.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Vào trong không tịnh quang để dưỡng thần thân khí, vào cửa không thời gian để siêu hóa bản ngã của Tiểu Linh Quang, nhất động của trí tuệ là để trí tuệ hàm học vừa Phật vừa Đạo, không thiếu sót cái minh di đạo nhiệm màu của thiên lý Hư Vô.

Vô là đi vào cõi không thời gian để chi quý sự học không mình, vi là đi vào cõi không không gian chi đạo sự ngộ không, sự ngộ lớn không người.

Nhờ không mình nên sự vị tha để người và mình trở vào nhất thể của Thượng Giới, nhờ không người ta quên sự có của thiên như hậu học để tìm cái ta là Phật đã thành. Còn người là Phật đang đi về trong bản thể vô tranh thanh tịnh,

Bạc quân tử đạo là một thể tức là bản thể của Đại Khôi Linh Quang, Phật là một bản thể của Hư Vô Chi Khí, tức Như Lai tim bản thể của sự kết Thượng Đế và Tổ Phật nhiệm màu.

Ta trong Xá Vệ Quốc của cũng là một bản thể của Tiểu Vũ Trụ, nên Trời có vì ta có tất cả là vậy, được vậy mới gọi hàng quân tử tu để ta công viên quả mãn và được Niết Bàn trong Thế Giới Hư Không.

Hư có nghĩa là thế giới bên ngoài hiển hữu tuy có thật, những khi ta chết ta lại không ngự ở

nó nữa, có nghĩa là hư, có đó mà không thật có. Nên gọi là hư.

Không có nghĩa là ta đã siêu thế gian và Tam Giới rồi không bị nó ràng buộc nữa mới gọi là không. Sự không đó thì ta có hiện hữu trong Xá Vệ Quốc của ta.

Còn Diệu Hữu có nghĩa là trở vào trong ta, ta lại có một Tiểu Niết Bàn, cái Tiểu Niết Bàn đó sống chung với ta đời đời kiếp kiếp và sau khi ta bỏ xác này mãi phần số ở thế gian và Tam Giới, ta sẽ mang nó đi vào Thế Giới Hư Linh của nhà Phật lập ra một Thế Giới Niết Bàn của riêng ta ngự trị đời đời.

Hư Không Đại Định ta đem Niết Bàn của ta vào thế giới Hư Không lập ra một Quốc Hồn đời đời vững định. Nhà Phật gọi là công viên quả mãn, nhà đạo gọi đạo lớn viên thành.

Vì vậy ta không tranh cái danh vị ở cõi người, thế gian nữa thì ta đạt cái danh vị ở trong nhà Phật trong ta, ta không tranh trong mọi vị trí của thời đời thì ta thành danh trong phương vị Phật của ta trong Xá Vệ Quốc.

Ấy mới gọi bỏ cái ngoài để đạt cái ta ở bên trong, lìa cái hữu vi mới đem ta về trong cái vô vi tuyệt đối. Nên ta phải đổi nhân cách sống mới ở bên ngoài thì sự văn minh Phật Pháp mở ta vào được ở bên trong.

Định lý và giảng giải: Như ta bỏ cái tánh phiền não của lục trần thì bên trong sanh ra thanh tịnh của lục căn, ta bỏ sáu thức của sáu tướng âm thanh hình sắc thì sanh ra sáu thần thức của lục tâm thông, ta bỏ thất tình lục dục thì sanh ra Thất Phản Cửu Quờn, ta bỏ Thất Tầng La Vỡng thì mở được bảy tầng Thiên Hà tức Thất Trùng Thiên để khôi phục Thất Chơn ở trong ta, ta bỏ năm tướng ở Ngũ Tạng thì sanh ra Ngũ Khí Triều Nguyên, ta bỏ ba lòng thì vượt ra Tam Giới hiện lại quá khứ và vị lai mới sinh ra cái đạo không mình, cái đạo không người hiển ra cái đạo ta là Thầy chính ta đó vậy.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Quân tử tánh ta là bi ai thương nhớ thì mở ra lòng từ bi lòng, ta là nhạc cụ phù sinh thì mở ra tánh vị tha tâm, ta là phân biệt tánh chánh tà mở ra sự dăng ái thức, ta là thương thù và oán hận thì mở ra lòng không lòng, tình ta là nhớ nhung phiền não thì mở ra được đức trọng bậc quân tử hành như.

Đến đây ta mới thấy tu để làm gì? Tu để động thành tịnh, phàm tu ra Thánh, tà tu ra chánh, phiền não đổi thành tu trí tuệ để không ma, ma lục dục đổi thành lục căn thanh tịnh, quý thất tình đổi lại sự thanh tịnh của Đạo Thất Chơn.

Quân tử đổi sự đần độn quê mùa thành văn minh Phật pháp, đổi sự vô minh thành giác ngộ Đàng Chi Tâm Kinh, đổi sự sơ cơ thành cơ ngẫu tiềm năng chỉ đạo, và đổi mới tinh thần của quân tử trong Chơn Kinh Phật vô thủy ngã văn.

Quân tử vào được chỗ không người gọi là thiên thức, ra được chỗ không mình gọi là thiên giác, vào được cõi không tên tức về được cảnh không thời gian, qua được cửa không tâm tức

vượt được thế giới không không gian, vào đến tận biên quang tức đi vào bài cùng lý tận tánh.

Quân tử đi đến cõi vô cùng tức trở về được thuở ban khai của Trời Phật, nhìn đầu nguồn tức vào được thời kỳ sơ khai mới lập, biết được Máy Hạo Vô hình tức tìm ra Thông Thiên Đài của đạo quên lời, tức tâm truyền được tâm cõi không lời dứt ý, tức được phát huệ nên theo sự sắp của thiên cơ không còn dùng lời nói và ý, tức vào được cõi không còn dùng ngôn ngữ mà hiểu cao và sâu xa hơn xài ngôn ngữ ở thế gian.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,

Nam Mô A Di Đà Phật.

Quân tử tìm ra ta là ai tức nhìn ra sự hồi quang phản chiếu, cái ta Tiên Thiên Tiên Hậu qua một nối ba ngàn (3.000) kiếp ta đã là ai, rồi ai lại là ta từ đây trở về thời kỳ sơ thủy, lúc ta mới thai sanh của Vũ Trụ ta là viên ngọc đã thành.

Quân tử đi tìm ta là một Điểm Linh Quang, một Viên Ngọc Phật, ra khỏi cõi Tiên ta chưa có

tên, vào cõi Phật ta lại vô tướng, đến cõi Hư Vô ta chẳng có danh, vậy nhưng cái có đó buộc ta thối hóa và đọa vào thế giới hữu vi.

Bậc quân tử; vì vậy nhà Phật gọi đưa tất cả vào cõi Vô Vi mà tận hưởng cái Huyền Vi trong ta sanh đạo. Cho nên cái gì bên ngoài học rồi đem nó vào trong tâm thức, việc gì được rồi đem nó trở thành sự huyền cơ.

Cái có bên trong của ta phong vũ bất xâm, phàm nhân bất chiến, một cõi Phật thanh tịnh Niết Bàn là lòng nhân ngậm vịnh thế giới về không.

Cái ta có bên trong sự đạo bên ngoài là nhơn và duyên của chúng sanh lòng ta biết chu kỳ nào là đủ, được đủ rồi họ an cái đạo của tùy thời của họ, họ yên cái chu kỳ cần yên để họ lập đạo ở bên trong.

Quân tử ta yêu dân ta làm cho nhân tâm dĩ hòa để an đạo, ta quý thiên lý trong ta thì dạy Thiên Đạo cho dân, đem ngọn đuốc tinh thần làm cho dân ta trong sáng, đem cái khí huyền quang vào nuôi chơn khí của Linh Quang.

Được đạo bên trong là đạo trường sanh chi đạo, sự sống đời đời họ cùng ta đồng nhất bản lai diện mục, đồng sống chung trong Xá Vệ Quốc của Tiểu Thiên Địa Niết Bàn.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Nên những hàng quân tử biết tìm cái đạo của Trời để áp dụng trong ta vào trong trường đạo của tiểu linh thân, đó là đem cái học ở ngoài để trí tuệ vào trong, đem cái đức nhân thượng học dạy cho trong người mình minh đạo, được đạo trong thì phi thường cái đạo ngoài, không còn ôm ham chùa am sắc tướng, chẳng qua là cái tướng để độ chúng sanh chướng mà thôi.

Nên an bên trong thì yên ổn cái bên ngoài dạy chúng sanh thanh bình tu tịnh, quân tử đến đây làm ở trong dường như không làm ở ngoài, học để vào trong dường như chưa học ở ngoài, dạy vào để vào trong dường như chưa dạy để mình thông chơn lý bên trong.

Nên bậc quân tử an với cái thiên thời phù trợ sự công chính của đạo mình đạo người, đạo nước và đạo của Quốc Gia, vui với cái thời kỳ để tâm an đi tìm sức học của Huyền Vi. Cái có cái không đến đây được đạo trong thì Vô Vi an tịnh.

Đạo có đạo không an ngoài để không động tâm để đủ dành thời gian siêu hóa cái đạo ở bên trong, ta không đi tìm cái Hư Không mà vào trong để linh diệu và Diệu Hữu.

Cái ta làm chủ thì sự an trị của chúng sanh áp dụng theo chơn thiện mỹ của ta ban, chơn lý đó là Vương Đạo của Niết Bàn, sự thanh tu thì đạt lý, còn sự minh trị sự sống chung của nội tâm làm cho sự minh kỳ quý.

Đem sự an lạc để Niết Bàn Tâm, thế giới không thời gian đó sống lại trong ta Diệu Hữu, cái Thiên Đạo Hư Vô vào thời kỳ hiển đủ ở trong ta.

La Hán đạo hành ma vào trong ta cho tâm hàng để đạo thông tình đặc lý, bậc tâm hàng mới cao quý chỗ truy tâm.

Thiên thủy kỳ tâm hà thời liễu đạo.

Cái tâm vô hình được hàng sanh đạo La Hán
phù trợ Thiên Oai.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,

Nam Mô A Di Đà Phật.

“Quân tử trong ta thiên thể kỳ sanh, trái tim kỳ hình sanh hóa”; cái Đạo Tiên Thiên do nhơn tu sanh hóa, giải cái tu tù mới tìm ra sự giải thoát chính thân ta. Vào được bên trong Xá Vệ Quốc của ta là giải thoát cho thiên hạ ở trong nội thức, Thiên Đạo mới được đạo chí hòa chí thánh ở lương tâm.

“Thiên sanh tâm hà tâm chánh nhơn kỳ hữu, Phật sanh linh quang hà thiên xứ lậu tinh hoa”; Thiên Đạo trong người ta là dương trung hiếu nghĩa, còn Phật ở trong lòng ta là minh di thiên để Thiên Đạo thái hòa, quân tử có một sức sống trong lòng ta từ nhơn chi sơ tánh bản thiện sống lại.

Ta đi vào khai giáo pháp để giáo pháp tìm lại nguyên thể đầu nguồn của các đạo sơ nhi kỳ

thủy, cái tu trí tuệ quang ở trong ta làm cho tình ta dăng cao nhất lý. Sự minh trị ở trong ta thiên hạ theo về, lập lại bản thể của đạo siêu nhiên ở trong ta nội thức.

Nhất thế công hầu đổi qua chu kỳ nhất tâm di đạo, công cao cái thế đổi qua công đức để đạo trong tâm ta được tròn đầy, tế thế sách lược cao bay đổi vào sự an nhơn minh đạo.

Cái ta tàng thần ta đi vào chơn linh chơn giáo dạy đạo tàng thần ấy ở trong ta, quốc thái hòa an ta làm cho nhơn an cứu đĩnh để thế gian đồng thanh minh chánh, lòng từ bi cứu cánh trong thế hệ nhân từ.

Bậc tướng cõi y giáp để để làm sư, đạo nhơn sanh sanh ra nhơn trị, bậc quan cõi công hầu để làm sư chánh thiên sư ở nội tâm, an sự của đạo không mình ở ngoài đó thật giai không.

Tình lớn nhờ chi quý cái tình để đem ta vào trong tinh ba sáng suốt của nội giác, xả bỏ cái trù phú ở bên ngoài của thất nhân tâm, đi tìm sự bản an của thiên giác sơ khai lại chính ta.

Quân tử trông cái trí tranh tài thì sự an thai mới tùy cơ dưỡng đức, không trong mọi công cao thị vật thì tâm an theo Vương Pháp thuận dương tín đạo để mình về.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Vũ Trụ đi giáp sự tuần hoàn để sanh sanh hóa hóa, con người đi giáp vòng thiên cảm tự nối được sự siêu quang, cái lúc giáp chu kỳ hay sanh ra nhiệm màu và huyền bí, lúc được thì như đạo tùy thời sanh xuất anh nhi.

Quân tử có một nguyên lý của thiên định phải hỏi Minh Sư cho tận tường sự chơn truyền luyện đạo, để trước khi ta nhập thất để tâm sinh kỳ bảo, cho sự tự nhiên hiệp đạo với siêu nhiên.

Trong sự chơn truyền của Minh Sư dạy nối dòng ô hai tám làm cho tâm và khảm thủy hỏa ký tế tự nhiên, cái đạo lý Tiên Thiên hợp với sự tâm truyền tâm Tiên Địa của bậc Phật chỉ đạo, làm cho sự Huyền Tấn trong minh mở cửa Trời thì đắc được căn cơ.

Bậc quân tử đi tìm lại đạo ban sơ có lòng ta
sinh sinh hóa hóa, cái đạo của Trời trong ta
thiên ngã giả thành,

Thị ngã di thanh,

Chánh ngã di đạo.

Được cái đạo ngoài phi thường giáo thì giáo
đạo ta yên, được cái đạo trong phi thường danh
thì danh đạo ta thành, được cái đạo vô tranh phi
thường ngã thì lòng ta mới không ngã, tức
không sắc tức thị không, không thị giả để đạo ta
thành

Đạo quân tử đi vào trong cái thiên tông; tâm
thiên di chính, “phục đức di danh, an đạo di
hành, thuận thiên thừa mạng”; để cho kim giác
tánh đạo trường sanh.

Đạo quân tử phục là cái nhơn Tiên cao quý,
di nhơn chánh giáo, di đạo chánh tư duy, phục
tánh mệnh giao chỉ trong tâm, phục vị chánh
định thiên tư trong tánh, tâm tức Phật, Phật tức
xử thế vô tư thì pháp thí Như Lai màu nhiệm đó
mới viên thành.

Đạo quân tử là thiên cơ nội giác Đại Thừa chi mệnh, thiên cơ nội khoa chủ về tín, tín thuộc về Tiên Thiên, còn mệnh thuộc về tâm điền khả lý, biết lý kết nội đơn thì tâm tức Phật di ảnh kỳ hình Tiên Thiên phục vị.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,

Nam Mô A Di Đà Phật.

Đạo quân tử bất khả sắc,

Bất khả vô sắc,

Bất khả giáo,

Bất khả bất giáo.

Hữu thiện trung huỳnh,

Đạo thiện di ngôn huỳnh giáo,

Chương lập thời kỳ chi đạo.

Đạo quân tử có Đức Ngọc Hoàng đồng định vị Phật,

Tổ Như Lai kỳ nhi,

Hữu thiên sanh nhất kỳ lập đạo,

Thượng Thiên Vô Danh Thị Chương Giáo,

Thế thiên Huỳnh Đạo,

Tam thiên đồ sư phù trì Tam Bảo.

Tổ Phật Kim Thánh di Vương,
Thiên Tử xuất Nam Phương,
Hảo Nam Phương phục hưng kỳ phùng
hoàng đạo,

“Tam Thiên Giáo đồ đệ phục quờn Tiên,
Phù trợ Giáo Chủ Chương Giáo, Tiếp nhận
thiên thời Thượng Nguyên khai đại đạo.”

Thập nhi như thần Chương Pháp di hữu di
vô,

Thiên cơ thuận thiên thừa vận Trời,
Phục vị Chương Giáo kỳ bảo thiên sanh linh
nhi,

Quần Tiên Xương Nghĩa thí hiển phục hưng
nhất thời kỳ,

Phật sanh xuất huyền cơ,
Tân Giáo chủ phù chính Tân Dân Minh Đức
Chương Giáo.

Hảo hiếu nhi thị chính chơn đạo,

Hảo nghĩa nhi phù chính Tam Bảo,
Hảo tín nhi phù chính thiên thời.
Phục nhi kỳ đạo,
Phục giáo kỳ chơn,
Phục linh Phật kỳ bôn.
“Thiên Đạo khai giáo pháp đắ thành chánh
quả di thiên.”

Tam thiên sư đồ,
Di đạo phù thiên.
“Tức phù trợ Long Hoa Giáo chủ thiên khai
Huỳnh Đạo, lập lại Đệ Nhất thiên thời thiên cơ
dĩ định. Ngọc Hoàng Thượng Đế di chính, Bạch
Ngọc kinh sắc lệnh Tiên Thiên Tiên Địa di
hành.”

Phục vị chu kỳ thiên sanh kỳ nhi,
Hoằng Pháp Đại Thừa Vương Pháp,
Quờn chơn như thí hiễn chơn thiên,
Thành chánh quả công đức viên thành kỳ ba
lập đạo.
Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,

Nam Mô A Di Đà Phật.
Hữu đắc nhất kim y kỳ đạo,
Đạo đắc nhất Tam Bảo quy Nam Bang,
Dịch kinh pháp tân giáo,
Dịch hữu ước Tam Bảo,
Tiên Thiên đồ thơ thị giáo,
Tiên Địa quy y chánh Đạo Trời,
Quy y chánh giác ngộ Tâm Kinh,
Quy y thanh tịnh chơn truyền,
Đại Thừa Vương Pháp phục vị bản lai diện
mục kỳ ba.

Tiên Thiên truyền thiên cơ Chương Giáo chỉ
đạo,
Thế thiên di chính Thiên Đạo tam kỳ phục
vị,
Đệ Nhất kỳ tam thâm tam lục thiên đồ đệ di
bảo.

Hảo hiếu thuận phục cơ,
Phù cơ di đạo công đức vô biên,
Hảo di trung nghĩa cận thần phù chính,
Đắc nhất niên viên mãn đạo thành,

Hảo tín nghĩa Nhất Cầu cứu đĩnh,
Thiên định đồ thơ an chính đạo,
Tiên Bang kỳ đặc đức năng thành đạo.

Phong Thần đổi thiên địa khí hóa,
Đổi ngũ hành thời thần ngũ giới,
Thời Tiên Tam Giới đồ thơ,
Thời Thánh Kinh tam vô kỳ đạo,
Thời ngũ giác Phật nhập đạo Trung Thiên,
Thời Ngũ Vương thiên cận di chiến.

Phong Thần Hội Long Vân Tiên Phật,
Pháp cũ ngã chín vạn niên,
Di ngã quy điền,
thủ giả trung thiên quờn đạo,
Bất khả lai bất khả giáo,
Tam Bảo điền trung,

“Ngọc Hoàng Kim Khuyết dĩ định, Phật
Tiên Thần Thánh triệu hội an chánh tại Trung
Giới, Bất khả nhập giai trần lậu tận thiên cơ.”

Phong Thần Hội lập thượng chu kỳ sơ nhi
phục vị,

Tân tạo Tiên Thiên ngũ khí di đạo,
Hậu Tiên di đạo phù chính thiên thời,
Thần dân tu đạo phục thủy hoàn nguyên cứu
vị.

Tân Dân Minh Đức chi tân tạo,
Xiển dương hoằng đạo Nam Bang,
Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.
Vô Danh Thị nhất Công Đức Phật,
Như Lai phong sắc Phật,
Kim Vương Đạo Ngọc Hoàng Thượng Đế
Sắc phong quyền binh Chưởng Giáo kỳ ba,
“Thiên Binh Thần Tướng, Địa binh thần
nhân, Thượng trung hạ tuân pháp chỉ Hoàng
Thiên soi, Thái Tử vào trung giới lập lại đồ thơ
an chính thiên hạ.”

Thái bình phong sắc Tiên Bang
Quần Tiên Xương Nghĩa
Di giáo mở đạo,

Thiên lập đồ thơ,
Hạ thâm ngũ sát Phong Thần Hội,
Hảo đồ tông tử quy y sám hối,
Xá tam đồ vô minh u tối,
Xá ngũ mê đồ trần bất khả truy tội cũ hình
quang.

Lập ngũ giáo thần quang chi thông thiên lý,
Thuận Phật quang giáo kỳ quý thần minh,
Hậu đồ tông công đức tam thiên du nhứt dư
nguyệt,

“Ngọc Hoàng Thượng Đế tha tội cố xưa cho
được vào lập công trong chánh đạo, Biết thuận
thời kỳ phù trợ Vương Đạo thì được phục vị.”

Nam Nhật Đình và Bắc Nhật Đình tới chu
kỳ thay đổi vị trí và Vương Hanh Lợi Trinh của
nó, thì cơ tân tạo sẽ mở mang cho chu kỳ đạo
Trời Pháp Phật Thánh Kinh để Tân Kinh Tân
Pháp dạy người tu thành chánh quả kỳ ba.

Thượng Đế thâm Ngũ Hành thì năm giáo hết
chu kỳ trên Quả Đất, Ngũ Giáo thôi thân về Ngũ
Lão để quờn nguyên, còn Ngũ Sát Thần trở về
Ngũ Đài Tiên quờn Tiên cho Tam Giáo, còn

Ngũ Giác Đài Hậu Thiên quờn Tài Thần về Trung Thiên để an vị cho thế gian. Tất cả bất chiến vô tranh, lập lại thái bình phục vị thái bình phong.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Còn Tam Giới thay Tam Thế Bồ Tát Phật di Tiên, Tiên Đạo Phật A Di Đà, Thánh Đạo Quan Thế Âm, Thần Đạo Địa Tạng Vương Bồ Tát, hoàng đạo lại cho Phật Di Lạc, sắc Phong Long Hoa Giáo Chủ kỳ ba.

Nhơn Đạo Quan Thánh Già Nam Phật, hộ Pháp Dương Đạo Quan Thánh Chưởng Pháp, Tể Thiên Phó Tướng, Lý Thiên Vương Phó Tướng, Dương Tiến Na Tra Phó Tướng, Võ Khúc, Tinh Quân Phó Tướng.

Phật A Di Đà Chưởng Giáo Tiên Đạo cố vấn hoàng đạo, Phật Quán Âm Chưởng Giáo Thánh Đạo cố vấn hoàng đạo, Bồ Tát Địa Tạng Vương Chưởng Giáo Thần Đạo. Sau chu kỳ Địa Ngục tung nổ và cố vấn cho hoàng đạo.

Quan Thánh Già Nam Phật Chương Giáo Nhơn Đạo cổ vấn hoàng đạo, Long Hoa Giáo Chủ hoàng đạo, Chương Giáo lập thiên thời hiển chu kỳ Long Hoa lập đạo.

Tiên Sư quy hồi Thiên Đạo, Thiên Sư quy hồi Phật Đạo, Thánh Sư quy hồi Thánh Đạo, Thần Sư quy hồi Thần Đạo, nhơn sư quy hồi nhơn đạo.

Thời kỳ này đến năm hai ngàn mười hai (2012) tất cả Ngũ Giáo quy thiên, vì thiên định đồ thơ Ngọc Hoàng và Phật Tổ đã ban hành sắc lệnh và thâu hết chu kỳ chín ngàn năm (9.000) lập giáo trên quả Địa Cầu.

Nên thay đổi Phật A Di Đà vào Tiên Đạo, Phật Quan Thế Âm vào Thánh Đạo, Phật Già Nam vào Nhơn Đạo, Phật Địa Tạng vào Thần Đạo, Phật Di Lạc vào Vương Đạo. Đó là Bảng Phong Thần ở Thượng Giới Hội và hàng Chương Giáo Chương Pháp phù Thiên Đạo kỳ ba.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,

Nam Mô A Di Đà Phật.

Bảng Phong Thần của phái nữ thuần âm: Phật Mẫu Chương Giáo Huyền Thiên Chi Đạo, Di Lạc Phật truyền giáo Tam Kỳ Phổ Độ, Phật Quán Âm cổ vấn Tam Kỳ, Bồ Tát Cứu Thiên Chương Pháp, Bồ Tát Nữ Oa Chương Pháp, Bồ Tát Đại Thế Chí Chương Pháp, Bồ Tát Phổ Hiền Chương Pháp, một trăm lẻ tám (108) Vị Tiên Nương Thứ Chương Pháp.

Hữu Tiên Thiên phục vị lễ nhạc dâng kinh phú thi, hữu Tiên Đạo phục vị thân thông pháp chú, Thiên Văn Độn Giáp, Thiên Thơ, Thần Thơ, Binh Thơ Đồ Trận.

Hữu Tiên căn phục vị tiềm năng trí tuệ Tâm Kinh, hữu đạo hữu đạo sư phụ vị thiên cơ khai huệ mạng kim quang chứng đắc quả vị, hữu nhơn Tiên phục vị bản lai diện mục đắc pháp quờn Tiên phục vị thiên chức.

Chủ về Phong Thần Hội lập vị Đạo Trời và Ngũ Công Đức Phật trong Tam Giới Thần Tiên.

Chủ về Phong Thánh Hội lập Đạo Trời Pháp Phật Thánh Kinh, Long Hoa Đại Hội lập Vương Đạo an dân an chánh thiên hạ.

Chủ về Phong Tiên Hội: Phong Tiên đủ công đức trong Quân Tiên Xương Nghĩa và chu kỳ Luyện Đơn để đắc Pháp Đại Thừa Vương Pháp, Thần Tiên phục vị lại Tiên Thiên chi bản.

Chủ về Phong Phật hội chu kỳ Quả Đất được hút khí hạo nhiên thuần dương.

Tất cả quả Tinh Cầu được đắc đạo và thành Niết Bàn an lạc, và được đưa toàn bộ quả tinh cầu và Thái Dương hệ này đi về tầng Trời bảy mươi hai (72) và tầng Trời bảy mươi bốn (74) của Tiên Thiên Chi Đạo. Sau tám trăm năm (800) của quả Địa Cầu.

Từ tám trăm năm (800) sau thời kỳ mặt Trời mọc ở hướng Tây thế giới của loài người và các cõi âm không còn nữa, vì cõi người đã trở thành Niết Bàn sau siêu hóa về Trung Thiên Thế Giới.

Mười tám (18) quả Tinh Cầu đi theo nặng trước thiết âm hệ nổ tung thành cát bụi, các tinh hồn thối hóa đó hạ tầng khí hóa đầu thai qua đất

đá cỏ cây, trùng đế và chim muông và tôm cua cá nhỏ dưới đáy hồ biển để lọc cặn bã của Vũ Trụ đời đời kiếp kiếp không được đầu thai vào Thiên Đạo làm người.

Tận thế là đã dứt ba chu kỳ chín trăm chín mươi chín ngàn năm (999.000) của Hạ Nguơn.

Thời kỳ hạ Thượng Nguơn là ba ba chục ngàn (330.000) năm, thời kỳ Trung Nguyên ba ba chục ngàn (330.000) năm, thời kỳ Hạ Nguyên ba ba chục ngàn (330.000) năm.

Chu kỳ Thượng Tiên quả địa cầu và Thái Dương Hệ ở tần số bảy mươi bốn (74) của Vũ Trụ Quang.

Đến chu kỳ thứ nhì nó đi xuống tầng Trời bảy mươi hai (72).

Chu kỳ thứ ba tụt xuống tầng thứ sáu mươi tám (68) và chín ngàn năm trăm (9.500.000) năm nay lại tụt xuống tầng sáu mươi bảy (67) của buồng Trời Xích Tinh Tử, chỉ còn ba (3) tầng nữa là là tụt xuống tần sáu mươi ba (63), sáu mươi bốn (64) của thiếu âm hệ, tức là đi vào cái đích của Vũ Trụ, nó sẽ đụng cơ giới của

thiếu âm, tần số của Âm Phủ và nổ tung thành tro bụi và tận diện như loại hoàn toàn.

Thái Dương Hệ này đi theo đường hoàng đạo nên mỗi Tinh Tú đều nghiêng mình, hai mươi lăm độ bảy (25o7) trào vào Ngôi Thiên Hà Bắc Đẩu.

Cho nên quả Địa Cầu nghiêng qua một bên không đứng thẳng là nó chầu vào Bắc Đẩu, còn các Tinh Cầu lại đi theo Đường Xích Đạo của Mặt Trời đi vòng Trời để hấp thụ dương cơ của nó phát sinh.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,

Nam Mô A Di Đà Phật.

Còn thiếu âm hệ các đường đi có hai hệ thống.

1. Chạy theo đường Hoành Đạo.

2. Đi theo đường Tung Đạo,

Còn khí âm Quỹ Đạo thu nhả ngược chu kỳ, mười tám (18) Hành Tinh của dải Ngân Hà Cực Âm gọi là Âm Phủ là bộ phận tiêu hóa của Vũ

Trụ kết thành cơ ngẫu của cõi âm, giống như ta là bao tử, còn nó là ruột non ruột già.

Nên Thái Dương Hệ của ta sống không đúng Đạo Trời vậy thì hạ tầng khí quyển lại xuống tới thiếu âm hệ, hai hệ đụng nhân tất cả chỉ đi vào cát bụi và sanh ra cát bụi đời đời.

Chu kỳ thứ nhất của Thượng Nguyên Trời lập Đạo dạy Thần Tiên, hai phần ba đắc Phật về hư không đại định lập ra ba ngàn (3.000) quả vị Niết Bàn.

Chu kỳ thứ nhì Trung Nguyên Trời lập Đạo dạy Thần Tiên, hai phần ba được đắc Đại La Tiên Thiên và Tiên Thiên Giới được phong thiên chức đảm nhiệm Thiên Binh Thần Tướng trong các ngôi Trời coi giữ Tinh Tú.

Chu kỳ thứ ba Hạ Nguyên Tam Giáo Ngũ Chi xin Thượng Đế xuống trần gian giáo, Tam Giáo lập ra Tam Thanh, Ngũ Chi lập ra Ngũ Giáo, cho đến năm hai ngàn (2000) là chấm dứt chu kỳ Triều Nguyên của Tam Giáo Ngũ Chi đã được quy định trong Thiên Đạo Đồ Thơ.

Vì vậy trong Tôn Giáo không nhìn ra được ngày thiên cơ, chỉ nhìn ra cái ngày dứt Tam Giáo Ngũ Chi và cho năm hai ngàn (2.000) là ngày tận thế.

Chu kỳ thứ nhất hai phần ba thành Ba Ngàn Thiên Tôn do Đức Như Lai Tổ Phật chủ nhiệm chu kỳ, nên các vị được thành chánh quả được rước đệ tử của mình về Hư Vô Đại Định nhập Niết Bàn để thành lập thế giới không tên của nhà Phật, một thế giới cao thượng về trí tuệ và tiềm năng hoàn toàn công viên quả mãn.

Chu kỳ thứ nhì hai phần ba được thành Ba Ngàn Đại La Thần Tiên, được trở về Đại La Thiên Giới hưởng quả vị Niết Bàn trong Trời Đại Định Thiên Thế Giới và được nước đồ tông của mình và an ngự trong Ba Ngàn Thế Giới Đại La của Thần Tiên, dưới quyền cai quản của Bạch Ngọc Kinh Vô Cực Thượng Đế chỉ đạo.

Chu kỳ thứ ba chỉ được một phần mười đặc pháp phục vị lại các cõi Tiên Thần và Trung Giới Bồng Lai, nhưng số Thần Tiên Thánh Phật

đó đã được đào tạo trong chín ngàn năm (9.000) có đi có về và có chứng đắc tiềm năng.

Khi Phật Tổ và Thượng Đế thi trí tuệ thì không một ai đắc Nhất Công Đức Phật của trí tuệ cả, Thượng Đế quá giận vì nhà Trời đã ưu đãi toàn bộ công đức và học phí cho tất cả trường lớp ở Tiên Thiên Chi Giáo, và hàm dưỡng không biết bao ngàn lớp Lão Sư đào tạo và giáo hóa Chơn Tiên, Chơn Tiên lại bị thoái hóa không phát ra trí tuệ của Kim Tiên Như Lai.

Còn quả Tinh Cầu và Thái Dương Hệ thì tụt xuống cận kề thế giới cực đoan gần Âm Phủ, còn nhưn loại việc gì cũng tranh và biến chứng thành chiến, và quý vương lại xúi chể ra những vũ khí để tiêu diệt giống Trời ban. Thử hỏi Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế không giận được là tại vì sao vậy?

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Năm một ngàn chín trăm chín mươi lăm (1995) Thượng Đế hiệu triệu Thần Tiên Tam

Giới Ngũ Chi về phục mệnh ở Bạch Ngọc Kinh các Vị Tiên Bồi trong Tam Tông và Ngũ Giáo không ai dám ra mặt để cứu nhân loại kỳ ba trong phiên họp này.

Cuộc họp thứ nhất Thiên Tiên Thiên Địa yên lặng như tờ không ai dám có phát biểu, chỉ nghe các vị đọc sớ thâm hồi của Tam Giới và Ngũ Giáo báo cáo về sự thế tận thời kỳ.

Cuộc họp thứ nhì các Vị Thiên Tôn đề xuất tới chu kỳ hủy bỏ Thái Dương Hệ và Thái Âm Hệ cho sạch khí hỗn tạp trong Vũ Trụ Tam Thiên.

Cuộc họp thứ ba các Vị Lão Sư không ai dám đầu thai vào quả Tinh Cầu là con người và làm Thiên Sư để hướng đạo, Thánh Giáo, Thân Giáo, Nho Giáo và Phật giáo ngồi im lìm không ai lên ý kiến.

Thượng Đế sai người nào thì người đó xin được rút lui không ai dám lãnh sứ mạng vào trần, không muốn nhúng vào nhân quả của thế giới loài người đang trên cơ tận diệt.

Cuộc họp thứ tư đề nghị của các Vị Thiên Tôn Phật, Vị Phật nào chịu xuống làm công đức dưới thế gian kỳ ba để phục hóa Đạo Trời, nghe thiên hạ nôm Phật vang nhà không ai trả lời chịu đầu thai vào Đạo cứu Đạo, Phật cứu Phật tam chứng đắc, nhưng chỉ im lặng mà thôi.

Cuộc họp thứ năm Thái Tử là con một của Thượng Đế đứng ra xin nhận sứ mạng cứu thế, Phật Tổ Như Lai cười vang lên, đệ tử ruột của ta muốn xa Sư Phụ của ta phải không? tại Sư Phụ dạy con gấp quá phải không? Cho nên con buồn lòng mới đòi đi xuống thế.

Vô Danh Thị thưa với Cha! Con không chịu đi thì Phật Tiên không chịu hỷ xả ra đi, còn đệ tử nhà Phật không đi cứu thế gian ra khỏi đọa thì tận diệt sạch giống Phật Thánh Thần Tiên ở trong quả đất kỳ nay.

Thượng Đế dạy con muốn lãnh trách nhiệm kỳ này không phải dễ, vì Phật nghe rồi sợ vạ lây nên bỏ ngoài tai không muốn đi xuống cứu thế, còn Đại La Thần Tiên thì chạy dài không dám nhận việc vì sợ luân hồi, còn anh hùng hào kiệt

lặng lòng không tha thiết loài nhơn. Vì nhơn đi tới chiến và ác quá.

Còn ta là Thầy con không muốn con vào hỏa ngục của thế gian, vì con là Thân Kim Khuyết là một Hoàng Tử ở trên Trời đại diện Ngọc Hoàng Thượng Đế là con một của ta sanh cao quý vô cùng.

Còn cõi Phật con đi hàm học chưa hết chu kỳ của Phật Pháp thì Thượng Đế không muốn con giáng thế, ta yêu cầu thì Ngài mới nói thôi thì con ở Bạch Ngọc Kinh cùng Cha để phù chánh việc triều chính ở Thiên Triều cùng Cha an định Thiên Đạo Thần Tiên.

Phật Mẫu cũng muốn con về Tây Phương cho tình Mẫu tử chi tình, con đã đi học Phật một ngàn bảy trăm tám mươi năm (1.780) rồi cung nên ở nhà với Mẹ. Vì hơn một ngàn năm Mẹ đã buồn và nhớ nhung con.

Lần này nếu con vào thế cứu thì một số luật Trời ban cho thế, con làm được hết sự quy định thì Trời cho con an chính nhân gian.

Thứ nhất: Con phải viết lại Tân Kinh của Đại Học Chi Đạo, chu kỳ viết kinh từ mười (10) năm cho đến mười tám (18) năm không phải là dễ.

Chu kỳ đó con không được ở nhà Trời, ở nhà Phật và ở nhà Tam Giáo, mà phải ra giữa chợ hành nghề, rồi ăn chay và có thêm một vợ năm con và một gái bố trai như người thiên hạ sanh sống. Như vậy con có chịu nổi không. Đó là luật của Trời quy định.

Ngày con đi làm, đêm về viết kinh sống thâu đêm, tới chu kỳ phải đủ số văn kinh. Đó là sự thi của nhà Phật.

Thứ nhì: Con phải lập pháp những Bộ Chơn Truyền của Đạo của Phật, phải lập thành chánh pháp Vương Pháp Như Ý cho thiên hạ học kỳ ba.

Thứ ba: Là ở giữa chợ làm tấm thảm cho quý ma, Ngũ Hành Ngũ Giáo chà đạp con Trời, Mẹ thấy một Đấng Thái Tử trên Trời không nên đi như vậy, không được nói con là ai và ai lại là con thật là tội nghiệp cho con.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Thứ năm: Con không được đánh trả lại, không được dùng quyền năng, chỉ dùng quyền năng hộ pháp mình rồi giả ngu như người không biết giữa thế thái nhân tình để con nhận rõ lòng người trước cơ tận diệt. Vậy Mẹ và Thượng Đế không có hiểu con có giả nhân, giả ngu, giả đại mà có nhìn họ nổi không.

Thứ sáu: Thường nhật con đi làm nuôi gia đình, không nhận sự phúng biếu của bá gia giúp đỡ, của tứ phương, chỉ mình lo cho tròn công chánh, đến chu kỳ Thầy sẽ điểm hóa cho con thì không hiểu con có sống được không, đừng nên cãi Mẹ; nên trở về Tây Phương an hưởng tuổi Trời.

Giữ Bạch Ngọc Kinh ta chịu nhận pháp thí của Trời và lực của Trời đưa xuống cho ta đi cứu độ chúng sanh, nhưng ta xin Thượng Đế một số điều quy định.

Thứ nhất: Nếu ta làm được rồi, là phải rời thời gian tận thế để cho con hoàn tất Kinh Trời,

Thứ nhì: Nếu thiên hạ chí đồng đạo hiệp, nghe sự chỉ đạo của con, ai quy y thì được Cha tha quá khứ của họ, cho họ có cơ hội tu đắc đạo ở tương lai.

Thứ ba: Khi con lập Đạo Trời lập Pháp Phật Thánh Kinh trên Thế Giới Ta Bà là đi lại con đường thế gian di đạo, thì con xin Cha đòi một số Tinh Tú để cho con Thượng Đạo Thiên Văn.

Thứ tư: Thiên hạ theo con Phong Thần phục vị lại Đạo Trời thì giải tán Địa Ngục và quỷ thần cho lương tâm con người không còn Địa Ngục và tâm ma.

Thứ năm: Con xin viết kinh văn cho Phụ Nữ tu luyện bình đẳng đắc đạo vào cõi Phật, thiên hạ đắc đạo xin Trời cho được xây dựng nước Trời trên Quả Đất.

Thứ sáu: Khi quả Địa Cầu thuần dương con xin đem Thái Dương Hệ này trở về tầng Trời bảy mươi bốn (74) để liệt vào thế giới của Niết Bàn.

Thứ bảy: Khi nhơn gian được thái bình thanh trị, con xin Cha cho con cho dân giàu quốc mạnh để đi đến chu kỳ dân và quốc được vào Đại Hoàng Kim hưởng vinh hoa phú quý của Niết Bàn.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Thứ tám: Thế gian nghe sự chỉ đạo của con mà tu đặc pháp đặc đạo và đặc thiên thời, con xin Cha cho Nam Nữ được đặc Chơn Tiên, Chơn Phật cho họ giải thoát đời đời trong sự an lạc của những cõi Như Lai.

Người nào thành đạo đặc đạo cho họ một Tinh Tú ở trên cõi Trời không để họ lập riêng quả vị Niết Bàn cho chính họ.

Thứ chín: Các vị Thiên Binh Thần Tướng và Địa Binh Thần Tướng đến chu kỳ thái bình được sắp vào trường đạo, được bình đẳng học văn Phật để họ tiến hóa cao hơn ba cấp, cho họ được sắp vào cõi La Hán Phật ở tương lai.

Thứ mười: Cái vị Thiên Sư, Thiên Sư luyện đạo xin Phật Tổ cho họ phát trí phát tuệ để Tu Di trong đại trí tuệ của nhà Đạo nhà Phật, để họ phục vị lại ngôi vị Phật và Xá Lợi Quốc của họ chánh linh quang cho họ được nhập Niết Bàn.

Mười điều này con xin viết kinh xong đúng chu kỳ thì Cha và Phật Tổ là Thầy xin được ban sư cho họ, Thượng Đế và Phật Tổ kêu ta lên ký nhận và Thượng Đế và Phật Tổ cũng đóng sắc ấn vào cho ta được phép Trời Phật thực chu kỳ.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Con đây thực hiện ý Trời,
Vào đời kham khổ không lời bàn ra,
Thật lòng muốn cứu người ta,
Cứu đời phải chịu cang qua phận mình.

Ở trong dương thế viết kinh,
Chịu bao nhồi quả bầm sinh của đời,

Ra cơ cơ đã chuyển rồi,
Theo cơ cho rõ ý Trời gần xa.

Làm con trong cõi người ta,
Trước lo báo hiếu sau là tròn nhân,
Chữ tu là chữ công bằng,
Dâng tình vì muốn cứu dân thoát nạn.

Cho dù chồng chéo gian nan,
Dù cho biển cạn không than đá mòn,
Nam nhi chí định nước non,
Vững lòng trái tấm lòng son vào đời.

Dù cho biển cạn sông ròi,
Lòng ta cũng một con Trời sanh ra,
Hiếu trung cho tốt Hoàng Gia,
Đạo tu vì nghĩa lòng già vì nhân.

Đề đem thiên lý công bằng,
Kỳ ba nhất chí cứu dân của Trời,
Mong tâm thấy khổ không ròi,
Luyện cho chánh đạo giữa Trời linh quang.

Đề lòng ta giúp thế gian,
Đề tình ta trải Phụ Hoàng chứng tri,
Đề Trời đỗi cảnh ai bi,
Đề ta mở cửa đạo tùy cứu dân.
Đề ta dạy pháp chơn thần,
Đề ta mở cửa chân nhân cho đời.

**Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.
Nam Mô A Di Đà Phật.
Kính Bái
Đức Thầy Vô Danh Thị.

*****- Hết Quyển. IX -*****

Quyển. X

Phật Di Lạc Quờn Nguyên

Lời yêu cầu của Thầy Vô Danh Thị trước khi nghe kinh; Phật Di Lạc Quờn Nguyên là Tâm Kinh của thiên sư và hàng quân tử yêu nước, trước khi nghe kinh này nên ăn chay mặc đồ trắng ngà, trắng xám cho phù hiệp chất xám của Chín Trời, để dòng thanh quang của Bạch Vân Kỳ Tâm Kinh làm món ăn tinh thần.

Cho Vua làm tròn đầy đạo ái quốc chi dân, cho Thần Tiên trình sáng đạo thần trung làm tròn đầy sự tiết độ sứ, cho thiên sư tha kẻ thù để được tướng phù trợ Quốc Gia, tha thù để đắc đạo ái quốc của người tu đạo.

Bộ Di Lạc Quờn Nguyên Tâm Kinh làm cho quân tử thuận lòng Trời chi ái cho dân, hiền thần mạnh về trung bảo nghĩa cho nước, học sĩ mạnh về trí làm giàu mạnh cho dân, tài nhân mạnh về đạo ái quốc làm tròn chi ái cho nước, cho Vua phục vị lại chơn tình của đạo ái quốc.

Như người quân minh yêu học sĩ, thần minh yêu Quốc Gia, thiên sư yêu nước sanh ra mình. Vì vậy mà ta tha vạ thù cho nhà được lương tài học sĩ, nối chí tu thiên dăng ái vào quốc hồn Việt Nam mà chúng ta tôn thờ gọi là Đấng Tổ Phụ Rồng Tiên.

Nước được sự mạnh đức của hiền thần, nhà được trí tuệ sáng như Chư Thánh, dân được giàu quốc trị sượng như Tiên, Vua quan dân đồng tu thân vì đạo nước hiền như Ông Phật, đạo danh tướng thắng vạ quân, đạo thiên sư tha vạ thù để thành đạo. Đó là món ăn tinh thần hoa sáng, tinh hoa sáng suốt của thần linh mà hàng trí tuệ không thể yếu về chí ái yêu nước.

Tất cả nhìn vào sự chí ái của Thượng Đế Ngài nói.

Thiên sanh nhân hà nhân vô lộc,

Địa sanh thảo hà mộc vô căn.

Một xã hội đến văn minh chỉ có thiếu lòng bác ái của những bậc trị quốc, thiếu lòng từ bi của hàng trọc phú và quý công danh, nếu thiên sư hiến dăng lòng bác ái, Vua hiến sự ái mộ

hiền tài thì người giàu biết thiện niệm bố thí lòng nhân, kẻ nghèo thọ ân Trời Phật tu thân tích đức thì Trời nào tận thế giới, thế nhân với đứa con hiếu nghĩa vuông tròn đạo đức. “Nhu Quốc Gia tương hưng thiên sanh dị nhân, Quốc Gia tương vong tất sanh yêu nghiệt”.

Nên Bộ Di Lạc Quờn Nguyên sẽ giúp cho nước được chánh văn, thần được chánh trung, tướng được chánh nghĩa, dân trở thành thiên sư dưng ái và dưng tâm lòng bác ái tu nhân. Cho Quốc Gia được hiền thần bác ái cho đạo nước ái tha.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Kính Bái

Đức Thầy Vô Danh Thị.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Thế thiên ta mở thiên thời,
Người cùng ta một ý Trời tận trung,
Đổi thay cái thế khùng khùng,
Trở về cái đạo thủy chung đủ đầy.

Có thi qua được mới tài,
Mới thông màu nhiệm thiên thai cõi lòng,
Mới tường minh đục hay trong,
Mới đem nó rửa ba lòng rồi đi.

Cõi Trời thấu rõ huyền vi,
Còn Thần Thánh Phật vô vi tỏ tường,
Nước mình tu chính thì trong,
Đạo mình tu tiếp thì thông máy Trời.

Nhìn cơ chuyển hóa không lời,

Thiên cơ lập lạ cõi người kỳ ba,
Thiên sơn mở mạch sơn hà,
Tài nhân nhân kiệt lập nhà Nam Bang.

Đến đây vàng đã thành vàng,
Người tu đắc đạo đàng hoàng hơn xưa,
Chí công đạt lý Đại Thừa,
Văn ôn văn đạt võ thừa hóa văn.

Các trò thành bậc Kim Thân,
Ta mừng cái đạo chí nhân ta tròn,
Lời vàng ta trước Ngọc Kinh,
Dạy nhân đạt đạo dạy tình thành Tiên.

Đề đem đạo lớn chơn truyền,
Kỳ ba thành đạo chư Tiên ứng hầu,
Cùng ta đi cứu con người,
Cùng ta xây lại con người chí nhân.

Đề cho có bậc phù trung,
Đề cho cái đạo Huyền Khung trị vì,
Đại Từ xin mở Đức Bi,

Đại tha xin mở thiên y sinh tồn.

Xưa nay Máy Hạo Càn Khôn,
Xoay vắn cơ tạo định phần Tiên Gia,
Đem Tiên vào giúp Nam nhà,
Lập ra Quốc Đạo nước ta ta thờ.

Sơ khai chữ hiếu thiên cơ,
Sơ khai chữ đạo thiên thơ của Trời,
Tỏ tường luân lý làm người,
Để cho đắc chính thuận Trời Nam Bang.
Để ta lập cõi Thiên Đàng,
Cho dân cao đạo giàu sang hơn người.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Đến đây Quốc Đạo trùng tu,
Con người thiên định công phu cho tròn,
Nước cho ra nước thanh nhơn,
Dân cho dân trí cao chơn thái bình.

Thiên tài có Đức Ba Sinh,
Làm cho mình được cao mình thì sang,
Việc nhơn thế giới miễn bàn,
Ai khêu được sáng ai an được nhờ.

Ở trong lý nhiệm Thần Thơ,
Nước tu nước đăc thiên cơ của Trời,
Dân tu dân thoát quả nhồi,
Tài hoa tu được thành người nhơn Tiên.

Phá điền rồi cũng lập điền,
Đổi nền rồi cũng sức bền dựng xây,
Cao tình phụng sự đài mây,
Cao Tiên dạy đạo của Thầy truyền ra.

Đến đây đạo ở Nam nhà,
Mỗi người thiên giác giác tha cho đời,
Chơn tu thấu hiểu lòng Trời,
Theo cơ ta biết lập đời thượng cơ.

Dân tu thì nước được thờ,

Nước tu nước đạt Thiên Thơ chỉ bày,
Hỏi hàng quân tử trong đây,
Nước ta Thầy cứu dựng xây đại đồng.

Đem lòng của bậc chí công,
Kinh bang tế thế đại đồng chúng sanh,
Để cho đạo nước vô tranh,
Để cho tình lớn đàn anh Quả Cầu.

Để ta phù chánh sang giàu,
Để ta chỉ đạo đường vào Hoàng Kim,
Mỗi người cái hạnh dâng tim,
Hòa mình vào sức tự nhiên để thành.

Nước hưng dâng Bích Ngọc Thành,
Nhà giàu dâng đức vô tranh thái bình,
Trái tim thiên lý Trời sanh,
Dâng lên sách lược thái bình âu ca.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Hoàng Kim quốc thanh giàu nhà,
An khang đại định trung hòa biên quang,
Đạo trong tu bổ cao sang,
Thì ngoài đạo biết hành trang trở về.

Trái tim ai cũng có quê,
Tình tim ai cũng hẹn thề vì cơ,
Bao năm thương nhớ đợi chờ,
Người mình yêu đó thiên cơ đã về.

Dâng tình tình lớn không chê,
Hiến yêu cho trọn tình quê trong mình,
Trời sanh ra đáng thần minh,
Vì tình người đã quên mình cõi Thiên.

Quên vui Bạch Ngọc Đào Nguyên,
Lìa Tiên vào tục vì thiên lý tình,
Hỏi ta tròn nghĩa ba sinh,
Hay người đã hiến thiên tình Trời Cha.

Muốn cho dân được Hoàng Gia,

Nước kia được đạo đại hòa lân bang,
Muốn cho dân được giàu sang,
Thoát cơ nạn khổ kêu than trách Trời.

Nước cho nước thịnh cao ngời,
Vì dân hoàng đạo của Trời cứu dân,
Muốn cho nước đạt chánh thần,
Đạo minh kẻ tấn người tăn phù trung.

Nên ta xin Đấng Huyền Khung,
Tha cho nước được thủy chung với Trời,
Tha cho thiện ác con người,
Cho dân cơ hội ân Trời đại tu.

Cái nhân trước quả đời xưa,
Bây giờ dân trả ngẩn ngơ chưa thành,
Cúi đầu xin Đấng Thiên Sanh,
Tha cho Nam Quốc tu hàng trả nhân.

Biết là thiên lực đồng cân,
Có vay có trả xử phân rõ ràng,
Nhưng con Thầy của Nam Bang,

Muốn trò nhẹ nghiệp chỉ đàng siêu nhiên.

Sợ nhân quả đó triền miên,
Làm sao tu đắc trí thiên Như Lai,
Cúi xin Tổ Phật an bài,
Cúi xin Cha lớn chỉ bày đường ra.

Vô minh trong đạo người ta,
Trong lòng nửa Phật nửa ma chưa rành
Đạo tranh loại giáo không thanh,
Quốc tranh thành chiến tan tành đại gia.

Nhân tranh nghi kỵ bất hòa,
Con người nửa Phật nửa ma khôn lường,
Làm cho loạn đạo cang cường,
Làm cho luân lý đứt đường chí nhân.
Vì tranh quốc mạnh phá tan,
Làm cho oán hận bầm gan tái lòng.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Được thua trong đạo má hồng,
Tranh cho được cưới ông chồng mà sanh,
Làm cho thiên lý nổ banh,
Bán mình muốn được cái danh phù chồng.

Có ai trong lúc tranh phân,
Nhìn vào nhân quả Cô Hằng đã gây,
Thua mình đi mượn sức tây,
Yếu phần sách lược theo Thầy ngoại bang.

Đem về cái lý đặng quang,
Nhà quê chưa thấy cao sang bao giờ,
Nói ra chúng chấp cô khờ,
Bày ra chúng lại hăng giờ cười chê!

Có ai chịu nhận mình quê,
Nửa quê nửa thị BỒ ĐỀ giai tranh,
Đã tranh thì đạo không lành,
Thắng thua là việc quê thành Hằng Nga.

Tới khi mở cửa nhìn ra,

Mình sao lại lập oan gia dẫy đầy,
Cao tường tuổi trẻ vẫn bay,
Bồ câu đói dạ tụ bầy kiếm ăn.

Hiểu ra cái lý tu nhân,
Người tài bụng lớn phàn ăn phải nhiều,
Canh cơ độc đoán phải tiêu,
Làm sao ta được Thuần Nghiêu người về.
Học thành siêu tánh nhà quê,
Còn cao nhân cách không chê dân mình.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Bây giờ luận Đạo Háo Sanh,
Lập Trời học đạo an bình lòng nhân,
Nâng cao nguyên lý tinh thần,
Lập đời tế thế cho dân mạnh giàu.

Thủy chung bình giải sắc màu,
Đức nhân thượng học cho cao tánh Trời,

Lập văn dạy lại con người,
Hành văn cho đúng Đạo Trời di nhân.

Tài hoa thi cử thơ văn,
Cộng thêm lễ nhạc góp phần an vi,
Còn hàng đạo đức trí tri,
Làm cho tao nhã thiên vi Đất Trời.
Làm cho dân trí sáng ngời,
Làm cho Thiên Đạo phò Trời trường sanh.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Nhất công nhất Phật nhất thanh,
Nhất thông đạo lý Thiên Tông mở đường,
Văn minh lập lại Thượng Nguyên,
Mở ra kinh lộ đường đường cao sang.

Dân thanh đạo lý luận bàn,
Cho người thông đạo đàng hoàng hơn xưa,
Mở mang chơn giáo Đại Thừa,

Kẻ tần người sở tỉnh cơ tỵ về.

Đại đồng dân trí thành quê,
Nâng cao sức đạo dựa kê Thánh Tiên,
Ba ngàn đệ tử chơn truyền,
Nước bình được lệnh lái thuyền rước đưa.

Rước người thuyền giác thông cơ,
Đưa người thiên thức vào bờ văn minh,
Rước hàng chịu học Thiên Kinh,
Đưa hàng thiên pháp hữu tình nhân gian.

Vào trong thiên số kỳ quan,
Lập ra Tiên cảnh trần gian thưởng dùng,
Ba ngàn đệ tử Tiên Phong,
Dạy dân an chánh Thiên Tông nước nhà.

Dạy dân giàu mạnh Quốc Gia,
Dạy dân dưỡng đức đạo nhà vô tranh,
Đem nhân trái tâm nhân lành,
Đem thân tu đạo được phần phước duyên.

Đó là cái đạo lái thuyền,
Thiền sư đắc pháp cao Tiên trên mình,
Theo Thầy hàm học Tâm Kinh,
Học đường xử thế để bình quốc dân.

Chánh tu chánh tín chánh thân,
Gieo nhân tín cử những phần tinh hoa,
Làm cho đạo nước trở hoa,
Làm cho người thuận đưa đò Như Lai.

Nước bình dân hiển an bài,
Làm cho người học đức tài song phương,
Cao văn lễ nhạc biết nhường,
Cao minh lễ kính là đường hóa duyên.
Có khi tụ hội Đào Nguyên,
Trao phần giác ngộ Thần Tiên mở màn.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Dạy nhân chánh giác là đàng,

Chánh tâm là đạo chánh an là mình,
Cộng vào cái chánh thần minh,
Việc nhân xử thế phải nhìn lương tri.

Đề nhân thông suốt thị phi,
Tâm cơ phải biết thực thi cơ Trời,
Minh tâm được đạo mình rồi,
Làm cho minh đạo của người thế gian.

Xưa nay cái đạo tào khang,
Quân thần phù chánh dân an đạo thành,
Đức tròn lời phát minh thanh,
Đạo tròn lời giác làm thành chí nhân.

Cho dù mình đắc dương thần,
Lấy trong trí độ dạy nhân ở ngoài,
Trong kia sáng được tự soi,
Ngoài kia nhờ nó giống nòi văn minh.

Trong kia khai mở ngũ kinh,
Ngoài ban ngũ giác chín tình phát ra,
Đức trong năng lực cao xa,

Ở ngoài di đức khiêm hòa đại nhu.

Ở trong pháp Phật trùng tu,
Ở ngoài mược thước công phu dạy đời,
Nước thanh nhờ lọc hồ Trời,
Dân thanh nhờ sức của người đại tu.

Đức năng thắng số nhờ nhu,
Đạo năng giác đạo cương nhu tỏ tường,
Hạ mình để hiển tình thương,
Ái nhân nhân hiển cúng dường cái nhân.

Ba ngàn đệ tử thiên căn,
Ra hàng chánh giác định văn an nhà,
Nhớ lời Thầy dạy trong ta,
Chữ nhân càng lớn chữ hòa càng cao.

Nhìn lên Bắc Đẩu để vào,
Cái yên như núi cái yên như Trời,
Con đi dạy đức cho đời,
Vì truyền nhân để con người văn minh.
Đó là thần lớn chi tình,

Đắc rồi đi trả cái tình thế gian.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Thành nhân mừng lớn miễn bàn,
Vô danh cho đạo trị an dân về,
Phụ vào quốc thái gia tề,
Anh tài vì nghĩa BỒ ĐỀ chi dân.

Nước an nhờ đạo của thần,
Dân an nhờ đạo xa gần thông minh,
Nước dưng quốc mạch chi tình,
Hồn dân hồn quốc quang minh đạo thành.

Ba ngàn đệ tử vô tranh,
Thắng thu thiện ác lòng sanh chánh tà,
Theo Thầy hàm học tề gia,
Thiền sư không chánh không tà đạo an.

Cũng không thiện ác luận bàn,

Hành nhân không chấp mới an đạo người,
Phụng Rông diệt tánh gà bươi,
Sinh thân cũng đẹp đạo người Phụng Long.

Văn chương thi chuyển tài Rông,
Làm cao thể trí Con Rông Châu Tiên,
Đề thần đoàn tụ Đào Nguyên,
Đề Tiên Xương Nghĩa tuyền hiền trở hoa.

Được thành an đề ban ra,
Lợi vào phải biết trên đà kinh thương,
Đạo tùy biết lý đường phương,
Không cương quá lý không vương vá tình.

Buộc tình ta mở đề minh,
Cũng không phải bỏ cái tình mới cao,
Thông giao ta cứ thông giao,
Đạo minh giác họ đi vào đường ta.

Đó là dân quốc Cộng Hòa,
Hiến tình mà được tình ta vào người,
Tài này không hô không người,

Cao nhân đức trọng sanh người tài ba.

Nhu cho mạnh nước giàu nhà,
Được người được việc Trời cho ta thành,
Hiếu cao kéo xuống tương sanh,
Để cho cái hiếu đạo thành chí nhân.

Thấy xa nghiệm Bảng Phong Thần,
Tài mà không đức thì thần thối tri,
Minh xa kéo lại đạo tùy,
Làm cho sức hiếu an vi an tường.
Thông xa đạo lý phải nhường,
Được người được việc được đường dân an.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Các trò được sức chí nhân,
Hòa nhu ái thuận thì thân mới thành,
Quốc kia thành quốc giàu thanh,
Dân kia thành trí độ hành văn minh.

Tình kia làm nước thái bình,
Tình nào bằng sức hiến tình của nhân,
Có tình các bậc tu thân,
Là tình lương tướng góp phần dâng hoa.

Nhờ tình thiên hạ nhu hòa,
Được tình thiên hạ ban cho đạo nhà,
Nhờ tình trị quốc tề gia,
Nhờ tình cao kính linh là trí linh.

Tự nhiên nổi được thiên tình,
Trời thương ban phát thần minh cho người,
Mới hay nổi được tình Trời,
Cao nhân trong đấng thiên thời mở ra.

Ban cho quốc định dân hòa,
Chí nhân đấng đạo vào kho điển Trời,
Tiên Thiên dạy trí con người,
Dạy Tiên chi đạo dạy người chí nhân.

Đến đây lập đạo công thần,

Thường phong cho bậc đại đồng Quốc Gia,
Thường phong thiên chí Trời Cha,
Thay Trời phù đạo Quốc Gia của mình.

Đức tu nay được cao minh,
Đạo tu nay được thông tình Phật Gia,
Được vào các lớp thiên cơ,
Học cho tỏ sáng Thần Thơ của Trời.

Sức tu trên sức loài người,
Đạo tu vào được chín Trời thi hoa,
Thượng thần học góp tinh ba,
Để cho tinh tấn vào ra cõi Trời.

Tới đây thông hiểu thiên thời,
Hoàng niên phục mệnh của người Đại Tiên,
Mở ra Khoa Học Tâm Thiên,
Xuất thần vào cửa Thượng Thiên nhẹ nhàng.

Tham thiên quy tụ Linh Quang,
Đạp mây du học vô vàn đẹp xinh,
Nhìn xem thế giới Huyền Kinh,

Khác xa thế giới hữu tình người ta.
Cảnh Tiên kiến trúc thanh hòa,
Hình Tiên phong thủy cất nhà cao minh.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Phong quang vũ thuận khí hình,
Thanh quang bao phủ thần linh đủ đầy,
Vạn hoa theo khí chuyển xoay,
Làm cho chứa đầy linh thể Đào Nguyên.

Mây dâng dưới đất diệu huyền,
Đạp mây như nhẹ lòng riêng thoát trần,
Cảnh làm say đắm tinh thần,
Thần ta hòa với thanh vân nhẹ nhàng.

Càng đi vào cõi Tiên Bang,
Lòng như muốn dứt thế gian cho rồi,
Nhẹ lòng minh lý sục sôi,
Nhẹ tình minh đạo dạo chơi Tiên Bồng.

Biết bao tài tử giai nhân,
Biết bao sức học thông thân truyền ra,
Kiến Tiên Tiên đáp nhu hòa,
Lời ra mới ngộ dăng hoa lạ lùng.

Hành văn có thủy có chung,
Diễn văn có đạo ung dung đại hòa,
Tuy cao sở học dăng khoa,
Nhưng không chấp nhất ta là ai đây.

Được Rộng thì giỡn với mây,
Được dân tỏ sáng lòng đây minh tường,
Gặp mình thì họ rất thương,
Nhờ mình tìm được song phương Đất Trời.

Cao kinh cũng để dạy người,
Cao văn tao nhã tình Trời ban qua,
Thông tình lý thuận dạy ta,
Thông Tiên lý đạo luyện đà cao Tiên.

Ở trong tình lớn Đào Nguyên,

Thần Tiên yên đạo thiên nhiên giao tình,
Dạy nhau cao kiến chơn linh,
Dạy nhau cái đạo trị mình thành Tiên.

Dạy nhau chơn đạo mật truyền,
Dạy nhau tìm thể siêu nhiên để vào,
Trước sau giữ lễ cảnh cao,
Đồng thanh văn học đồng vào thụ khoa.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Lời văn thành những con dò,
Đưa thần minh đến chung lò Càn Khôn,
Ở đây không có xưng tôn,
Thầy nhu trò nhã Càn Khôn đủ đầy.

Buồn thì cỡ gió du mây,
Thi thơ lễ nhạc đủ đầy thần giao,
Chu du Bắc Đẩu Nam Tào,
Tự do thông thả lẽ nào không ưa.

Văn kiến văn, thơ bình thơ,
Phát ra mật lý huyền cơ tinh thần,
Lên mây điều khiển được thân,
Kêu mây hú gió giỡn thần quá vui.

Gặp Tiên chào hỏi vui cười,
Làm cho quên hết con người của ta,
Mới hay các Vị Tiên Gia,
Đai cân bỏ xuống sống cho nhẹ nhàng.

Giữ trần không có vẩn an,
Là nhờ họ đắc Tiên Bang của Trời,
Nên lòng thanh thanh thơi thơi,
Trong đời mà lại trong Trời thông dong.

Mới hay họ luyện sạch lòng,
Để không vướng bận bụi hồng dễ tu,
Mới hay họ thích công phu,
Để thần linh họ chu du trí lành.

Để cho họ đạo dễ thành,

Đề cho họ giữ sạch thanh giới Trời,
Linh quang linh cảm nghỉ ngơi,
Thần Tiên linh cảm giữ Trời Thần Tiên.

Họ say chơn lý chơn nguyên,
Họ say chơn lý tâm nguyên đề về,
Họ say khí hạo hương thề,
Quên nơi trần khấu ai về với ai.

Men thiên khi tỉnh khi say,
Say dòng điện pháp đêm ngày trùng tu,
Nhờ say quên có trong đời,
Nhờ say quên sức đặc cay thế hồng.

Nhờ say minh lý thiên trong,
Nhờ say trí tuệ sanh lòng Phật Tiên,
Nhờ say quên cả tục duyên,
Say trong cái khí linh thiên đạo sanh.
Say trong thanh tịnh đạo lành,
Say trong thiên thức tu hành cao siêu.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Say trong đại khối tình yêu,
Càng say càng định thiên điều mở mang,
Say trong vàng luyện kim quang,
Say trong tổ khiêu lập đàn du thiên.

Được say hưởng thụ men thiền,
Cái lòng trong sạch say Tiên hóa hình,
Ở trong trí huệ tương sanh,
Say trong linh thể vô hình hiển ra.

Ta say tìm lại Tiên Gia,
Say trong sức sống thặng hoa trí lành,
Men thiền càng đạt càng thanh,
Hạo nhiên hấp thụ tâm lành trở hoa.

Say trong hòa tấu Tiên Gia,
Say trong sức học Trời Cha dạy mình,
Được say cảm ứng thình thình,
Núi Tiên hương cảm trong tình Phật Tiên.

Như không trong cõi trần miền,
Mà như lòng lạng cái duyên giữa đời,
Để lòng say với Phật Trời,
Mở ra thuyết học không người không ta.

Điên say thiên tánh mới là,
Cái Tiên ta ngộ cái hòa ta vô,
Bao nhiêu thiên lý Kỳ Thơ,
Nhờ say vào cõi huyền cơ vô hình.

Tập trung cho đạo thần minh,
Học rồi qua lớp hóa hình thanh cao,
Say không tô điểm sắc màu,
Thật thà tánh đức Trời cao dạy mình.

Say cho mở đến chơn như,
Chí nhọn mà lại như người ban sơ,
Thiên sư say với nước cờ,
Còn ta say đạo thiên cơ nhiệm màu.

Nhật bình trí tịnh phóng châu,

Say trong hoàn vũ nổi cầu khí Tiên,
Càng say tâm định chơn thiên,
Cao hơn học đạo cao Tiên để về.
Say tìm ra được hương quê,
Say trong thiên phú lối về Đại La.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Thiền sư say để không ta,
Nhờ không mới sạch lòng già thế gian,
Say trong Thiên Đạo truyền ban,
Càng say thượng học càng an nội tề.

Chí nhân dứt khoát mùi mê,
Say trong thanh điển Bồ Đề chi giao,
Học rồi học nữa ai cao,
Đạo rồi luyện nữa ai trao thiên tình.

Tu rồi tu nữa cao mình,
Được rồi đạt nữa chơn linh Kim Thiên,

Biết Thần rồi biết Phật Tiên,
Thần truyền thần nữa tốt duyên của Trời.

Đi rồi đi nữa không ngơi,
Vào rồi vào tận cõi Trời Ngọc Kinh,
Tới đây học lớn để bình,
Vào trong không động để sinh được Thầy.

Nhờ say linh cảm Thiên Thai,
Thiều Quang mở cửa đêm ngày luyện nhân,
Để tinh trong sáng hóa thần,
Để bầu khí hạo sanh thần anh nhi.

Để thần học hết lễ nghi,
Để lòng thấu nhận kinh thi thượng nguồn,
Để tâm mở Máy Càn Khôn,
Ra vào Tam Giới anh hồn cao Tiên.

Nhờ say chức khí hạo nhiên,
Làm cho thần được Thần Tiên truyền thần,
Chín Trời học để linh vân,
Vào trong linh tánh góp phần Tiên Gia.

Nhờ say quên sự có ta,
Dạy nhau học vậy thật thà phát minh,
Mỗi Trời thi được đạo mình,
Thần Tiên thâm kín vô hình chỉ cho.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Trí lành thâm nó vào kho,
Đạo làm phương tiện con đồ hóa thân,
Say trong thần đắc chân nhân,
Học xong say nữa vào tầng Phật Quang.
Nhờ say không buộc Thanh Quang,
Không lòng đòi ở Tiên Bang không về.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Tiến thân vào cửa Bồ Đề,

Đậu thì linh cảm hương thể nhớ ơn,
Còn khi thi rớt đạo chơn,
Trở về mở cửa tiềm năng chỉ đường.

Hay là du đạo tìm phương,
Tầm hàng cao học đốn đường khai minh,
Trở vào khai lấy Tâm Kinh,
Học rồi nghiền ngẫm chỗ mình muốn khai.

Tự nhiên đạo đến nó say,
Thấy cơ như thể Rong Mây phải huyền,
Lặng tình để hiểu ý thiên,
Lặng lòng để hiểu chơn truyền chỉ cho.

Tiếp thu được đạo làm đò,
Vào thi mới thấy rừng nho chỗ này,
Thật tu mà chẳng có Thầy,
Lấy ai khai ngộ chỗ này mình qua.

Chín Trời đều phải đặng khoa,
Càng cao linh cảm Trời cho tốt cùng,
Mới hay thi đậu qua rừng,

Văn chương yếu lý khó tường thi thơ.

Nhờ say trong các bàn cờ,
Tìm ra sách lược thiên thơ để vào,
Đến đây ai thấp ai cao,
Ai thanh ai trực ai vào nhà Tiên.

Học là tìm lại bốn nguyên,
Thi là khai ngộ chơn thiên thấp cao,
Vàng không luyện lửa vàng thau,
Nhờ say trong lửa vào cao thể hình.

Còn Tiên luyện lại thần minh,
Đổi nhân xử thế cao tình nhờ đây,
Còn Rồng thì luyện với mây,
Văn hành thuần túy nhờ tài thông thiên.
Cái nhọn trong đạo cao thiên,
Nhờ say mà đắc ngộ truyền Như Lai.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Nên không khoe cái thiên tài,
Khiên lòng nghe sự an bài Trời cho,
Đạo ta ta phải khùng phò,
Nhà ta ta phải giúp cho sang giàu.

Đổi nhân dứt sự thấp cao,
Tùy cơ để được thuận vào thiên cơ,
Ngũ Nguơn Trời sắp Thần Thơ,
Ở trong số định bàn cờ thế gian.

Đạo hàng quân tử an bang,
Tu thiên để học con đàng trí linh,
Vào trong thiên học để minh,
Thông thiên để học chánh kinh của Trời.

Thiên cơ chỉ rõ đạo người,
Nước cờ thiên định của Trời lập ra,
Vào trong Máy Hạo nhìn qua,
Mới hay cơ ngẫu Tiên Gia trong trần.

Sắp cơ Long Hồ Phong Vân,

Đảo khuynh thế giới vô thần đấu tranh,
Ở trong thiên thể chỉ rành,
Ai thua ai thắng ai tranh bàn cờ.

Phong Thần phục vị thiên cơ,
Lập Thần tại đất lập cơ tại Trời,
Thật là màu nhiệm không lời,
Đổi thay nhân chánh do Trời sắp Tiên.

Cái nhân trên cõi Đào Nguyên,
Nay thành cái quả của miền thế gian,
Cũng là mượn lửa thử vàng,
Trường đời là chỗ buộc ràng nghĩa nhân.

Lửa đời đốt bậc Tiên Thân,
Lửa đời thử đức của trần ra sao,
Không qua bề khổ thân sâu,
Làm sao vào được con cầu đại gia.

Trời bày cái trận ái hà,
Thử hàng quân tử với bà hồng nhan,
Chữ tình như cái dây đàn,

Càng kêu càng buộc ràng khó ra.

Muốn yên đâu phải do ta,
Do nhân thi đủ mới qua chữ tình,
Nào là thệ hải sơn minh,
Nào là tình buộc hóa hình làm sao.

Vào thi chưa hẳn ai cao,
Được thua nhờ cách dụ vào thì minh,
Cho hàng quân tử khai tình,
Đặt mình cao thấp thiên hình bày ra.
Hiểu sâu bình trí để hòa,
Trong hòa mới có đường qua chữ tình.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Xưa nay bao bậc cao mình,
Bị mình lừa bởi chữ tình chưa thông,
Tưởng là quân tử Tiên Phong,
Ai ngờ nữ sắc trói lòng trượng phu.

Thua thời kiếp tới giải ngu,
Bằng lòng thắng cảnh trùng tu đại tình,
Đưa nhau tu luyện thần minh,
Đến kỳ khai ngộ rõ hình trược thanh.

Thấy rồi bao kiếp thế sanh,
Trả vay vay trả có thành việc chi,
Kiếp thương kiếp tưởng kiếp thi,
Chéo chồng thế thái kéo trì lẫn nhau.

Có câu bình lặng thành sâu,
Giải nhân nhân quả trả câu hẹn thề,
Bao lần yêu kiều nhà quê,
Bây giờ yêu lớn được về cõi Tiên.

Ông thanh định để tâm nguyên,
Bà thanh tịnh trí tham thiên giúp nhau,
Cùng đi trí đạo thanh cao,
Cùng về ngôi vị bảo nhau dạy truyền.

Đôi duyên trong cõi Hậu Thiên,

Đưa ta vào cõi chơn truyền trí linh,
Ông tìm ta được thần minh,
Bà tìm ra được cao tình Tiên Gia.

Tỏ nguồn sinh khí bao la,
Say trong biển giác gọi là đại duyên,
Dạy nhau bảo giáo tâm thiền,
Lái tình vào cõi Đào Nguyên trọng tình.

Hiểu căn Tiên thức lai sinh,
Vào trong hữu cảnh học tình Tiên Gia,
Đổi đường của kiếp người ta,
Qua đường thiên lý tâm ta trong Trời.

Đến đây hội được thiên thời,
Trời thương nên mở cửa Trời cho đi,
Mới hay mình cột thiên vi,
Bây giờ mới thật được thi Đạo Trời.
Cúi đầu cảm tạ tình tôi,
Nhờ tu mới giác tình là dây oan.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Tới đây thả lỏng đòi con,
Cho ông thành đạo dẫn đường tôi ra,
Chữ nhân trong cõi người ta,
Đều trong chữ hỏa buộc mà làm chi!

Thả lòng được đắc đạo tùy,
Mới hay sở học an nhi lại mình,
Để tâm mục thước thần kinh,
Để lòng sạch cái tướng hình thế gian.

Từ từ lòng hiển tâm đặng,
Soi đường thiên lý chỉ trăng tỏ tường,
Nhìn trăng thấy đạo là đường,
Đi theo trăng chỉ là phương Tiên Thần.

Tới đây phát lý hành văn,
Giúp chồng an chính tinh thần chồng con,
Ông nào đắc đạo vuông tròn,
Bên sau bà vợ hành như cao vời.

Tỏ thông tình lớn là Trời,
Học trong thiện giác giúp lời giúp công,
Trải nhân phù hóa cho chồng,
Làm tròn cái đạo yên lòng đại nhân.

Gia thế có đạo quân thần,
Tử tôn có đạo hiếu nhân làm người,
Còn mình cái đạo quân sư,
Là hàng phù tướng cho hàng chánh gia.

Đạo nay vào được trong nhà,
Làm cho trên thuận dưới hòa thì cao,
Ngộ rồi tâm lý đổi trao,
Càng cao linh cảm càng giàu siêu nhiên.

Ông tu thành bậc chơn Tiên,
Tôi tu thành bậc phù duyên cho chồng,
Để đem chơn lý đạo đồng,
Vợ chồng phù trợ Thiên Tông của Trời.

Lập nhân chính thuận lòng người,

Lập công đức lớn vào Trời Đại La,
Nước yên định nước giàu nhà,
Chơn tu di đạo thuận hòa chí công.

Đạo làm phù tướng bên trong,
Giúp chồng phù chính cái lòng dưng thiên,
Trước đèn ân Phật dạy hiền,
Sau đèn ở của Cửu Huyền Tổ Tông.

Được kinh tươi sáng gia phong,
Lại thêm được pháp Thiên Tông của Trời,
Chánh nhơn ra phụ không lời,
Tôi đây chánh tịnh theo Trời phù trung.

Đại yêu hiền cái vô cùng,
Đại trung hiền đạo thuận tòng Quốc Gia,
Để cho tươi sáng đạo nhà,
Phận làm thê tử phù gia cho chồng.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Cao nhân thanh tịnh cõi lòng,
Ấy là công đức theo chồng tịnh tu,
Ông về Thiên Cảnh chu du,
Tôi về Tiên Giới giải tù tiêu yêu.

Ông đi tìm lại tình siêu,
Tôi theo chơn giải để yêu cái mình,
Như Tiên yêu lấy thiên sinh,
Đem lòng phù đạo gia đình thặng thiên.

Ở trong các cõi tình tiên,
Ở trong các cõi tạm gọi duyên vợ chồng,
Dù cho đại Quốc Gia phong,
Lòng an thể đạo để lòng không tranh.

Cõi đời là tạm tình danh,
Nay tôi mượn nó tu thanh đại tình,
Nghe đâu tình lớn văn minh,
Chữ yêu vô tận thì bình lương tri.

Cùng yêu nay được cùng thi,

Di nhân thuyền giác để đi cùng chồng,
Mặc tình gió chướng gió đông,
Đạo làm thê tử phù chồng là cao.

Nước bình nhờ bậc anh hào,
Gia bình nhờ phụ trào tại gia,
Mới hay công đức đàn bà,
Trời sanh ra bậc phù gia hộ chồng.

Nghe Thầy dạy đạo chí công,
Tại gia bình đẳng vợ chồng cũng thanh,
Nước bình thanh tịnh lòng sanh,
Gia bình phù trợ đạo lành mới cao.

Ông khai Bắc Đẩu để vào,
Tôi về Nam Tào tìm lại tiềm năng,
Hai người một đức tu thân,
Làm cho đạo sáng chính nhân gia đình.

Nhân trung mực thức lại mình,
Càng cao chí nguyện càng minh đạo màu,
Nói câu dẫn hết qua cầu,

Thánh tâm dẫn hết trong bầu thiện nhân.

Cùng nhau tích lũy tinh thần,
Cùng đi làm sạch cái nhân qua mình,
Đó là lời thệ ba sinh,
Sống cho trọn cái trung tình là đây.
Nếu ông thành gió tôi mây,
Đưa nhau về lại Trời Tây chánh tình.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Nếu ông là một Tiên Linh,
Hóa Sen tôi hộ thần minh cho chồng,
Nếu ông là bậc Thiên Tông,
Tề gia tôi giúp cho ông đạt thành.

Tức là cứu cánh gia thanh,
Ông tu ông đắc lòng lành rước đưa,
Cùng nhau chơn giáo Đại Thừa,
Đồng đi chơn giải tình mơ sạch rồi.

Trưởng thành để cứu tình tôi,
Để cao sang nó được ngồi Tòa Sen,
Vợ chồng nay lại muội huynh,
Để cao kiến lại tình mình trong Tiên.

Để ông tu luyện chơn truyền,
Để ông trở lại cội huyền Như Lai,
Để tôi dâng cái tình này,
Vào trong thiên định tỏ bày kinh thơ.

Tỏ thông chơn giải Thần Thơ,
Biển yêu thượng cảnh người nhân hiến tình,
Sống trong đạo lý tương sanh,
Đó là giải thoát cái nhìn thế gian.

Tìm ra sự thấy Tiên Bang,
Thấy trong thanh nhẹ dàng hoàng hơn xưa,
Từ nay tâm mở làm thơ,
Hiểu sâu cái lý thật mơ chỉ bày.

Không cao sao gặp được mây,

Không vào Tiên Giới hỏi ai dạy mình,
Đến đây gặp cái Tiên Linh,
Lão Sư dạy lại chữ tình chữ tu.

Tình là trói buộc tình tù,
Tu là giải thoát chữ tù trong tim,
Chữ yêu biết độ là duyên,
Chữ tu biết giác là Tiên tại trần.

Chữ tình mà biết hiển dăng,
Chữ tu mà biết cao nhân đón mình,
Để tu hóa giải con tim,
Để tình sanh hóa vào thiêng liêng tình.

Được tu giải thoát chơn linh,
Được yêu dăng hiển cái tình để yêu,
Chữ tu dứt chữ tình siêu,
Chữ yêu dăng hiển muôn chiều cao minh.
Chữ tu giải thoát chữ tình,
Để đường đi lớn thần minh ý Trời.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Chữ tu nhân đạo tu ra,
Tiểu tình dâng hiến mới là cao sang,
Tu cho tìm được Linh Quang,
Tình cho hòa hải đảng hoàng thanh vi.

Đó là thượng học đại bi,
Vào trong thông đạo cùng thi Bồ Đề,
Tu cho trí tuệ theo về,
Tình cho quờn lại hương thề tình không.

Chữ tu nhẹ tợ lông hồng,
Chữ tình thiên lý tỏ thông đường vào,
Tu không bàn thấp luận cao,
Tình hòa với đạo đôi trao Kinh Trời.

Tìm ra nguyên thể ba ngôi,
Ta là ai vậy cùng người là ai,
Tại sao trói buộc vào đây,
Kiếp xưa chưa trả lại vay buộc vào.

Trái tim có chứa vàng thau,
Mở tim mới thấy cửa vào siêu nhân,
Giật mình tìm thấy tình nhân,
Thấy mình vào họ trăm lần kết nhau.

Lúc thì huynh đệ thâm giao,
Lúc Cha lúc Mẹ lúc giàu làm quan,
Cựu thù tranh lý thế gian,
Tranh trong vị kỷ làm than luân hồi.

Kết nhau chồng vợ ba đời,
Để ta giải cái quả nhồi tình xưa,
Tìm ra nhân quả Đại Thừa,
Giật mình giác ngộ ông tơ buộc vào.

Bây giờ ai thấp ai cao,
Ai vay tình đó ai vào tình đây,
Cũng nhờ tu cái đạo Thầy,
Tìm tình ta lại từ đây lặng lòng.

Nam Mô tôi thiếu nợ ông,

A Di tôi lại trói lòng người ta,
Đà Phật tôi đã hiểu ra,
Tới đây trả nợ tôi thà hiến yêu.

Tôi không đòi trả chữ yêu,
Mỗi ngày trợ lý cho siêu cái tình,
Giúp chồng để trả cái minh,
Phù chồng để trả quả tình trước kia.
Làm tròn cái đạo phu thê,
Cho thanh cái ái cho về cõi Tiên.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Nhờ tu tìm được tình riêng,
Thấy qua bao kiếp chưa liền trong yêu,
Thức lòng dâng ai để siêu,
Làm tròn sứ mạng để siêu thế tình.

Đi vào trong đạo thần minh,
Nhìn vào Minh Cảnh thông mình chỗ cao,

Tự nhiên sóng lặng ba đào,
Tự nhiên lòng lặng thấp cao tranh hùng.

Mới hay một kiếp thủy chung,
Trả qua ngàn kiếp vô cùng của ta,
Tại sao làm kiếp đàn bà,
Kiếp xưa háo thắng tài ba với người.

Trước kia không nhận lỗi thời,
Kiếp xưa lại giựt không lời di nhơn,
Làm theo lòng dục đòi cơn,
Làm theo tiếng đờn phi thị bàn vô.

Làm theo cái giáo cường đồ,
Kêu chồng bỏ đạo Hư Vô của Trời,
Thắng rồi chẳng biết tha người,
Thù rồi đòi trả bao đời chưa thông.

Yêu rồi hận để chát chồng,
Được rồi muốn chiếm hết lòng người ta,
Giàu rồi kỳ cục xảy ra,
Sang rồi chà đạp danh gia của người.

Ghen rồi chẳng biết hổ người,
Tài rồi phi thị chê cười người nhân,
Làm quan chẳng chịu tu nhân,
Làm thầy chẳng chịu hạ phần giác tranh.

Làm tôi trung nghĩa không thành,
Làm Vua nghe nịnh lại sanh lòng tà,
Làm con chữ hiếu bất hòa,
Làm Cha vô đạo đường tà dạy con.

Làm sư ham thích đồ ngon,
Được dân khinh hết đạo lành bá gia,
Nay sanh ra kiếp đàn bà,
Là trong kiếp chướng gọi là thiếu tu.

Hay là tu kiêu tiền xu,
Kiếm tiền nhàn hạ công phu không tròn,
Một đời sai với đạo nhơn,
Hai đời không đắc đi đường nhàn thân.
Nên sanh vào kiếp hạ nhân,
Để mình trả lại cái thân hưởng nhàn.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Đó là nhân quả thế gian,
Còn bao muôn ngàn tâm ngộ tìm ra,
Tại sao làm kiếp đàn bà,
Tô sơn vẽ phấn hay là phục vinh.

Hay là phù trợ Huyền Kinh,
Để cho dưng tình trả lại chí công,
Ngộ rồi giác hỏi lại lòng,
Nhờ Thầy điểm hóa vào trong minh tường.

Không tu sao đến Tây Phương,
Không tu sao ngộ một trường quả nhân,
Không tu sao ngộ biển trần,
Không tu ai giải cái nhân của mình.

Đến đây luận lại chữ tình,
Tiểu yêu làm hại chữ linh trong người,

Tiểu yêu chỉ biết hận đời,
Tiểu yêu chỉ biết tranh thời để yêu.

Ở trong ngàn kiếp không siêu,
Còn theo tiểu giác còn chiêu lụy tình,
Nào là oán hận phù sinh,
Nào là cướp lấy để mình cao sang.

Nào là tranh đoạt trái ngang,
Nào là biển hận tình tanh theo tình,
Nào là thệ hải sơn minh,
Toàn theo dục vọng chôn mình không ra.

Nhìn đi trong kiếp đàn bà,
Kiếp xưa vốn thật những nhà đại danh,
Tại không dưỡng đạo vô tranh,
Tại không khiêm ái mà sanh hận thù.

Tại xưa quá sức vũ phu,
Tại xưa không chịu trùng tu đạo nhà,
Tại xưa bán đạo tề gia,
Tại xưa đi hại người ta tu trì.

Tại xưa phóng thị lừa phi,
Ém tài tài độc vị khi người hiền,
Tài cao không được thành Tiên,
Danh cao không đắc chữ hiền tề gia.

Nay sanh ra kiếp đàn bà,
Kinh kỳ Trời phạt nhắc ta tu hành,
Nhìn thân không sạch cái thân,
Kiếp xưa chưa trả cái nhân của đời.
Nay đà làm kiếp con người,
Nhìn đây thấy đó nhìn Trời thấy ta.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Muốn tu giải kiếp đã qua,
Phải ra công nhật hơn là nam nhi,
Trước là trả cái mình đi,
Sau là tinh tấn để thi cho tròn.

Thật vàng được kiếp vàng son,
Thì làm công quả cho tròn thưở xưa,
Nhấn kiên trong đạo thiên cơ,
Tìm ra nguyên lý Đại Thừa khai minh.

Còn trong thế thái nhân tình,
Nhặt dần cái lý có mình thì thanh,
Thị phi lập đức vô tranh,
Lập nhân thiên giác để thành kỳ hoa.

Tự ta kiểm duyệt lại ta,
Lìa nhân tiểu háo để mà thanh tâm,
Không chấp lý để đạo sanh,
Lại không chấp cái có danh của mình.

Mỗi năm mục thước tu hành,
Nhặt dần bả lợi mùi danh buộc ràng,
Tìm tâm phải để tâm an,
Tịnh tu phải biết cao sang cõi lòng.

Vị tha để đạo ta trong,
Sạch dần tự tại là lòng siêu quang,

Tâm không không buộc không ràng,
Làm như không trói hồng nhan của đời.

Không đòi phụng sự của người,
Để ta tự lực như người chí nhân,
Làm cho thỏa mái tinh thần,
Xa dần cao quý phù trần để an.

Mỗi ngày đón nhận thanh quang,
Tiếp thu thanh điển mở đàng Tiên nhơn,
Học ra cái thuyết ngươn thần,
Tịnh lòng sanh cái tiềm năng để về.

Y Tiên trong cõi Bồ Đề,
Đắp vào xinh đẹp tình quê của Trời,
Đến đây thông hiểu Tiên ngôi,
Tự lòng biết nhạt tình đời để an.

Hằng giờ học lý thiêu quang,
Hằng ngày dưỡng đức đạo vàng tương sanh,
Đi vào trong các cõi thanh,
Cho thanh tịnh hóa cái danh vô trần.

Từ từ kết được Kim Thân,
Luyện kim quờn đạo tinh thần phát quang.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Thời gian cao quý thời gian,
Cần giờ để học con đàng thiên cơ,
Chức năng phục vị bàn cờ,
Đẹp lòng như những bài thơ tẩy trần.

Đến đây hiển lộ Kim Thân,
Kim Tiên học đạo cao phần Thượng Tiên,
Chánh nhu ái thuận chơn nguyên,
Chánh đường pháp luật Thần Tiên khó gì?

Hiểu ra Thiên Đạo đạo tùy,
Làm cho đặc nhất huyền vi của Trời,
Càng đi quên hẳn cái tôi,
Quên mình để học lại người chí nhân.

Đến đây Tiên Hội Thánh Thần,
Gặp nhau lễ kính chân nhân ở Trời,
Rồi trao đổi những thiên thời,
Rồi trao tặng lại con người Tiên Gia.

Rồi trao nhận lại cái ta,
Ta là Tiên thể ta là Thánh Nhân,
Ngọc không tu luyện đường trần,
Làm sao ngọc sáng góp phần cao minh.

Vàng không luyện cái y kinh,
Lấy đâu tìm được trái tim của vàng,
Chữ tình đến cõi Tiên Bang,
Nhu quờn lại khối kim quang cho mình.

Tự nhiên trong đạo vô hình,
Dâng tim bất tử dâng tình toàn chung,
Vàng cao giá được vàng tim,
Tiên cao chánh định hiến tình là đây.

Trái tim vô tướng hiến bày,
Gắn vào thân của Tiên này y kim,

Lệ rơi quờn được mừng tình,
Hữu chung đắct thủy dâng tình vào đây.

Cúi đầu cảm tạ Trời Tây,
Cúi đầu cảm tạ ơn Thầy dạy khuyên,
Cúi đầu cảm tạ Chư Thiên,
Ra công dạy đạo chơn truyền trí linh.

Cảm ở Phật Tổ quờn kinh,
Cảm ơn Di Lạc lại sinh làm Thầy,
Cảm ơn Tổ Quốc đạo này,
Ngọn rau tác đất đủ đây chí nhơn.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Lòng riêng nay đạo quờn tim,
Nhờ an chánh đạo được tìm ra ta,
Tự nhiên tim ấy kêu ta,
Đi tìm sở học của Cha trên Trời.

Được tim đi học không người,
Được thông đi học trong người để linh,
Đem tim vào học Thiên Kinh,
Đem tình an trụ cái mình trong tim.

Để trong cái Đạo Đại Thiên,
Tức là thông lý cho tim đủ đầy,
Tim không giả bỏ thơ ngây,
Ban sơ trẻ nít đủ đầy khí Tiên.

Thơ ngây tim của Thần Tiên,
Không chấp cao quyền thế trọng phù khinh,
Tự do mực thước dưng tình,
Anh nhi như trẻ không nhìn người ta.

Được vậy tánh đạo mở ra,
Dạy cho trí tuệ vào nhà cao nhân,
Tiên cao tánh của Kim Thân,
Hài đồng trẻ nhỏ quờn thần tự nhiên.

Nhẹ mình bay lượn như chim,
Vui mình hòa tấu tự nhiên thiên tình,

Tánh không buộc cái có mình,
Tánh không sợ kẻ sĩ nhìn vì nhân.

Hoàn toàn đại giác Kim Thân,
Ở trần lại chẳng buộc nhân vì mình,
Không kiêu ai hện ba sinh,
Tùy duyên thiên lý quờn tình cho trung.

Vượt ra cái lý vô cùng,
Trái tim bất tử định trung đủ đầy,
Vào Trời được tánh thơ ngay,
Phật yêu Tiên quý đạo Thầy phù sinh.

Thơ ngây là trở lại mình,
Hiền khôn là Đạo Trời sinh Tiên Thần,
Chu du lòng lại không trần,
Du Tiên lòng chẳng tranh phần của Tiên.

Ở trong vàng ngọc Kim Thiên,
Của ai nấy giữ lòng Tiên không tình,
Thấy vậy mới gọi cao minh,
Tài bình thiên hạ lại nhìn vào trong.

Đề Tiên dập tắt lửa lòng,
Không cho phù phiếm vào trong đốt mình,
Đề ta sáng ý chí nhìn,
Cái Tiên cái tục cái tình cái tâm.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Nhãn quang nhìn đạo không lầm,
Nhãn quang nhìn thấu thiên tâm chín tầng,
Của rơi không lượm của người,
Ai rơi đi lượm thiên thời mới sanh.

Giáo đường cao đạo không tranh,
Giáo khuyên không trách không lầm đường
vô,
Tự lòng rèn luyện bồi tô,
Tự nhân biết sửa cho thân chu toàn.

Giác là ngộ lại tánh nhơn,

Quờn Tiên không tánh để chơn dạy mình,
Hiểu ra cái tánh thiên sinh,
Như Lai bốn thiện trong mình Phật Gia.

Ấu căn theo học Di Đà,
Linh tâm niệm Phật đưa ta sạch tình,
Đi vào các cõi văn minh,
Thiền quang chín khúc thiên sinh tình Trời.

Nhẹ lòng như trẻ năm lồi,
Du dương thiên lý những lời diệu kinh,
Văn khai kinh lộ trong mình,
Nhạc khai Tam Giáo lễ kinh để đây.

Ấu căn sáu thức mở ngay,
Diệu Âm Phật dạy tự say đạo thiền,
Như vào cảnh giới không Tiên,
Như vào cảnh tịnh tham thiền hiển ra.

Như không thấy cảnh Ta Bà,
Như không còn thấy cái ta Tiên Thần,
Mới hay tim xuất Phật nhân,

Pháp danh Ấu Phật sáu căn theo về.

Tim sinh chứng Đạo Bồ Đề,
Cái ta vô tướng dựa kê Phật Gia,
Mỗi ngày gặp Đức Di Đà,
Quán Âm Thế Chí đưa qua cõi này.

Đại hùng dự Hội Rồng Mây,
Tỳ Kheo La Hán đủ đầy thiên gia,
Nghe kinh chánh giáo cái ta,
Chánh linh cái đạo vào ra không mình.

Tham thiền tham ngộ Phật kinh,
Vị tha để giác cái nhìn của ta,
Vị tha để thấy Phật hòa,
Vị tha để thấy tình ta và người.

Vị tha để được an đời,
Vị tha để được tình Trời ban chung,
Vị tha để đạo đại hùng,
Vị tha để được thủy chung của mình.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Vị tha cho thế giới bình,
Vị tha để kết thiên linh chín Trời,
Vị tha là Phật trong người,
Vị tha để được Đạo Trời chánh nhân.

Vị tha trong cái duyên trần,
Tức là giải được quả nhân kiếp rồi,
Vị tha phục lại hiếu ngôi,
Làm con giữ đạo làm người vị tha.

Hữu nhân đắc đạo vị tha,
Hữu thần đắc vị Thánh gia đắc tình,
Vị tha được mở Tâm Kinh,
Vị tha được lại thần linh chín Trời.

Vị tha làm Thánh cao ngôi,
Vị tha Tiên Giới vào Trời chí nhân,
Làm nhân mà vị tha nhân,

Đạo này mới gọi cao tần đẹp xinh.

Còn mình biết lỗi tha mình,
Quý thần trọng đức tài kinh thị tài,
Còn người biết lỗi tha ngay,
Làm cho sức đạo phi tài kính nhân.

Ấy là cái đạo phù chân,
Phật Gia minh đạo thì nhân thái bình,
Sơ khai tánh Phật Trời sinh,
Vị tha cho được cái nhìn rộng sâu.

Đổi nhân dứt quả nghiệp nhồi,
Còn phần xử thế tình Trời vị tha,
Tha người người kính tha ta,
Trọng người người kính đại hòa thi nhân.

Cái cao cách sống trong trần,
Tài cao phải có tinh thần vị tha,
Đưa người vào cảnh Phật Gia,
Người đưa ta cái vị tha để đồng.

Suối kia muốn đạo ra sông,
Nhờ hồ bình lý lập lòng vị tha,
Nước bình nhờ Phật dạy nhà,
Tài bình nhờ trí vị tha để tài.

Dù ai cao chạy xa bay,
Muốn siêu Tam Giới nhờ tài vị tha,
Nước bình thủy tịnh chế ra,
Người dân hưởng phước vị tha của mình.
Đạo bình nhờ tỉnh lòng mình,
Vị tha để đạo thái bình trị an.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Phật kia muốn thoát Khôn Càn,
Vị tha Thần Thánh mới an đạo mình,
Ngồi cao thông thả để nhìn,
Cái nhân minh trị đại tình vị tha.

Đại tình có đạo trong ta,

Đại tu có đức vị tha mới tồn,
Tiên chưa vượt máy Càn Khôn,
Vì trong tâm hồn chưa đủ vị tha.

Thần thông phép lực bao la,
Tài cao thiếu đức vị tha không tròn,
Thánh kia kinh lý bằng non,
Vị tha chưa tròn sao gọi thành nhân.

Tiên kia cơ ngẫu đặng vân,
Vị tha chưa đủ Phật thân không về,
Ai tu vào cửa Bồ Đề,
Không trong Tam Giới dựa kê vị tha.

Vị đầy thì Phật mở ra,
Tha tròn công đức là ta được vào,
Như Lai cái đạo không cao,
Cũng không thấp đức làm sao do người.

Thần Tiên đừng có hổ ngươi,
Hỏi nhìn Di Lạc ngồi nhìn được hoa,
Được đầy cái đức vị tha,

Như Lai rước Phật vào tòa hoa đặng.

Vị tha mới thoát chơn thân,
Vị tha mới đủ đức nhân của Trời,
Vị tha mới xứng con Trời,
Vị tha cho đến không lời buộc ai.

Cái tài đủ đức thiên tài,
Vào trong hóa kiếp Như Lai của Trời,
Kim Thân vào kiếp con người,
Vị tha là luật của Trời hóa duyên.

Được tình tha được thành Tiên,
Được lòng tha họ phước duyên vô cùng,
Hễ tha được cõi đại hùng,
Thi đâu đậu đó thủy chung rõ ràng.

Mới hay đạt được Kim Quang,
Nhờ tha đôi lý Khôn Càn tự nhiên,
Siêu qua Tam Giới Thần Tiên,
Nhờ tha Di Lạc chơn truyền cao minh.
Phù cơ phải hiểu thiên sinh,

Ra cơ phải đủ sức mình vị tha.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Ở trong Phật hội Bảo Toà,
Vị tha đầy đủ mới là anh minh,
Nước trong ngọt mát quờn kinh,
Trong tâm an vị vô hình vị tha.

Phật vào cửa Phật chánh hòa,
Người giàu học Phật vị tha làm đầu,
Vị tha trí sáng làu làu,
Làm cơ mở rộng cơ màu siêu nhân.

Bậc Ấu Phật.

Kim Tiên khi được sanh Tim,
Khi qua Ấu Phật đổi liền chơn linh,
Cõi Tiên thì có Tiên hình,
Đi vào cõi Phật sạch tình cõi Tiên.

Thay nhờn trong chín Trời hiền,
Thay thần của cõi Tiên Thiên diệu kỳ,
Thay vòng khí hóa Tiên vi,
Thay lòng cho sạch linh kỳ phép Tiên.

Thay nhờn cách đổi Thánh Hiền,
Thay dòng ký tế thay Thiên Hỏa Hầu,
Thay dương cơ đổi Long Châu,
Thay y xiêm mặc thay bầu thanh quang.

Thay Khôn đổi hệ ra Càn,
Thuần dương hai khí phát quang lạ lùng,
Trái tim vạn thủy toàn chung,
Trái tim đại hùng sanh xuất Phật Gia.

Đổi vắn nhật nguyệt tinh ba,
Đổi dòng trí tuệ Phật Gia hồi về,
Thuần dương tim ấy Bồ Đề,
Giai không Tam Giới giác mê chánh tà.

Tự nhiên đại ngộ bàn ra,

Đi vào nước Phật hội nhà Như Lai,
Âm dương tới đó lặng ngay,
Chánh ta tới đó dứt dây vô hình.

Bước qua thế giới vô thanh,
Vào trong vô tướng Phật tình hiển tim,
Sáu căn hộ để quờn tim,
Sáu nhân về lại đi tìm Phật thân.

Sáu trần tới đó đổi thân,
Sáu dây nhân quả truyền thần sáu thông,
Bảy tình vào hiển Thất Chơn,
Thất tình lục đạo đòi cơn chết rồi.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Được sang chết cái mình tôi,
Được cao chết cái đương ngồi công danh,
Được lành chết cái ma sanh,
Được thanh chết cái lòng sanh chánh tà.

Được Phật chết cái thiên ma,
Được giàu trí tuệ chết ma đói nghèo.

Nhìn vào những áng trăng treo,
Cho ta thấy được đạo nghèo trí năng,
Có tranh tranh lạc không thần,
Phù vãn vãn áng các tầng người ta.
Tưởng mơ Trời đất đã già,
Dứt nguồn sanh hóa người ta cõi trần.

Nào ngờ Trời Phật trí năng,
Sanh cơ đều có chuyển thần trong cơ,
Khai kinh thần hóa Thần Thơ,
Đề trong thiên lý thần cơ tỏ tường.

Biết không còn trí gạt lường,
Tu không còn có vào đường thị phi,
Sạch lòng là sạch lương tri,
Sạch nhân là sạch thị phi chánh tà.
Sạch tâm là sạch thiên ma,
Sạch trong như quả mới là hiến yêu.

Đổi Tiên vào Phật được siêu,
Đổi tình vào Phật hiến yêu dễ thành,
Đổi Thánh quên cái nhân danh,
Danh là danh dục đổi thành Phật Gia,
Đổi Thân ý sức của ta,
Làm cho dịu lại đạt mà phúc âm.

Đổi nhân bắt sát lai tâm,
Và tâm bắt chiến không làm đường qua,
Đổi người phiền não tâm ma,
Đổi lòng ích kỷ vị tha để thành,
Đổi hàng hung bá chiến tranh,
Sát nhưn hại vật không thành việc chi.

Đổi hàng chấp thiện Vô Vi,
Có tu không đắc được gì Tam Thiên,
Mơ mơ cho Cảnh Đài Liên,
Đoán mò cho thấy là Thiên Nhất Cầu,
Cho rằng thế giới không Trời,
Làm cho loạn trí của người Vô Vi.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Nào là hồn vía bia danh,
Một đời không đắc được thành Phật chi,
Tạo ra huyền ảo Vô Vi,
Người theo không ngộ dẫn đi đường nào.
Lập ra triều phúng phong trào,
Không Trời không Phật mới vào Vô Vi.

Nếu không sao đạo trí tri,
Tu thân được gì trong những cảnh không,
Còn chưa ngộ lớn bên trong,
Làm sao chỉ đúng Thiên Tông cho người,
Cái mơ hồ đó không Trời,
Cái thuyết bất hiểu bỏ Trời theo ma.

Hồn vía do Trời sanh ra,
Thuyết không Trời đó thiệt ma rõ ràng,
Và người dạy đạo vô căn,
Không Cha không Chúa không Thần thờ ai.

Nước mà vô Chúa loạn ngay,
Đạo mà vô Phật ai Thầy dạy ta,
Quân mà vô chủ không gia,
Thần mà vô đạo gọi là quý vương.

Tại trong trí tuệ không tường,
Tại đem cái thuyết vô thường vô minh,
Dạy ra thế giới loạn tim,
Làm cho thất bốn chơn linh của Trời.

Hiếu sai nên giảng sai rồi,
Trời là Thiên Háo Phật thời Mẹ sanh,
Trời là lập đạo Tam Thanh,
Phật là lập pháp quờn sanh chín Trời.

Vô Vi Thiên Địa Chi Phụ,
Hữu Vi Thiên Hạ Chi Mẫu,
Vô Vi gọi tắt Đạo Trời,
Bàn tay Tạo Hóa dựng Trời Tam Thiên.

Dựng nền Vũ Trụ vô biên,
Thượng Thiên Thế Giới chơn truyền lập ra,

Bàn tay Thiên Phụ cao xa,
Lập Trời lập đất lập ta lập thần.

Trên cao Vũ Trụ chín tầng,
Ngân Hà bảy dải Trời Trăng rõ ràng,
Lập ra địa ngục thế gian,
Ngũ Hành Tam Giáo Phụ Hoàng sắc phong.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Chúa trên muôn Chúa Hư Không,
Thầy trên muôn Tổ muôn Tông của người,
Là Trời thiên lý cao ngời,
Sắp Vương sắp đạo sắp đời chí nhân.

Ngự trên Bạch Ngọc Hoàng Kinh,
Là Vua trên cõi vô hình muôn Vua,
Quyền cao sắp lực Đại Thừa,
Xét trong thế giới tam thời định phong.

Là nguồn vạn Tổ Quy Tông,
Là Cha Chúa Tể ở trong Ngân Hà,
Là Trời sanh xuất hồn ta,
Là nguồn khí học Đại La vô hình.

Là nơi Tiên Phật quờn kinh,
Không gian ngự cõi vô hình là Cha.
Là nguồn thủy Tổ Tam Gia,
Là nơi chứa đạo là nhà Càn Khôn.

Là nơi cao cả Chí Tôn,
Là ngôi thượng phạt linh hồn Phật Tiên,
Là Cha sanh hóa Tam Thiên,
Vô Vi Chi Đạo gọi riêng là Trời.

Đức năng toàn đức trên Trời,
Đạo năng toàn giác trên người chí nhân,
Tài toàn nên gọi toàn năng,
Là Đại Bác Học thượng tầng siêu linh.

Ngự ngôi siêu điển vô hình,
Đại tiềm năng đó cho mình trí năng,

Tổ Đường của các ngươn thần,
Là nguồn của các chân nhân phải về.

Là nơi thanh tịnh hồn quê,
Tức là toàn giác dựa kê Ngọc Kinh,
Biết Trời sanh xuất thần minh,
Có Trời ta có thể hình thể gian.

Bằng Trời sắp số Thiên Quang,
Sắp Vua sắp tướng sắp trang sử hiền,
Sắp người và sắp Thần Tiên,
Sắp Tiên chi quý sắp hiền chi dân.
Sắp hàng Tinh Tú Trời Trăng,
Sắp đường hoàng đạo định phân số Trời.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Mảy lông không thoát lực Trời,
Nơi nào cũng ở trong Trời ban khai,
Dù sinh số định gái trai,

Đều trong số đó định bài mà ra.

Bậc tu thành đạo nhận Cha,
Bậc Tiên thành Phật gọi là Chúa tôi,
Tức là nhìn lại Cha Trời,
Tức là nhìn lại con người Vô Vi.

Còn hành lập thuyết vô nghi,
Không Cha không Chúa dạy thi trường nào,
Về đây Thầy hỏi tại sao?
Chống Trời bất hiểu đường nào con tu.

Chữ không tu phải tu tù,
Làm cho kẻ mù mở mắt nhìn ra,
Để tâm không cỡi Ta Bà,
Để lòng không Phật không ma mới toàn.

Cũng không sát phạt thế nhân,
Để họ tỉnh thần tu hóa tình Cha,
Chữ không làm nhược cái ta,
Đứng trong cái có đạo là giai không.

Tức là đơn giản cái lòng,
Không ràng buộc lý ở trong trần hoàn,
Để tâm không cột thể gian,
Thì tâm Diệu Hữu luận bàn Vô Vi.

Vô là vào cửa Huyền Vi,
Để ta tìm thể an nhi trong mình,
Vi là dịu lại cái nhìn,
Tức không sắc tướng tướng tình là Vi.
Tìm ra hai thể đạo tùy,
Biết đường biến dịch anh nhi lại mình.

Đạo trong không trọng không khinh,
Lập ra cái nhìn không Phật không ma,
Để ta hoàng đạo cho ta,
Thuần dương sanh xuất gọi là Vô Vi.

Sinh tim chơn Phật diệu kỳ,
Tánh trần không nhiễm để thi đạo lòng,
Tình tim nó có gia không,
Xuất thần ta có lặng lòng không tranh,
Để cho dương trưởng sở thành,

Được vậy mới gọi đạo lành Vô Vi.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Văn kinh xuất thế diệu kỳ,
Trên dăng thánh học trên thi Tiên đề,
Tự nhiên tâm học thấu về,
Thánh mà không Thánh Bồ Đề hiển kinh.

Nhìn mây mây xuất siêu hình,
Lòng an sở học ngồi nhìn chữ ra,
Nghiệm cho thông cái kinh ta,
Đủ bài đủ chưa hiển ra dạy mình.
Đó là Trời Phật quờn kinh,
Vô Vi mây hiển Tâm Kinh mình vào.

Thiên Thơ xuất hiện trên mây,
Tham thiên ngồi học chỉ bày dạy khuyên,
Đó là huyền bí tâm truyền,
Vô Vi Chi Đạo Đại Thiên dạy mình,

Không Trời kinh đó ai sinh,
Còn không có Phật dạy mình là ai.

Người tu đến cõi thiên tài,
Thần Thơ xuất hiện trên mây tụ vào,
Chỉ cho đường đạo thấp cao,
Dạy cho nguyên lý đi vào Trời Thiên,
Dạy đường Tiên Phật hóa duyên,
Đi vào cõi phúc đạt thiên thể tình.

Đến đây Khoa Học Tâm Kinh,
Nhãn quan nhìn cõi vô hình hiển quang,
Thiên Bình Thần Tướng muôn ngàn,
Bày binh lập trận dạy hàng cầm binh.

Một trăm lẻ tám trận hình,
Ấy là trận pháp hoàng kinh của Trời,
Thiên Đàng không cửa đàn rồi,
Mỗi Trời mỗi trận sáng ngời uy nghi.

Sợ rằng hạt bụi khó ly,
Đạo Tiên phải thuộc Vô Vi Trận Đồ,

Đó là cơ ngẫu Hư Vô,
Không thông Trận Đồ Tiên giáo khó thi.

Cửa huyền học trí huyền thi,
Cửa vô học trận để vô chín Trời,
Thông thần sở học khác người,
Muôn ngàn sở học do Trời định phong.

Đậu là sức học thi trong,
Rớt làm nhân loại ở trong cõi người,
Nhìn vào sức học hồ người,
Còn làm nhơn loại chớ cười một ai.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Bởi xưa chưa đậu cao bài,
Nên tu tụt xuống ngày nay làm người,
Giác rồi ta thấy hồ người,
Tịnh tâm cho lạng tánh người mới linh.

Trở về sở học thiền kinh,
Để ta thi nấy vô hình huyền năng,
Đừng bàn đắc đạo cao tăng,
Cửa Trời bình đẳng thi tầng Linh Quang.
Nếu không khiêm học đàng hoàng,
Vào trong rớt nữa ai an cho mình.

Đạo là phát thức thần minh,
Để trong vô hình hiển cảnh Huyền Vi,
Rồi nhìn trong đạo trí tri,
Mới thông sự học tường vi vô hình.

Thuộc tên Thiên Tướng Thần Binh,
Thuộc lâu quan chức vô hình Tam Thiên,
Tên gì ngự cõi Thượng Thiên,
Cảnh gì có máy Thần Tiên vô hình.

Cõi nào thượng giáo kỳ kinh,
Nhà nào chương quản thiên hình Pháp
Vương.
Mỗi Trời di đạo đường phương,
Mỗi cơ đều có thi trường quờn cơ.

Thông Thiên Đài chứa thiên cơ,
Ra vào ghi sổ Thần Thơ rõ ràng,
Chín cung đều chứa Thiên Quang,
Có sinh có khắc có an có hòa.

Còn vào biển lớn nhờ đò,
Thuyền Trời không đáy học cho tỏ tường,
Lên thuyền phải dứt nhớ thương,
Còn lòng tục giới thì thuyền không đưa.

Sợ qua biển lớn còn dơ,
Té vào trong biển thì dơ Đạo Trời,
Còn chưa sạch hẳn tâm đời,
Lên thuyền sóng vỗ té nhồi người ta.

Vào thuyền chưa sạch tâm ma,
Biển sanh gió chướng đuổi ta chìm thuyền,
Còn tâm yếu vĩa cầu Tiên,
Biển sanh băng tuyết cản thuyền không qua.

Còn lo sự nghiệp Ta Bà,

Hiển ra cái cảnh ta là Ngư Ông,
Ngồi câu theo vịnh theo sông,
Không ai đưa rước giữa dòng Vô Vi.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Biển Trời sạch thị sạch phi,
Sạch hơn đục giới đạo tùy mở ra,
Tiên đưa không hỏi cái ta,
Tùy duyên khách đến tùy nhà khác vô.

Trong ta thông rõ cái cơ,
Thì ta học nầy thiên thơ nằm lòng,
Việc đời có đó giai không,
Việc trần để đó giúp nhân vô thường.

Hễ lên tuấn mã đề cương,
Thì ta đã định được đường nào vô,
Còn ta muốn được qua bờ,
Thì ta phải nhận thiên cơ thi mình.

Bổn lai diện mục phải nhìn,
Nhận ra chơn Phật chơn tình của ta,
Thiên Hà rồi vượt Thiên Hà,
Địa Tiên rồi vượt bước qua Tiên Bồng,
Thiên La Thất Vĩng phải thông,
Đường nào cửa ấy ở trong chín Trời.

Đi tu không phải đi chơi,
Tu là phải học thiên thời kỳ ba.

Học cho trí tuệ lại ta,
Học cho mật pháp tinh ba đủ đầy,
Học cho thông hiểu đường mây,
Học chơn giả trong này tường kinh.

Học cho chánh định lại mình,
Học cho thông suốt chơn linh để vào,
Học cho vượt các biển sâu,
Học cho trí huệ vào bầu Tiên Gia.

Học cho sáng Đức Di Đà,

Học cho cảm nhận tình ta với Trời,
Học cho di thiện lại người,
Học cho bớt ác để đời trị an.

Học cho thông hiểu thiều quang,
Học cho lễ nhạc đàng hoàng thơ văn,
Học cho chánh tín tinh thần,
Học cho biết hóa ngũ vân thông hành.

Học cho thông đạo cao thanh,
Học cho trí lạng để sanh trí thiên,
Học cho vào cửa Tiên Thiên,
Học cho tín đạo chơn truyền do tim.

Học cho tịnh lạng thông thiên,
Học cho huyền võ sanh Tiên thể hình,
Học cho mục thước chơn linh,
Học cho sự sáng thần minh ứng hầu,
Học cho phát được Phật Châu,
Học cho tương hội một bầu khí thiên.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Ở trong sức học chơn nguyên,
Mở ra huyền vũ của Tiên ứng tình,
Như cơ ngẫu được sanh kinh,
Như cơ ngẫu được phép minh đăng thiền.

Như cơ ngẫu được thụ truyền
Giáo khoa khoa giáo linh thiêng vô cùng,
Học cơ cơ học Huyền Khung,
Khai cơ cơ lại vô cùng dạy ra.

Như công như thủ đó mà,
Như cơ như giãn để hòa trung tâm,
Như không như có siêu tầm,
Như tan như tụ không làm đường ra.

Như người như thật như thà,
Như sinh như khắc được hòa tương sinh,
Như sang như cái hư danh,
Có trong lòng thật không tranh mới màu.

Như cương như nhượng để câu,
Như bình như thủy như châu vào ta,
Như nhu như nhược sanh ra,
Bình như thủy tịnh thì hoa sanh liền.

Như chim nhẹ thể như Tiên,
Như hoa trên nước như thuyền trên sông,
Như Rỗng như giỡn như không,
Như mây huyền vũ như trong Vân Đài.

Như say như tỉnh như say,
Trong men thiền giác trong đài đặng thiên,
Như thần ban luận cơ thiên,
Như Tiên xa tục như điền xa tranh,
Như con cá hiện Rỗng xanh,
Như hoa trở nhụy Trời sanh mưa hiền.

Như trong không động Đào Nguyên,
Như nhìn ra được chư Tiên đánh cờ,
Như trong Tiên Nữ làm thơ,
Như bài ca mật mà đưa mình về.

Như ta tìm được hương quê,
Như hoa bên ấy như về bên đây,
Như thiều như gió quang bay,
Như trong không gió lại bày chỉ trắng.
Như không buộc lý Cô Hằng,
Khi tròn khi khuyết khi dâng khi đầy.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Tài Đàn Anh Ưa Thơ

Hãy Đem Ra Làm Bài Như Nhạc Như Ca,
Có tình đó ấy có ta,
Không tình ấy đó hiểu ra như tình,
Như không gò bó chơn linh,
Để cho như thị như tình hành văn.

Như vào trong cảnh trong tranh,
Như an chỗ có như thành chỗ không,
Như đi mở cửa cái lòng,

Như mời được chủ nhơn ông nhơn bà.

Huỳnh hoa Tiên đến như hoa,
Như không lên tiếng như đò cạn sâu,
Như tâm nổi lại cơ màu,
Như mình sinh được cái cầu Hư Vô.

Như đi thơ thần bình thơ,
Tự lòng như tỏ huyền cơ của lòng,
Như mừng như giỡn chơi trong,
Như thu tiết chế như thông cảm nhìn.

Như tinh mực thước hóa hình,
Như thần phù hóa sử kinh của thần,
Làm như Thánh đó không vãn,
Như Tiên không phép như nhân không tình.

Chơn như theo đó phát sinh,
Như cao kiến giác, như tình vô căn,
Làm như thần chẳng cột thần,
Làn như thân đã lìa thân để về,
Làm như xa xứ nhà quê,

Làm như tâm tục được về tâm Tiên,
Làm như sạch được trần duyên,
Làm như cái có nó truyền không tâm.

Như thơ được rượu thì ngâm,
Được đờn thì nhạc được tâm thì nhường,
Được văn thì nó hành hơn,
Làm như tao ngộ vía hồn tự nhiên.

Làm như mở Máy Kim Thiên,
Người nghe lại mở con tim để vào.
Được bình thể thức như trao,
Được dâng rượu đào tự biết mình say,
Như thông cá hội chim bay,
Mà không mà có nơi này nơi tao.

Tiếng chuông Linh Khứu đua nhau,
Như thân như giáng như chào Tiên Gia,
Như vào lại Tổ Nguồn Ta,
Như mình uống được tinh ba rượu đào.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Như không bàn thấp luận cao,
Như ve như vẽ như tàu Vô Vi,
Nhật lòng như rước mình đi,
Nhạc Trời như rước thiên y trở về,
Như say sao chẳng thấy mê,
Như mê sao thấy ta về Đại Thiên,
Như thiên sao thấy du Tiên,
Như Tiên sao thấy trà Tiên uống nào.

Như Rồng sao kéo mây vào,
Như cười trắng rượu lại chào Tiên Gia,
Như trong thiên định có ta,
Như nay ta được vào ra Thiên Đình,
Như nhìn vào cõi Ngọc Kinh,
Thấy như không thấy Tiên xinh uống trà.

Như cây trở nhụy trở hoa,
Như mùa xuân đến hưởng cho vô thường,
Như thiêu quang ngửi trầm hương,

Như đàn Phượng múa nhìn dường như Tiên,
Như ta say bởi men thiền,
Như mê như tỉnh như huyền hóa ta.

Như trong trí tuệ sanh ra,
Như vào ký ức gọi ta là gì?
Như Tiên như Phật phương phi,
Đẹp trai sáng sủa thanh y sáng bùng.

Như tranh lại đẹp trong tranh,
Như là một bậc Trời sanh con Trời,
Đứng đi lịch thiệp hơn người,
Cỡi con Thiên Mã thuận thời oai phong,
Ngựa kia có cánh như Rồng,
Có lông như Phượng trắng trong ngọc ngà,
Như tinh như nguyệt hiển ra,
Như theo ông chủ trẻ mà trang nghiêm,
Ngựa Thần lại có cánh chim,
Sức bay vô địch phát tiềm năng cao.

Ngọc cao vàng đỏ cũng cao,
Đề tương xứng sức Trời trao cho minh,

Con Trời là bậc anh minh,
Ngựa thần là sức Trời sinh để thần.

Phóng lâu có ngũ sắc vân,
Hộ tần thiên thể cao tần bình phong,
Đạp mây Ngựa lại hóa Rồng,
Vào trần Ngựa hóa thần công để phò.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Thiên Binh Thần Tướng vạn người,
Đi lên bảo vệ con Trời kỳ ba,
Như theo mây gió hiển ra,
Như trong hăng hà để phát tiền năng.

Như Trời nhật nguyệt bình văn,
Như hòa theo gió theo trăng giữa Trời,
Như không muốn nói thành lời,
Như tan như tụ như Trời theo ta.

Như Tiên dải xuống kỳ hoa,
Như mây thành nhạc như ta thành lòng,
Nước trong bình chánh để trong,
Lòng trong bình lặng để lòng lặng yên.

Hòa mình lòng mới siêu nhiên,
Hòa tình vào nhạc thơ Tiên để bình,
Du dương khi đạo phát sanh,
Du Tiên như đắc được mình trong Tiên.

Bệnh bỗng tao ngộ Đào Nguyên,
Như nghe nhạc trời như xuyên Ngân Hà,
Đạo sanh ta hóa cái ta,
Tiên sanh ta vượt tình là chơn thiên.

Nơi nào cũng có Thần Tiên,
Trong mây đưa tiễn thượng điền đón đưa,
Mới hay chơn lý Đại Thừa,
Có tình chi quý có thơ tiên người.

Nhơn tâm như tỏ lòng Trời,
Như an từ điển như lời dạy khuyên,

Như đưa ta đến đoàn viên,
Như giao trách nhiệm Phật Tiên trên mình.

Ra vào trong cõi Ngọc Kinh,
Linh văn để học hóa tình để thiên,
Như trong đại định sanh Tiên,
Như trong giáo hóa chơn truyền Cha sanh.

Say trong chơn lý kỳ quan,
Say trong điển giới say hàng phú thi,
Tâm kia nhập định để đi,
Tánh kia lặng tánh huyền vi sanh mình.

Tới lui trong cửa Ngọc Kinh,
Như chuông Linh Khứu như tình Cha ban,
Như cơ phản bốn hồi quang,
Như công mài kiếm một trang sử lành.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Hàn Lâm Viện Học say kinh,
Lão Sư dạy bảo say mình trong văn,
Như an ngự cõi cao tầng,
Như trong chánh huân như trăng hóa Trời,
Như ăn châu ngọc của Trời,
Như vừa hiểu tới kinh Trời cao minh.

Say trong kinh lý vô hình,
Say trong kinh điển sanh mình và tim,
Say trong kinh giác chơn nguyên,
Say trong kinh giác chín thiên vạn hình,
Say trong kinh các tầng kinh,
Say trong sức nhìn Vũ Trụ đấng khoa.

Say trong tâm lý kỳ ba,
Say trong thiền giác thông lò Càn Khôn,
Say trong tìm cửa sanh môn,
Minh thông vạn tướng Càn Khôn nối liền,
Say trong kinh luận vô biên,
Say trong bảo quyền nhả ngọc phun châu.

Say trong cái thể Linh Cầu,

Say trong bạc đầu theo dạy Hoàng Gia,
Say kinh sắp số Ngân Hà,
Lão Sư dạy đạo thật là trí linh,
Thông lòng say bởi hiểu kinh,
Càng say rộng nghĩa càng nhìn chiều sâu.

Mỗi đường mỗi lý phát thâm,
Như là liên thế liên cầu hành cơ,
Như trong trận thế của cờ,
Như say nhật nguyệt thiên cơ rất màu.

Nước thanh cá lợi thanh thời,
Khí thanh hoa Trời sinh lực Tiên Gia,
Kinh thanh làm tỉnh lòng ta,
Càng cao sức đạo càng hòa trí thanh.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Học như uyên bác trưởng thành,
Học trong pháp giới trong hành lực thiên,

Học như trong giấc thông thiền,
Học như thanh tịnh say tim giữa lòng.

Nhìn hoa sở học thành văn,
Như trăng sở học thư văn hóa tình,
Mới hay mới hay muốn thắng được mình,
Đi vào sở học cao tình vượt qua.

Kinh thông di chuyển Ngân Hà,
Kinh thông giác ngộ gọi là linh thiêng,
Kinh thông diệu lý tầm nguyên,
Diệu nhân giữa thế diệu Tiên giữa Trời.

Như hòa trong khí an tôi,
Như sanh trong giác giác người thế nhân,
Như đi khắp cả phù trần,
Như thông cảm được cái thân của người,
Như tâm tịnh lại giữa Trời,
Như thông vạn tuyển như mời mình vô.

Nhờ thông linh ngữ trong kinh,
Nhờ thông thế đứng vô hình hữu trung,

Nhờ thành kính cái trung dung,
Nhờ sanh pháp lực vô cùng vạn năng,
Để không ràng buộc lòng nhân,
Ra vào Tam Giới hưởng tầng khí linh.

Như hòa càng học càng linh,
Càng cao trí tuệ đưa mình vô tư,
Như xa tốt cảnh con người,
Như đi với gió như cười với trăng,
Muốn đi cho dứt mộng trần,
Toàn là giả cảnh phù danh đời người.

Cũng không muốn chức Thầy Sư,
Trói nhau làm hại con người văn minh,
Cũng không muốn cái hữu tình,
Để yên nó giải để bình nó thanh,
Chỉ mong được đạo mình thành,
Tùy duyên nhật định tùy lòng phát sanh.

Muốn ra cho khỏi thế hành,
Muốn lìa cho được toàn thanh cõi Trời,
Cũng không muốn cõi có lời,

Như còn hạn hẹp tình đời vô minh,
Muốn cao cho dứt khoát tình,
Để cho chánh định đạo mình toàn năng.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Đến đây không muốn vườn trần,
Muốn xa cho rảnh cái nhân buộc ràng,
Mới hay những bậc kỳ quan,
Lòng trần dứt khoát đi đàng chơn hơn.
Có giờ để học lý chơn,
Có thời gian tĩnh minh ơn của Trời,
Lên non xa lánh cái đời,
Để trong thiên định học Trời dạy ta.

Còn bao sở học cao xa,
Cần thời gian để ta đi thi thần,
Cần giờ an tĩnh truyền thần,
Vào trong thế giới không trần học kinh.

Vui chơi nơi cõi vô thanh,
Hiện dương trong cõi vô hình đạt yêu,
Quồn đồng trong khối đại yêu,
Cái tình giải thoát đạt nhiều pháp thân.

Bởi lòng họ dứt cái nhân,
Bởi tâm họ ngộ chỉ trăng để vào,
Trí bình để trí tuệ cao,
Học trong thanh tịnh ra vào tự nhiên.
Ấy là mới gọi tâm Tiên,
Muốn ly cho giải cái duyên ngũ hành,
Thế gian yêu chết trong tranh,
Cột nhau suốt kiếp không thanh việc chi.

Sanh lòng bi kịch ai bi,
Sợ lìa cái có sợ ly cái thân,
Trói nhau tưởng đó là thân,
Không chia cái lý không phân cái hình.

Suốt đời ôm cái thân sinh,
Đến già mới thấy tu hành trễ đi,
Sống thời ông kéo bà trì,

Chữ thương ô tục chữ thi như tù.

Đi tu ông oán bà cù,
Ở nhà gây gỗ lu bù thị phi,
Nhân kia quả nọ li bì,
Lời không nên nó giận thì chuốc ra.

Lửa sao cứ đốt lòng ta,
Kẻ mê cho giác người tà cho khôn,
Đao sâu mới thấy hết hồn,
Hai đảng ai dại ai khôn trong nhà.
Gật đầu vài tháng bày ra,
Nợ đâu theo sát đòi ta không dừng.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Có ai ngăn được lửa lòng,
Có ai hạnh phúc ở trong kiếp người,
Cho dù là bậc thiên sư,
Đến hàng danh giả cũng từ đâu ra.

Trái ngang làm kiếp người ta,
Vào trường thế sự thoát ra đường nào,
Ngũ hành năm sắc kéo nhau,
Làm cho vàng lộn với thau hết bì,
Buộc vào trong chỗ phân ly,
Tình tang rồi hận thị phi ngũ hành.

Sáu dây trong lục đục nhân,
Thi thơ phân trần ca nhạc thị phi,
Tủi nhau trong cái phân ly,
Giận nhau bỏ dờ quân đi không về.

Buồn nhau vì trẽ hương thê,
Nhau vì cảnh phu thê không thành,
Đấu nhau nhau vì chỗ công danh,
Đua nhau vì lợi giựt giành vì nhân.

Sáu dây lục đục phù trần,
Tưởng là đời sống phải cần có đây,
Nào ngờ phù phiếm dờ hay,
Đều trong ảo giác luận này sanh ra,

Đó là Phật gọi tâm ma,
Tu không giải thoát là ta thua rồi.

Lục tình vào đó nổi trôi,
Vào công nó nhồi vào đức nó tranh,
Còn vào thị học công danh,
Tim mê vì lợi tánh đành vì danh,
Muốn lên non đỉnh cho vinh,
Sáu sợi nhân tình cột buộc chân tay.

Được hoa nhân bảo mình hay,
Tiên kia chỉ giáo hoa này hoá gai,
Còn đem danh vọng ra mài,
Tiên kia lợi hại xưa nay phải tường.
Còn đi thâm thập tứ phương,
Sợ Trời đòi gió biết đường nào ra.

Bậc tài khiên để chánh tài,
Bậc nhu đạo đức dạy ai hơn mình,
Ở trong Vô Tự Chơn Kinh,
Câu đầu là chỉ dạy mình cho thông,
Câu sau học đạo để lòng,

Đề mình trở lại cái trong chín Trời.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Thất tình Thầy kéo nó lôi,
Thầy đưa nó đập Thầy nhồi nó ra,
Mới hay trong cõi người ta,
Buộc ràng theo cái ngũ ma không thành.

Đi tu sợ mất công danh,
Thánh Nhân sợ mất cái danh của mình,
Nhà sư sợ mất chùa đình,
Làm Thầy sợ đệ tử mình bỏ đi.
Làm vợ sợ chồng khinh khi,
Năm con ma đó ai ly thì thành.

Đi tu học đại công danh,
Những bậc tu thành phục vị thanh cao,
Nhìn vô ai cũng cúi đầu,
Không tranh công hầu lại đắc Phật Tiên.

Thành nhân trong cõi thế thiên,
Thành danh trong đạo Thần Tiên rước về,
Danh này ai dám khinh chê,
Cúi đầu ngưỡng mộ danh bia đời đời.

Thánh Nhân là bậc quờn kinh,
Biết an học sĩ danh mình mới thơm,
Dâng tình tiến cử hiền hơn,
Làm cho quốc thịnh keo sơn hiến tình.

Đó là thể hải sơn minh,
Dạy đời là bậc quờn kinh cho đời,
Đức nhân hiển Thánh về Trời,
Học sinh Tam Giới nghiêng mình đón đưa.
Đắc nhân và đắc Đại Thừa,
Quốc dân chiêm ngưỡng được thờ thánh gia,
Đem bình cái thánh của ta,
Thật là cao quý thật là đạo công.

Nhà sư thiên định thông kinh,
Đi tu là đã quên mình thế gian,

Tìm đường giải thoát linh quang,
Xa đường phi thị buộc ràng làm chi.
Có không duyên của đạo tùy,
Đắc trong sở học vô vi tuyệt vời,
Là tâm đã dứt nghiệp đời,
Là lòng đã sạch thiên thời tỏ thông.

Tức là phục vị Phật trong,
Cái ngoài của tạm an ngoài đậu thi,
Đi vào cõi Phật ai bì,
Đắc thành Bồ Tát uy nghi vô cùng.

Điện cao trên cõi đại hùng,
Học sinh gương mộ đi chung đường về,
Sợ chi cái cõi phù đề,
Duyên an duyên định duyên kê giai không.
Hậu thiên đệ tử trong
Tiên Thiên phản bản giải xong việc chùa.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn,
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi,
Nam Mô A Di Đà Phật.

Làm Thầy phải hiểu giới kinh,
Tài ta có hạn giữ tình làm chi,
Mình chưa giải đủ để đi,
Thuyền chưa to lớn chở đi chìm thuyền.

Tu là tìm trái tim Tiên,
Tự sinh tự hóa không phiền với ai,
Tùy duyên theo sức Trời bày,
Tùy hoa nó nở tùy Thầy nó tu.

Giải ra cái thế tu tù,
Tức là giải thoát cái tu buộc ràng,
Mình đi tìm đạo cao sang,
Trò đi giải thoát lòng an chánh tình.
Đó là biết dịch phù kinh,
Để cho an đạo của mình thành Tiên.

Làm vợ phải đúng vợ hiền,
Phù chồng làm trạng danh hiền,
Ở trong tức làm tròn đạo tam công,
Hiển tình của bậc má hồng dựng xây.

Xưa nay các bậc thành tài,
Đằng sau vợ giỏi dựng xây gia đình,
Nếu mình phù chánh anh minh,
Sợ gì không đặc trung tình người thương.

Cho dù được vợ Đế Vương,
Chữ nhân biết nhường chữ kính biết cung,
Đó là vẹn thủy toàn chung,
Bậc quân tử chánh định phần nhìn ra,
Sợ gì ta mất cái ta,
Sợ gì cái đạo tề gia không tròn.

Ngũ ma giác ngộ không hờn,
Cảm ơn đại giác chỉ chơn chánh thiên,
Trường vân hiển ái mới yên,
Làm tròn cái đạo hậu thiên cột mình.

Tự nhiên thấy đạo thần minh,
Chỉ đường thiên giác chơn kinh hiển bày,
Tham thiên để hóa ngũ mây,
Ngũ quang ngũ sắc trong này thặng hoa.

Tam Thanh to lớn con đò,
Tự do rước khách hết lo khổ nghèo.

Thất tình là bảy cái neo,
Làm thuyền đậu bến không theo Đạo Trời,
Vô minh theo dục không rời,
Vô vi chết sạch trong người vô minh.
Đề Thầy khai thủy thần kinh,
Đề trong cái thấy hại mình từ lâu,
Vượt qua cho khỏi thần sâu,
Phù du cái cuộc điên đầu người ta.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Kính Bái

Đức Thầy Vô Danh Thị.